

MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
CHỦ ĐỀ 5: EM QUÝ TRỌNG BẢN THÂN

TUẦN 19 - SINH HOẠT DƯỚI CỜ: VỆ SINH AN TOÀN THỰC PHẨM

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Hiểu được ý nghĩa của hoạt động dưới cờ theo chủ đề trong tuần.
- Tích cực, tự tin tham gia hoạt động tập thể và biết liên hệ với việc làm của bản thân.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia hoạt động; biết tự nhận xét và điều chỉnh hành vi của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, trao đổi, trình bày ý kiến và phối hợp với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn cách ứng xử phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực tham gia hoạt động, hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, giữ an toàn cho bản thân và tập thể.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: Hệ thống âm thanh; kịch bản hoạt động; tranh minh hoạ đã cắt từ SGK.
- Học sinh: Trang phục gọn gàng; tâm thế tham gia hoạt động.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Nghi lễ chào cờ Mục tiêu: Thực hiện nghiêm túc nghi lễ và nắm được nhiệm vụ tuần mới.	
- Thực hiện nghi lễ chào cờ; lắng nghe nhận xét thi đua và nhiệm vụ tuần mới.	- Tham gia nghiêm túc; lắng nghe và ghi nhớ.
- Cùng hát hoặc nghe bài hát “Mời bạn ăn” để kết nối nội dung hoạt động.	- Hát hoặc lắng nghe; thể hiện thái độ phù hợp.
2. Hoạt động theo chủ đề Mục tiêu: Nhận biết ý nghĩa và tham gia hoạt động dưới cờ.	
- Quan sát tranh minh hoạ về hoạt động “Vệ sinh an toàn thực phẩm”. 	- Quan sát tranh; nhận biết nội dung hoạt động.
- Thực phẩm an toàn cần có đặc điểm gì?	- Sạch, còn dùng được, được chế biến và bảo quản phù hợp.
- Em cần làm gì trước khi ăn?	- Em rửa tay sạch và chọn thức ăn hợp vệ sinh.
- Mời một số em/đại diện nhóm trình bày; nhận xét, tuyên dương.	- Trình bày; lắng nghe và cổ vũ bạn.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- Chốt ý, kết luận: Mỗi em cần tham gia hoạt động tập thể tích cực, đúng nội quy và phù hợp với lứa tuổi.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
3. Vận dụng - trải nghiệm Mục tiêu: Nêu được việc bản thân sẽ thực hiện sau hoạt động.	
- Sau hoạt động, em sẽ thực hiện việc gì phù hợp?	- Em nêu một việc làm cụ thể phù hợp với chủ đề.
- Chốt ý, kết luận: Việc làm tốt cần được duy trì trong học tập và cuộc sống.	- Lắng nghe, thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
CHỦ ĐỀ 5: EM QUÝ TRỌNG BẢN THÂN
TUẦN 19 - BÀI 13: ĂN UỐNG HỢP LÝ

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Nhận biết được việc ăn uống hợp lý và một số thói quen ăn uống không tốt.
- Biết lựa chọn thức ăn, đồ uống có lợi cho sức khỏe trong tình huống quen thuộc.
- Chia sẻ được việc thay đổi thói quen ăn uống chưa phù hợp.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia hoạt động; biết tự nhận xét và điều chỉnh hành vi của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, trao đổi, trình bày ý kiến và phối hợp với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn cách ứng xử phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực tham gia hoạt động, hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, giữ an toàn cho bản thân và tập thể.

4. Tích hợp

- **Năng lực số 2.2.CB1a:** Học sinh nhận biết và lựa chọn công nghệ số đơn giản phù hợp để chia sẻ thông tin hoặc bài làm, đồng thời ứng xử có trách nhiệm khi chia sẻ trong môi trường số.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: SGK; tranh thực phẩm; phiếu lựa chọn bữa ăn; máy chiếu để trình bày sản phẩm nhóm.
- Học sinh: SGK; bút màu; thẻ chọn thực phẩm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động Mục tiêu: Tạo hứng thú và kết nối học sinh với nội dung hoạt động.	
- Hát và vận động nhẹ theo bài hát “Mời bạn ăn”.	- Hát và vận động theo nhạc; sẵn sàng tham gia hoạt động.
- Muốn cơ thể khỏe mạnh, em cần ăn uống thế nào?	- Em ăn đủ bữa, chọn thức ăn sạch và uống nước phù hợp.
- Chốt ý, kết luận: Nội dung bài học hôm nay gắn với những việc em cần biết và thực hiện trong cuộc sống.	- Lắng nghe, sẵn sàng tham gia.
2. Khám phá - kết nối: Ăn uống hợp lý Mục tiêu: Nhận biết thức ăn, thói quen có lợi cho sức khỏe.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>- Quan sát tranh, thảo luận nhóm 4 về việc ăn uống của các bạn.</p>  <p>Uống nước đã đun sôi hoặc nước đã khử trùng. Không ăn quả nọ.</p> <p>Ăn đồ chất. Chỉ thích uống nước ngọt.</p> <p>Hoạt động 2: Chơi trò chơi chọn thực phẩm tốt cho bữa ăn.</p>	<p>- Quan sát tranh; trao đổi trong nhóm 4.</p>
<p>- Bạn nào có thói quen ăn uống phù hợp?</p>	<p>- Bạn ăn đủ bữa, ăn rau quả và uống nước phù hợp là đúng.</p>
<p>- Việc ăn quá nhiều bánh kẹo hoặc bỏ bữa có tốt không?</p>	<p>- Không tốt vì có thể làm cơ thể mệt hoặc không khỏe.</p>
<p>- Mời đại diện nhóm trình bày; nhận xét, bổ sung.</p>	<p>- Đại diện trình bày; nhóm khác bổ sung.</p>
<p>- Chốt ý, kết luận: Ăn uống hợp lý là ăn đủ, sạch, đa dạng và hạn chế thức ăn không có lợi.</p>	<p>- Lắng nghe, ghi nhớ.</p>
<p>3. Thực hành: Chia sẻ bữa ăn lành mạnh Mục tiêu: Lựa chọn và trình bày được thực phẩm phù hợp.</p>	
<p>- Nhóm 4 lựa chọn tranh thực phẩm để tạo một bữa ăn phù hợp; cô chụp hoặc trình chiếu sản phẩm của nhóm.</p>	<p>- Chọn thực phẩm; sắp xếp sản phẩm và quan sát phần trình chiếu.</p>
<p>- Khi trình bày sản phẩm qua màn hình lớp, nhóm em cần chia sẻ nội dung gì?</p>	<p>- Nhóm em nêu món ăn đã chọn và vì sao món ăn có lợi cho sức khỏe.</p>
<p>- Khi nhận xét bài làm của nhóm bạn, em cần nói thế nào?</p>	<p>- Em nhận xét lịch sự, tập trung vào món ăn và không chê bai bạn.</p>
<p>- Diễn giải tích hợp Năng lực số: Công nghệ số đơn giản như máy chiếu hoặc ảnh chụp sản phẩm có thể giúp cả lớp nhìn rõ bài làm và cùng trao đổi. Khi chia sẻ, các em chỉ trình bày nội dung học tập, nói lời lịch sự, không tự ý gửi hình ảnh của bạn hoặc thông tin cá nhân lên mạng. Biết chia sẻ đúng cách giúp công cụ số phục vụ học tập an toàn và có trách nhiệm.</p>	<p>- Lắng nghe; thực hành nhận xét lịch sự.</p>
<p>- Chốt ý, kết luận: Chọn món ăn hợp lý và chia sẻ bài làm đúng cách đều giúp em hình thành thói quen tốt.</p>	<p>- Lắng nghe, ghi nhớ.</p>

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
4. Vận dụng - trải nghiệm Mục tiêu: Nêu được thay đổi về thói quen ăn uống chưa tốt.	
- Em sẽ thay đổi thói quen ăn uống nào?	- Em không bỏ bữa, hạn chế bánh kẹo hoặc rửa tay trước khi ăn.
- Chốt ý, kết luận: Ăn uống hợp lí mỗi ngày giúp em khỏe mạnh, học tập tốt.	- Lắng nghe, thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
CHỦ ĐỀ 5: EM QUÝ TRỌNG BẢN THÂN

TUẦN 19 - SINH HOẠT LỚP: SƠ KẾT TUẦN 19 - PHƯƠNG HƯỚNG TUẦN 20

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Tự đánh giá được việc thực hiện nền nếp, học tập và rèn luyện trong tuần 19.
- Tham gia xây dựng phương hướng tuần 20 bằng việc làm cụ thể.
- Kể được thực phẩm đã sử dụng và chia sẻ thay đổi thói quen ăn uống chưa tốt.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia hoạt động; biết tự nhận xét và điều chỉnh hành vi của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, trao đổi, trình bày ý kiến và phối hợp với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn cách ứng xử phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực tham gia hoạt động, hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, giữ an toàn cho bản thân và tập thể.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: Bảng thi đua; tranh và dải đánh giá cắt từ SGK; bài hát phù hợp chủ đề.
- Học sinh: SGK; thẻ tự đánh giá; nhớ lại việc đã thực hiện trong tuần.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động Mục tiêu: Tạo hứng thú và kết nối học sinh với nội dung hoạt động.	
- Hát và vận động nhẹ theo bài hát “Mời bạn ăn”.	- Hát và vận động theo nhạc; sẵn sàng tham gia hoạt động.
- Em mong muốn điều gì trong buổi sinh hoạt hôm nay?	- Em mong được chia sẻ, nhận xét và tham gia hoạt động vui vẻ.
- Chốt ý, kết luận: Nội dung bài học hôm nay gắn với những việc em cần biết và thực hiện trong cuộc sống.	- Lắng nghe, sẵn sàng tham gia.
2. Sinh hoạt lớp 2.1. Sơ kết tuần 19 Mục tiêu: Nêu được việc đã làm tốt và việc cần cố gắng trong tuần.	
- Thảo luận theo tổ: tuần qua tổ em đã thực hiện tốt những việc nào?	- Trao đổi trong tổ; thống nhất nội dung báo cáo.
- Tổ em hoặc bản thân em còn cần cố gắng điều gì?	- Nêu việc cần cố gắng: giữ trật tự, đúng giờ, mạnh dạn hoặc giữ vệ sinh.
- Mời đại diện tổ trình bày; tuyên dương và góp ý nhẹ nhàng.	- Đại diện trình bày; lắng nghe, tiếp nhận góp ý.
- Chốt ý, kết luận: Mỗi em phát huy việc tốt và điều chỉnh việc chưa phù hợp.	- Lắng nghe, xác định việc cần cố gắng.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
2. Sinh hoạt lớp 2.2. Phương hướng tuần 20 Mục tiêu: Biết nhiệm vụ trọng tâm và cùng cam kết thực hiện.	
- Nêu nội dung trọng tâm tuần 20: Tham gia ngày hội trình diễn thời trang; sử dụng trang phục phù hợp.	- Lắng nghe, ghi nhớ nhiệm vụ.
- Thảo luận nhóm 4: lớp/Sao cùng quyết tâm thực hiện việc gì?	- Thảo luận; thống nhất một việc cam kết.
- Mời đại diện nhóm trình bày; thống nhất phương hướng.	- Đại diện trình bày; cùng cam kết thực hiện.
- Chốt ý, kết luận: Tuần mới, các em cùng cố gắng thực hiện nền nếp và nhiệm vụ chủ đề.	- Lắng nghe, thực hiện.
3. Sinh hoạt theo chủ đề Mục tiêu: Kể được thực phẩm đã sử dụng và chia sẻ thay đổi thói quen ăn uống chưa tốt.	
- Quan sát tranh SGK về bạn chia sẻ trước lớp; chuẩn bị nội dung cá nhân. 	- Quan sát tranh; chuẩn bị chia sẻ.
- Hàng ngày em thường ăn những thực phẩm nào?	- Em ăn cơm, rau, thịt/cá, trứng, trái cây và uống nước.
- Em muốn thay đổi thói quen ăn uống nào để khỏe hơn?	- Em hạn chế ăn quà vặt, không bỏ bữa và ăn thêm rau quả.
- Mời một số em trình bày; nhận xét, động viên.	- Trình bày; lắng nghe bạn.
- Chốt ý, kết luận: Ăn uống đủ chất, sạch sẽ và đúng bữa là thói quen tốt cần duy trì.	- Lắng nghe, thực hiện.
4. Đánh giá Mục tiêu: Tự đánh giá kết quả thực hiện nội dung chủ đề theo ba mức trong SGK.	
- Nội dung tự đánh giá: Thực hiện ăn uống hợp lý hàng ngày. 	- Quan sát nội dung đánh giá.
- Chọn một trong ba mức theo SGK: Tốt - Đạt - Cần cố gắng.	- Tự chọn mức phù hợp với việc em đã thực hiện.
- Mời một số em chia sẻ việc đã làm được và điều sẽ cố gắng thêm.	- Chia sẻ trung thực; lắng nghe bạn.
- Chốt ý, kết luận: Mỗi em tiếp tục luyện tập việc làm đúng trong tuần mới.	- Lắng nghe, ghi nhớ.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
CHỦ ĐỀ 5: EM QUÝ TRỌNG BẢN THÂN

TUẦN 20 - SINH HOẠT DƯỚI CỜ: NGÀY HỘI TRÌNH DIỄN THỜI TRANG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Hiểu được ý nghĩa của hoạt động dưới cờ theo chủ đề trong tuần.
- Tích cực, tự tin tham gia hoạt động tập thể và biết liên hệ với việc làm của bản thân.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia hoạt động; biết tự nhận xét và điều chỉnh hành vi của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, trao đổi, trình bày ý kiến và phối hợp với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn cách ứng xử phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực tham gia hoạt động, hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, giữ an toàn cho bản thân và tập thể.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: Hệ thống âm thanh; kịch bản hoạt động; tranh minh hoạ đã cắt từ SGK.
- Học sinh: Trang phục gọn gàng; tâm thế tham gia hoạt động.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Nghi lễ chào cờ Mục tiêu: Thực hiện nghiêm túc nghi lễ và nắm được nhiệm vụ tuần mới.	
- Thực hiện nghi lễ chào cờ; lắng nghe nhận xét thi đua và nhiệm vụ tuần mới.	- Tham gia nghiêm túc; lắng nghe và ghi nhớ.
- Cùng hát hoặc nghe bài hát “Mời bạn vui múa ca” để kết nối nội dung hoạt động.	- Hát hoặc lắng nghe; thể hiện thái độ phù hợp.
2. Hoạt động theo chủ đề Mục tiêu: Nhận biết ý nghĩa và tham gia hoạt động dưới cờ.	
- Quan sát tranh minh hoạ về hoạt động “Ngày hội trình diễn thời trang”. 	- Quan sát tranh; nhận biết nội dung hoạt động.
- Trang phục đi học cần như thế nào?	- Trang phục sạch sẽ, gọn gàng và đúng quy định.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- Khi tham gia hoạt động thể thao, em nên mặc gì?	- Em mặc trang phục thoải mái, phù hợp để vận động.
- Mời một số em/đại diện nhóm trình bày; nhận xét, tuyên dương.	- Trình bày; lắng nghe và cổ vũ bạn.
- Chốt ý, kết luận: Mỗi em cần tham gia hoạt động tập thể tích cực, đúng nội quy và phù hợp với lứa tuổi.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
3. Vận dụng - trải nghiệm Mục tiêu: Nêu được việc bản thân sẽ thực hiện sau hoạt động.	
- Sau hoạt động, em sẽ thực hiện việc gì phù hợp?	- Em nêu một việc làm cụ thể phù hợp với chủ đề.
- Chốt ý, kết luận: Việc làm tốt cần được duy trì trong học tập và cuộc sống.	- Lắng nghe, thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
CHỦ ĐỀ 5: EM QUÝ TRỌNG BẢN THÂN

TUẦN 20 - BÀI 14: SỬ DỤNG TRANG PHỤC HÀNG NGÀY

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Nhận biết được trang phục phù hợp với thời tiết và hoạt động hằng ngày.
- Lựa chọn được trang phục phù hợp trong một số tình huống gần gũi.
- Biết giữ gìn trang phục sạch sẽ, gọn gàng.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia hoạt động; biết tự nhận xét và điều chỉnh hành vi của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, trao đổi, trình bày ý kiến và phối hợp với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn cách ứng xử phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực tham gia hoạt động, hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, giữ an toàn cho bản thân và tập thể.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: SGK; tranh các bộ trang phục; thẻ tình huống; hình minh họa đã cắt từ SGK.
- Học sinh: SGK; bút màu; thẻ chọn trang phục.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động Mục tiêu: Tạo hứng thú và kết nối học sinh với nội dung hoạt động.	
- Hát và vận động nhẹ theo bài hát “Mời bạn vui múa ca”.	- Hát và vận động theo nhạc; sẵn sàng tham gia hoạt động.
- Hôm nay em mặc trang phục gì và trang phục đó phù hợp với hoạt động nào?	- Em mặc đồng phục phù hợp khi đi học.
- Chốt ý, kết luận: Nội dung bài học hôm nay gắn với những việc em cần biết và thực hiện trong cuộc sống.	- Lắng nghe, sẵn sàng tham gia.
2. Khám phá - kết nối: Lựa chọn trang phục Mục tiêu: Nhận biết trang phục phù hợp với hoạt động và thời tiết.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>- Quan sát tranh, thảo luận nhóm 4 về trang phục của các bạn.</p> 	<p>- Quan sát tranh; trao đổi trong nhóm 4.</p>
<p>- Khi đi học, bạn nhỏ nên chọn trang phục nào?</p>	<p>- Bạn mặc đồng phục hoặc trang phục gọn gàng đúng quy định.</p>
<p>- Khi trời lạnh, em cần chọn trang phục nào?</p>	<p>- Em mặc áo ấm, quần dài, có thể đội mũ hoặc quàng khăn.</p>
<p>- Khi chơi thể thao, trang phục cần như thế nào?</p>	<p>- Trang phục gọn, thoải mái và thuận tiện vận động.</p>
<p>- Mời đại diện nhóm trình bày; nhận xét, bổ sung.</p>	<p>- Đại diện trình bày; nhóm khác bổ sung.</p>
<p>- Chốt ý, kết luận: Trang phục cần phù hợp với thời tiết, hoạt động và giữ sạch sẽ, gọn gàng.</p>	<p>- Lắng nghe, ghi nhớ.</p>
3. Thực hành: Chọn trang phục cho tình huống Mục tiêu: Chọn được trang phục phù hợp trong tình huống quen thuộc.	
<p>- Bốc thăm tình huống: đi học, trời mưa, trời lạnh hoặc tập thể dục; thảo luận nhóm đôi để chọn trang phục.</p>	<p>- Thảo luận; chọn trang phục phù hợp.</p>
<p>- Vì sao em chọn trang phục đó?</p>	<p>- Vì trang phục giúp em thoải mái, sạch sẽ và bảo vệ sức khỏe.</p>
<p>- Mời một số cặp trình bày; nhận xét nhẹ nhàng.</p>	<p>- Đại diện trình bày; lắng nghe bạn.</p>
<p>- Chốt ý, kết luận: Chọn đúng trang phục giúp em tự tin và an toàn khi tham gia hoạt động.</p>	<p>- Lắng nghe, ghi nhớ.</p>
4. Vận dụng - trải nghiệm Mục tiêu: Chia sẻ việc sử dụng và giữ gìn trang phục hằng ngày.	
<p>- Em làm gì để trang phục luôn sạch và gọn?</p>	<p>- Em mặc đúng cách, giữ sạch và gấp/cắt vào nơi quy định.</p>
<p>- Chốt ý, kết luận: Tự lựa chọn, giữ gìn trang phục là việc tự chăm sóc bản thân phù hợp lứa tuổi.</p>	<p>- Lắng nghe, thực hiện.</p>

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
CHỦ ĐỀ 5: EM QUÝ TRỌNG BẢN THÂN

TUẦN 20 - SINH HOẠT SAO: SƠ KẾT TUẦN 20 - PHƯƠNG HƯỚNG TUẦN 21

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Tự đánh giá được việc thực hiện nền nếp, học tập và rèn luyện trong tuần 20.
- Tham gia xây dựng phương hướng tuần 21 bằng việc làm cụ thể.
- Chia sẻ và nhận xét được việc sử dụng trang phục phù hợp với hoạt động hằng ngày.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia hoạt động; biết tự nhận xét và điều chỉnh hành vi của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, trao đổi, trình bày ý kiến và phối hợp với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn cách ứng xử phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực tham gia hoạt động, hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, giữ an toàn cho bản thân và tập thể.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: Bảng thi đua; tranh và dải đánh giá cắt từ SGK; bài hát phù hợp chủ đề.
- Học sinh: SGK; thẻ tự đánh giá; nhớ lại việc đã thực hiện trong tuần.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
Mục tiêu: Tạo hứng thú và kết nối học sinh với nội dung hoạt động.	
- Hát và vận động nhẹ theo bài hát “Mời bạn vui múa ca”.	- Hát và vận động theo nhạc; sẵn sàng tham gia hoạt động.
- Em mong muốn điều gì trong buổi sinh hoạt hôm nay?	- Em mong được chia sẻ, nhận xét và tham gia hoạt động vui vẻ.
- Chốt ý, kết luận: Nội dung bài học hôm nay gắn với những việc em cần biết và thực hiện trong cuộc sống.	- Lắng nghe, sẵn sàng tham gia.
2. Sinh hoạt Sao	
2.1. Sơ kết tuần 20	
Mục tiêu: Nêu được việc đã làm tốt và việc cần cố gắng trong tuần.	
- Thảo luận theo tổ: tuần qua tổ em đã thực hiện tốt những việc nào?	- Trao đổi trong tổ; thống nhất nội dung báo cáo.
- Tổ em hoặc bản thân em còn cần cố gắng điều gì?	- Nêu việc cần cố gắng: giữ trật tự, đúng giờ, mạnh dạn hoặc giữ vệ sinh.
- Mời đại diện tổ trình bày; tuyên dương và góp ý nhẹ nhàng.	- Đại diện trình bày; lắng nghe, tiếp nhận góp ý.
- Chốt ý, kết luận: Mỗi em phát huy việc tốt và điều chỉnh việc chưa phù hợp.	- Lắng nghe, xác định việc cần cố gắng.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
2. Sinh hoạt Sao 2.2. Phương hướng tuần 21 Mục tiêu: Biết nhiệm vụ trọng tâm và cùng cam kết thực hiện.	
- Nêu nội dung trọng tâm tuần 21: Ủng hộ Tết yêu thương; sắp xếp nhà cửa gọn gàng đón Tết.	- Lắng nghe, ghi nhớ nhiệm vụ.
- Thảo luận nhóm 4: lớp/Sao cùng quyết tâm thực hiện việc gì?	- Thảo luận; thống nhất một việc cam kết.
- Mời đại diện nhóm trình bày; thống nhất phương hướng.	- Đại diện trình bày; cùng cam kết thực hiện.
- Chốt ý, kết luận: Tuần mới, các em cùng cố gắng thực hiện nền nếp và nhiệm vụ chủ đề.	- Lắng nghe, thực hiện.
3. Sinh hoạt theo chủ đề Mục tiêu: Chia sẻ và nhận xét được việc sử dụng trang phục phù hợp với hoạt động hằng ngày.	
- Quan sát tranh SGK; chia sẻ theo nhóm đôi về trang phục của em. 	- Quan sát tranh; trao đổi với bạn.
- Em thường mặc trang phục nào khi đi học hoặc khi trời lạnh?	- Em mặc đồng phục khi đi học; mặc áo ấm khi trời lạnh.
- Nhận xét trang phục của bạn bằng lời nói lịch sự.	- Nói: “Trang phục của bạn gọn gàng và phù hợp.”
- Mời một số em trình bày; nhận xét, động viên.	- Trình bày; lắng nghe bạn.
- Chốt ý, kết luận: Trang phục phù hợp giúp em khỏe mạnh, tự tin và thể hiện nếp sống gọn gàng.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
4. Đánh giá Mục tiêu: Tự đánh giá kết quả thực hiện nội dung chủ đề theo ba mức trong SGK.	
- Nội dung tự đánh giá: Biết lựa chọn và sử dụng trang phục phù hợp. 	- Quan sát nội dung đánh giá.
- Chọn một trong ba mức theo SGK: Tốt - Đạt - Cần cố gắng.	- Tự chọn mức phù hợp với việc em đã thực hiện.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- Mời một số em chia sẻ việc đã làm được và điều sẽ cố gắng thêm.	- Chia sẻ trung thực; lắng nghe bạn.
- Chốt ý, kết luận: Mỗi em tiếp tục luyện tập việc làm đúng trong tuần mới.	- Lắng nghe, ghi nhớ.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

CHỦ ĐỀ 6: VUI ĐÓN MÙA XUÂN

TUẦN 21 - SINH HOẠT DƯỚI CỜ: ỦNG HỘ "TẾT YÊU THƯƠNG"

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Hiểu được ý nghĩa của hoạt động dưới cờ theo chủ đề trong tuần.
- Tích cực, tự tin tham gia hoạt động tập thể và biết liên hệ với việc làm của bản thân.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia hoạt động; biết tự nhận xét và điều chỉnh hành vi của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, trao đổi, trình bày ý kiến và phối hợp với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn cách ứng xử phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực tham gia hoạt động, hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, giữ an toàn cho bản thân và tập thể.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: Hệ thống âm thanh; kịch bản hoạt động; tranh minh họa đã cắt từ SGK.
- Học sinh: Trang phục gọn gàng; tâm thế tham gia hoạt động.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Nghi lễ chào cờ Mục tiêu: Thực hiện nghiêm túc nghi lễ và nắm được nhiệm vụ tuần mới.	
- Thực hiện nghi lễ chào cờ; lắng nghe nhận xét thi đua và nhiệm vụ tuần mới.	- Tham gia nghiêm túc; lắng nghe và ghi nhớ.
- Cùng hát hoặc nghe bài hát “Ngày Tết quê em” để kết nối nội dung hoạt động.	- Hát hoặc lắng nghe; thể hiện thái độ phù hợp.
2. Hoạt động theo chủ đề Mục tiêu: Nhận biết ý nghĩa và tham gia hoạt động dưới cờ.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>- Quan sát tranh minh họa về hoạt động “Ủng hộ “Tết yêu thương””.</p> 	<p>- Quan sát tranh; nhận biết nội dung hoạt động.</p>
<p>- Hoạt động Tết yêu thương giúp ai?</p>	<p>- Giúp các bạn hoặc gia đình có hoàn cảnh khó khăn vui đón Tết.</p>
<p>- Em có thể tham gia bằng việc làm nào?</p>	<p>- Em chia sẻ đồ dùng phù hợp, tiết kiệm và tham gia theo hướng dẫn.</p>
<p>- Mời một số em/đại diện nhóm trình bày; nhận xét, tuyên dương.</p>	<p>- Trình bày; lắng nghe và cổ vũ bạn.</p>
<p>- Chốt ý, kết luận: Mỗi em cần tham gia hoạt động tập thể tích cực, đúng nội quy và phù hợp với lứa tuổi.</p>	<p>- Lắng nghe, ghi nhớ.</p>
<p>3. Vận dụng - trải nghiệm Mục tiêu: Nêu được việc bản thân sẽ thực hiện sau hoạt động.</p>	
<p>- Sau hoạt động, em sẽ thực hiện việc gì phù hợp?</p>	<p>- Em nêu một việc làm cụ thể phù hợp với chủ đề.</p>
<p>- Chốt ý, kết luận: Việc làm tốt cần được duy trì trong học tập và cuộc sống.</p>	<p>- Lắng nghe, thực hiện.</p>

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
CHỦ ĐỀ 6: VUI ĐÓN MÙA XUÂN

TUẦN 21 - BÀI 15: SẮP XẾP NHÀ CỬA GỌN GÀNG ĐÓN TẾT (TIẾT 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Nhận biết được việc cần làm để nhà cửa gọn gàng, sạch đẹp đón Tết.
- Nêu được một số việc sắp xếp, dọn dẹp vừa sức với học sinh lớp 1.
- Có ý thức cùng gia đình chuẩn bị đón Tết vui vẻ.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia hoạt động; biết tự nhận xét và điều chỉnh hành vi của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, trao đổi, trình bày ý kiến và phối hợp với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn cách ứng xử phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực tham gia hoạt động, hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, giữ an toàn cho bản thân và tập thể.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: SGK; tranh ngôi nhà trước và sau khi dọn; thẻ việc làm; hình minh hoạ đã cắt từ SGK.
- Học sinh: SGK; bút màu; nhớ lại việc em đã làm ở nhà.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động Mục tiêu: Tạo hứng thú và kết nối học sinh với nội dung hoạt động.	
- Hát và vận động nhẹ theo bài hát “Sắp đến Tết rồi”.	- Hát và vận động theo nhạc; sẵn sàng tham gia hoạt động.
- Khi Tết sắp đến, gia đình em thường làm gì để nhà cửa đẹp hơn?	- Gia đình em dọn dẹp, sắp xếp đồ dùng và trang trí nhà cửa.
- Chốt ý, kết luận: Nội dung bài học hôm nay gắn với những việc em cần biết và thực hiện trong cuộc sống.	- Lắng nghe, sẵn sàng tham gia.
2. Khám phá - kết nối: Nhà cửa gọn gàng đón Tết Mục tiêu: Nhận biết việc nên làm để nhà cửa gọn gàng.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>- Quan sát tranh, thảo luận nhóm 4 về hai căn phòng trong SGK.</p> <p></p> <p>Hoạt động 1: Em thích căn phòng nào dưới đây?</p> <p>Kể những việc em đã tự làm được để giữ nhà cửa gọn gàng</p> <p>Hoạt động 2: Xác định những việc nên làm để nhà cửa luôn gọn gàng</p> <p></p>	<p>- Quan sát tranh; trao đổi trong nhóm 4.</p>
- Căn phòng nào gọn gàng hơn? Vì sao?	- Căn phòng đã được xếp đồ đúng chỗ, sạch sẽ thì gọn gàng hơn.
- Em có thể giúp gia đình việc gì để đón Tết?	- Em xếp sách, gấp quần áo, cất đồ chơi hoặc lau bàn vừa sức.
- Mời đại diện nhóm trình bày; nhận xét, bổ sung.	- Đại diện trình bày; nhóm khác bổ sung.
- Chốt ý, kết luận: Nhà cửa gọn gàng, sạch đẹp tạo không khí vui tươi để gia đình đón Tết.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
3. Thực hành: Sắp xếp đồ dùng đúng nơi Mục tiêu: Thực hành lựa chọn vị trí phù hợp để sắp xếp đồ dùng.	
- Làm việc nhóm đôi: quan sát thẻ đồ vật và chọn nơi cất phù hợp.	- Chọn vị trí: sách ở giá, đồ chơi trong hộp, quần áo gấp gọn.
- Khi dọn dẹp, em cần chú ý điều gì để an toàn?	- Em không leo cao, không dùng đồ sắc nhọn và nhờ người lớn khi cần.
- Mời một số cặp trình bày; nhận xét.	- Đại diện trình bày; lắng nghe bạn.
- Chốt ý, kết luận: Em chỉ làm việc vừa sức và luôn bảo đảm an toàn.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
4. Vận dụng - trải nghiệm Mục tiêu: Thực hiện một việc sắp xếp nhà cửa phù hợp.	
- Chọn một việc em sẽ làm cùng gia đình để chuẩn bị đón Tết.	- Chọn việc và thực hiện ở nhà.
- Chốt ý, kết luận: Cùng gia đình dọn dẹp, sắp xếp nhà cửa là việc làm ý nghĩa để vui đón mùa xuân.	- Lắng nghe, thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
CHỦ ĐỀ 6: VUI ĐÓN MÙA XUÂN

TUẦN 21 - SINH HOẠT LỚP: SƠ KẾT TUẦN 21 - PHƯƠNG HƯỚNG TUẦN 22

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Tự đánh giá được việc thực hiện nền nếp, học tập và rèn luyện trong tuần 21.
- Tham gia xây dựng phương hướng tuần 22 bằng việc làm cụ thể.
- Chia sẻ được một việc em đã hoặc sẽ làm để nhà cửa gọn gàng đón Tết.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia hoạt động; biết tự nhận xét và điều chỉnh hành vi của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, trao đổi, trình bày ý kiến và phối hợp với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn cách ứng xử phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực tham gia hoạt động, hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, giữ an toàn cho bản thân và tập thể.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: Bảng thi đua; tranh và dải đánh giá cắt từ SGK; bài hát phù hợp chủ đề.
- Học sinh: SGK; thẻ tự đánh giá; nhớ lại việc đã thực hiện trong tuần.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động Mục tiêu: Tạo hứng thú và kết nối học sinh với nội dung hoạt động.	
- Hát và vận động nhẹ theo bài hát “Sắp đến Tết rồi”.	- Hát và vận động theo nhạc; sẵn sàng tham gia hoạt động.
- Em mong muốn điều gì trong buổi sinh hoạt hôm nay?	- Em mong được chia sẻ, nhận xét và tham gia hoạt động vui vẻ.
- Chốt ý, kết luận: Nội dung bài học hôm nay gắn với những việc em cần biết và thực hiện trong cuộc sống.	- Lắng nghe, sẵn sàng tham gia.
2. Sinh hoạt lớp 2.1. Sơ kết tuần 21 Mục tiêu: Nêu được việc đã làm tốt và việc cần cố gắng trong tuần.	
- Thảo luận theo tổ: tuần qua tổ em đã thực hiện tốt những việc nào?	- Trao đổi trong tổ; thống nhất nội dung báo cáo.
- Tổ em hoặc bản thân em còn cần cố gắng điều gì?	- Nêu việc cần cố gắng: giữ trật tự, đúng giờ, mạnh dạn hoặc giữ vệ sinh.
- Mời đại diện tổ trình bày; tuyên dương và góp ý nhẹ nhàng.	- Đại diện trình bày; lắng nghe, tiếp nhận góp ý.
- Chốt ý, kết luận: Mỗi em phát huy việc tốt và điều chỉnh việc chưa phù hợp.	- Lắng nghe, xác định việc cần cố gắng.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
2. Sinh hoạt lớp 2.2. Phương hướng tuần 22 Mục tiêu: Biết nhiệm vụ trọng tâm và cùng cam kết thực hiện.	
- Nêu nội dung trọng tâm tuần 22: Hội chợ Xuân; tiếp tục sắp xếp nhà cửa gọn gàng đón Tết.	- Lắng nghe, ghi nhớ nhiệm vụ.
- Thảo luận nhóm 4: lớp/Sao cùng quyết tâm thực hiện việc gì?	- Thảo luận; thống nhất một việc cam kết.
- Mời đại diện nhóm trình bày; thống nhất phương hướng.	- Đại diện trình bày; cùng cam kết thực hiện.
- Chốt ý, kết luận: Tuần mới, các em cùng cố gắng thực hiện nền nếp và nhiệm vụ chủ đề.	- Lắng nghe, thực hiện.
3. Sinh hoạt theo chủ đề Mục tiêu: Chia sẻ được một việc em đã hoặc sẽ làm để nhà cửa gọn gàng đón Tết.	
- Quan sát tranh SGK về bạn cùng người thân sắp xếp nhà cửa; trao đổi nhóm đôi. 	- Quan sát tranh; trao đổi với bạn.
- Em có thể sắp xếp đồ dùng nào ở nhà?	- Em có thể xếp sách, đồ chơi, quần áo hoặc góc học tập.
- Việc nào em cần nhờ người lớn hỗ trợ?	- Em nhờ người lớn khi cần di chuyển đồ nặng hoặc dùng dụng cụ nguy hiểm.
- Mời một số em chia sẻ việc sẽ làm trong dịp Tết.	- Trình bày; lắng nghe bạn.
- Chốt ý, kết luận: Gọn gàng, an toàn và biết giúp đỡ người thân làm cho ngày Tết vui hơn.	- Lắng nghe, thực hiện.
4. Đánh giá Mục tiêu: Tự đánh giá kết quả thực hiện nội dung chủ đề theo ba mức trong SGK.	
- Nội dung tự đánh giá: Bước đầu sắp xếp nhà cửa gọn gàng đón Tết. 	- Quan sát nội dung đánh giá.
- Chọn một trong ba mức theo SGK: Tốt - Đạt - Cần cố gắng.	- Tự chọn mức phù hợp với việc em đã thực hiện.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- Mời một số em chia sẻ việc đã làm được và điều sẽ cố gắng thêm.	- Chia sẻ trung thực; lắng nghe bạn.
- Chốt ý, kết luận: Mỗi em tiếp tục luyện tập việc làm đúng trong tuần mới.	- Lắng nghe, ghi nhớ.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

CHỦ ĐỀ 6: VUI ĐÓN MÙA XUÂN

TUẦN 22 - SINH HOẠT DƯỚI CỜ: HỘI CHỢ XUÂN

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Hiểu được ý nghĩa của hoạt động dưới cờ theo chủ đề trong tuần.
- Tích cực, tự tin tham gia hoạt động tập thể và biết liên hệ với việc làm của bản thân.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia hoạt động; biết tự nhận xét và điều chỉnh hành vi của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, trao đổi, trình bày ý kiến và phối hợp với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn cách ứng xử phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực tham gia hoạt động, hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, giữ an toàn cho bản thân và tập thể.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: Hệ thống âm thanh; kịch bản hoạt động; tranh minh họa đã cắt từ SGK.
- Học sinh: Trang phục gọn gàng; tâm thế tham gia hoạt động.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Nghi lễ chào cờ Mục tiêu: Thực hiện nghiêm túc nghi lễ và nắm được nhiệm vụ tuần mới.	
- Thực hiện nghi lễ chào cờ; lắng nghe nhận xét thi đua và nhiệm vụ tuần mới.	- Tham gia nghiêm túc; lắng nghe và ghi nhớ.
- Cùng hát hoặc nghe bài hát “Ngày Tết quê em” để kết nối nội dung hoạt động.	- Hát hoặc lắng nghe; thể hiện thái độ phù hợp.
2. Hoạt động theo chủ đề Mục tiêu: Nhận biết ý nghĩa và tham gia hoạt động dưới cờ.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>- Quan sát tranh minh họa về hoạt động “Hội chợ Xuân”.</p> 	<p>- Quan sát tranh; nhận biết nội dung hoạt động.</p>
<p>- Hội chợ Xuân có những hoạt động gì?</p>	<p>- Có trưng bày, mua bán sản phẩm, giao lưu và vui chơi ngày Tết.</p>
<p>- Khi tham gia hội chợ, em cần ứng xử thế nào?</p>	<p>- Em xếp hàng, nói lời lịch sự, giữ vệ sinh và không chen lấn.</p>
<p>- Mời một số em/đại diện nhóm trình bày; nhận xét, tuyên dương.</p>	<p>- Trình bày; lắng nghe và cổ vũ bạn.</p>
<p>- Chốt ý, kết luận: Mỗi em cần tham gia hoạt động tập thể tích cực, đúng nội quy và phù hợp với lứa tuổi.</p>	<p>- Lắng nghe, ghi nhớ.</p>
<p>3. Vận dụng - trải nghiệm Mục tiêu: Nêu được việc bản thân sẽ thực hiện sau hoạt động.</p>	
<p>- Sau hoạt động, em sẽ thực hiện việc gì phù hợp?</p>	<p>- Em nêu một việc làm cụ thể phù hợp với chủ đề.</p>
<p>- Chốt ý, kết luận: Việc làm tốt cần được duy trì trong học tập và cuộc sống.</p>	<p>- Lắng nghe, thực hiện.</p>

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
CHỦ ĐỀ 6: VUI ĐÓN MÙA XUÂN

TUẦN 22 - BÀI 15: SẮP XẾP NHÀ CỬA GỌN GÀNG ĐÓN TẾT (TIẾT 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Thực hành được một số việc sắp xếp nhà cửa gọn gàng phù hợp với lứa tuổi.
- Chia sẻ được cảm xúc và kết quả khi cùng gia đình chuẩn bị đón Tết.
- Duy trì thói quen giữ góc học tập, đồ dùng cá nhân ngăn nắp.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia hoạt động; biết tự nhận xét và điều chỉnh hành vi của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, trao đổi, trình bày ý kiến và phối hợp với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn cách ứng xử phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực tham gia hoạt động, hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, giữ an toàn cho bản thân và tập thể.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: SGK; tranh trước/sau khi sắp xếp; phiếu việc làm; hình minh hoạ đã cắt từ SGK.
- Học sinh: SGK; sản phẩm/chia sẻ việc đã làm ở nhà.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động Mục tiêu: Tạo hứng thú và kết nối học sinh với nội dung hoạt động.	
- Hát và vận động nhẹ theo bài hát “Sắp đến Tết rồi”.	- Hát và vận động theo nhạc; sẵn sàng tham gia hoạt động.
- Tuần qua em đã thử sắp xếp đồ dùng nào ở nhà?	- Em đã xếp sách, đồ chơi, quần áo hoặc dọn góc học tập.
- Chốt ý, kết luận: Nội dung bài học hôm nay gắn với những việc em cần biết và thực hiện trong cuộc sống.	- Lắng nghe, sẵn sàng tham gia.
2. Thực hành: Sắp xếp nhà cửa gọn gàng Mục tiêu: Thực hiện được cách sắp xếp đồ dùng ngăn nắp.	
- Quan sát tranh và so sánh góc học tập, phòng ở trước và sau khi sắp xếp.  <p>Hoạt động 3: Tham gia trò chơi “Sắp xếp nhà cửa gọn gàng”</p>	- Quan sát; nêu sự thay đổi.
 <p>Hoạt động 4:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sắp xếp gọn gàng đồ dùng cá nhân - Cùng gia đình dọn dẹp, trang trí nhà cửa để đón Tết 	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- Để góc học tập gọn gàng, em xếp sách vở như thế nào?	- Em xếp sách ngay ngắn trên giá hoặc theo ngăn.
- Đồ chơi sau khi chơi xong cần được đặt ở đâu?	- Đồ chơi cần được cất vào hộp hoặc vị trí quy định.
- Thực hành sắp xếp một số đồ dùng mẫu theo nhóm 4.	- Phân công, sắp xếp và giữ khu vực học tập gọn sạch.
- Mời đại diện nhóm trình bày cách sắp xếp; nhận xét.	- Đại diện trình bày; lắng nghe góp ý.
- Chốt ý, kết luận: Thói quen sắp xếp gọn gàng giúp nhà cửa đẹp hơn và em tự lập hơn.	- Lắng nghe, ghi nhớ.

3. Vận dụng - trải nghiệm

Mục tiêu: Chia sẻ được việc đã làm để chuẩn bị đón Tết.

- Chia sẻ theo nhóm đôi: em đã giúp gia đình việc gì để đón Tết?	- Chia sẻ việc đã làm và cảm xúc.
- Em cảm thấy thế nào khi nhà cửa gọn gàng?	- Em cảm thấy vui, thoải mái và háo hức đón Tết.
- Chốt ý, kết luận: Mỗi việc nhỏ vừa sức đều góp phần tạo không khí gia đình vui tươi ngày Tết.	- Lắng nghe, thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
CHỦ ĐỀ 6: VUI ĐÓN MÙA XUÂN

TUẦN 22 - SINH HOẠT SAO: SƠ KẾT TUẦN 22 - PHƯƠNG HƯỚNG TUẦN 23

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Tự đánh giá được việc thực hiện nề nếp, học tập và rèn luyện trong tuần 22.
- Tham gia xây dựng phương hướng tuần 23 bằng việc làm cụ thể.
- Chia sẻ được việc làm giúp nhà cửa gọn gàng đón Tết và giữ nếp ngăn nắp.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia hoạt động; biết tự nhận xét và điều chỉnh hành vi của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, trao đổi, trình bày ý kiến và phối hợp với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn cách ứng xử phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực tham gia hoạt động, hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, giữ an toàn cho bản thân và tập thể.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: Bảng thi đua; tranh và dải đánh giá cắt từ SGK; bài hát phù hợp chủ đề.
- Học sinh: SGK; thẻ tự đánh giá; nhớ lại việc đã thực hiện trong tuần.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động Mục tiêu: Tạo hứng thú và kết nối học sinh với nội dung hoạt động.	
- Hát và vận động nhẹ theo bài hát “Ngày Tết quê em”.	- Hát và vận động theo nhạc; sẵn sàng tham gia hoạt động.
- Em mong muốn điều gì trong buổi sinh hoạt hôm nay?	- Em mong được chia sẻ, nhận xét và tham gia hoạt động vui vẻ.
- Chốt ý, kết luận: Nội dung bài học hôm nay gắn với những việc em cần biết và thực hiện trong cuộc sống.	- Lắng nghe, sẵn sàng tham gia.
2. Sinh hoạt Sao 2.1. Sơ kết tuần 22 Mục tiêu: Nêu được việc đã làm tốt và việc cần cố gắng trong tuần.	
- Thảo luận theo tổ: tuần qua tổ em đã thực hiện tốt những việc nào?	- Trao đổi trong tổ; thống nhất nội dung báo cáo.
- Tổ em hoặc bản thân em còn cần cố gắng điều gì?	- Nêu việc cần cố gắng: giữ trật tự, đúng giờ, mạnh dạn hoặc giữ vệ sinh.
- Mời đại diện tổ trình bày; tuyên dương và góp ý nhẹ nhàng.	- Đại diện trình bày; lắng nghe, tiếp nhận góp ý.
- Chốt ý, kết luận: Mỗi em phát huy việc tốt và điều chỉnh việc chưa phù hợp.	- Lắng nghe, xác định việc cần cố gắng.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
2. Sinh hoạt Sao 2.2. Phương hướng tuần 23 Mục tiêu: Biết nhiệm vụ trọng tâm và cùng cam kết thực hiện.	
- Nêu nội dung trọng tâm tuần 23: Giao lưu Đón Tết cổ truyền dân tộc; ứng xử khi được nhận quà ngày Tết.	- Lắng nghe, ghi nhớ nhiệm vụ.
- Thảo luận nhóm 4: lớp/Sao cùng quyết tâm thực hiện việc gì?	- Thảo luận; thống nhất một việc cam kết.
- Mời đại diện nhóm trình bày; thống nhất phương hướng.	- Đại diện trình bày; cùng cam kết thực hiện.
- Chốt ý, kết luận: Tuần mới, các em cùng cố gắng thực hiện nền nếp và nhiệm vụ chủ đề.	- Lắng nghe, thực hiện.
3. Sinh hoạt theo chủ đề Mục tiêu: Chia sẻ được việc làm giúp nhà cửa gọn gàng đón Tết và giữ nếp ngăn nắp.	
- Quan sát tranh SGK về hoạt động dọn dẹp, sắp xếp nhà cửa; thảo luận nhóm 4. 	- Quan sát; trao đổi trong nhóm 4.
- Em đã làm được việc gì để giúp gia đình đón Tết?	- Em đã xếp đồ dùng, dọn góc học tập hoặc phụ giúp người thân.
- Em sẽ duy trì thói quen nào sau Tết?	- Em tiếp tục cất đồ đúng nơi và giữ góc học tập gọn gàng.
- Mời đại diện nhóm trình bày; nhận xét, tuyên dương.	- Đại diện trình bày; lắng nghe bạn.
- Chốt ý, kết luận: Nhà cửa gọn gàng thể hiện sự chăm chỉ, tự giác và tình cảm với gia đình.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
4. Đánh giá Mục tiêu: Tự đánh giá kết quả thực hiện nội dung chủ đề theo ba mức trong SGK.	
- Nội dung tự đánh giá: Thực hiện sắp xếp nhà cửa gọn gàng đón Tết. 	- Quan sát nội dung đánh giá.
- Chọn một trong ba mức theo SGK: Tốt - Đạt - Cần cố gắng.	- Tự chọn mức phù hợp với việc em đã thực hiện.
- Mời một số em chia sẻ việc đã làm được và điều sẽ cố gắng thêm.	- Chia sẻ trung thực; lắng nghe bạn.
- Chốt ý, kết luận: Mỗi em tiếp tục luyện tập việc làm đúng trong tuần mới.	- Lắng nghe, ghi nhớ.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
CHỦ ĐỀ 6: VUI ĐÓN MÙA XUÂN

TUẦN 23 - SINH HOẠT DƯỚI CỜ: GIAO LƯU "ĐÓN TẾT CỔ TRUYỀN DÂN TỘC"

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Hiểu được ý nghĩa của hoạt động dưới cờ theo chủ đề trong tuần.
- Tích cực, tự tin tham gia hoạt động tập thể và biết liên hệ với việc làm của bản thân.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia hoạt động; biết tự nhận xét và điều chỉnh hành vi của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, trao đổi, trình bày ý kiến và phối hợp với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn cách ứng xử phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực tham gia hoạt động, hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, giữ an toàn cho bản thân và tập thể.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: Hệ thống âm thanh; kịch bản hoạt động; tranh minh hoạ đã cắt từ SGK.
- Học sinh: Trang phục gọn gàng; tâm thế tham gia hoạt động.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Nghi lễ chào cờ Mục tiêu: Thực hiện nghiêm túc nghi lễ và nắm được nhiệm vụ tuần mới.	
- Thực hiện nghi lễ chào cờ; lắng nghe nhận xét thi đua và nhiệm vụ tuần mới.	- Tham gia nghiêm túc; lắng nghe và ghi nhớ.
- Cùng hát hoặc nghe bài hát “Ngày Tết quê em” để kết nối nội dung hoạt động.	- Hát hoặc lắng nghe; thể hiện thái độ phù hợp.
2. Hoạt động theo chủ đề Mục tiêu: Nhận biết ý nghĩa và tham gia hoạt động dưới cờ.	
- Quan sát tranh minh hoạ về hoạt động “Giao lưu "Đón Tết cổ truyền dân tộc"”. 	- Quan sát tranh; nhận biết nội dung hoạt động.
- Ngày Tết có những nét đẹp truyền thống nào?	- Có chúc Tết, mừng tuổi, dọn nhà, sum họp và trò chơi dân gian.
- Em cần giữ thái độ thế nào với phong tục Tết?	- Em trân trọng, lễ phép và tham gia phù hợp.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- Mời một số em/đại diện nhóm trình bày; nhận xét, tuyên dương.	- Trình bày; lắng nghe và cổ vũ bạn.
- Chốt ý, kết luận: Mỗi em cần tham gia hoạt động tập thể tích cực, đúng nội quy và phù hợp với lứa tuổi.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
3. Vận dụng - trải nghiệm Mục tiêu: Nêu được việc bản thân sẽ thực hiện sau hoạt động.	
- Sau hoạt động, em sẽ thực hiện việc gì phù hợp?	- Em nêu một việc làm cụ thể phù hợp với chủ đề.
- Chốt ý, kết luận: Việc làm tốt cần được duy trì trong học tập và cuộc sống.	- Lắng nghe, thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
CHỦ ĐỀ 6: VUI ĐÓN MÙA XUÂN

TUẦN 23 - BÀI 16: ỨNG XỬ KHI ĐƯỢC NHẬN QUÀ NGÀY TẾT (TIẾT 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Nhận biết được ý nghĩa của phong tục mừng tuổi, tặng quà ngày Tết.
- Thực hành được cách nhận quà lịch sự, biết nói lời cảm ơn và lời chúc.
- Biết trân trọng tình cảm, không so bì hoặc đòi hỏi quà.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia hoạt động; biết tự nhận xét và điều chỉnh hành vi của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, trao đổi, trình bày ý kiến và phối hợp với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn cách ứng xử phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực tham gia hoạt động, hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, giữ an toàn cho bản thân và tập thể.

4. Tích hợp

- Lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: Giáo dục lối sống văn minh, biết ơn và trân trọng truyền thống; hình thành thái độ khiêm nhường, tiết kiệm, chia sẻ; bồi dưỡng trách nhiệm với gia đình và cộng đồng.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: SGK; tranh tình huống; phong bao hoặc hộp quà giả định; hình minh họa đã cắt từ SGK.
- Học sinh: SGK; đạo cụ đóng vai đơn giản.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động Mục tiêu: Tạo hứng thú và kết nối học sinh với nội dung hoạt động.	
- Hát và vận động nhẹ theo bài hát “Ngày Tết quê em”.	- Hát và vận động theo nhạc; sẵn sàng tham gia hoạt động.
- Ngày Tết, em thường nhận được lời chúc hoặc món quà gì?	- Em nhận lời chúc, phong bao mừng tuổi hoặc món quà từ người thân.
- Chốt ý, kết luận: Nội dung bài học hôm nay gắn với những việc em cần biết và thực hiện trong cuộc sống.	- Lắng nghe, sẵn sàng tham gia.
2. Khám phá - kết nối: Ý nghĩa của quà ngày Tết Mục tiêu: Hiểu quà Tết thể hiện tình cảm và lời chúc tốt đẹp.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>- Quan sát tranh, thảo luận nhóm đôi về tình huống người lớn tặng quà hoặc mừng tuổi.</p> 	<p>- Quan sát tranh; trao đổi với bạn.</p>
<p>- Món quà hoặc phong bao ngày Tết thể hiện điều gì?</p>	<p>- Thể hiện tình yêu thương và lời chúc may mắn, bình an.</p>
<p>- Khi nhận quà, bạn nhỏ cần có thái độ thế nào?</p>	<p>- Bạn vui vẻ, nhận bằng hai tay và nói lời cảm ơn.</p>
<p>- Vì sao em không nên so bì hoặc đòi hỏi quà?</p>	<p>- Vì quan trọng là tình cảm và lời chúc của người tặng.</p>
<p>- Diễn giải tích hợp Lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: Phong tục chúc Tết, mừng tuổi và tặng quà là nét đẹp thể hiện tình cảm gia đình, sự kính trọng người lớn và mong muốn điều tốt lành cho nhau. Khi nhận quà, các em cần lễ phép, biết ơn, không đòi hỏi quà to hay nhiều tiền, không so bì với bạn. Biết trân trọng tình cảm và chia sẻ niềm vui giúp các em hình thành lối sống văn minh, khiêm nhường và trách nhiệm với gia đình.</p>	<p>- Lắng nghe; nêu lại cách ứng xử lịch sự khi nhận quà.</p>
<p>- Chốt ý, kết luận: Nhận quà ngày Tết cần lễ phép, biết ơn và trân trọng tình cảm người tặng.</p>	<p>- Lắng nghe, ghi nhớ.</p>
<p>3. Thực hành: Đóng vai nhận quà ngày Tết Mục tiêu: Thực hành lời nói và cử chỉ lịch sự khi nhận quà.</p>	
<p>- Thực hành theo cặp: một bạn tặng quà, một bạn nhận quà.</p>	<p>- Đóng vai theo hướng dẫn.</p>
<p>- Khi nhận quà, em sẽ nói gì?</p>	<p>- Em nói: “Con/em cảm ơn ạ. Con/em chúc ông bà/cô/chú mạnh khỏe, vui vẻ.”</p>
<p>- Khi muốn mở quà, em nên làm gì?</p>	<p>- Em xin phép người lớn trước khi mở quà.</p>
<p>- Mời một số cặp thể hiện; nhận xét cách ứng xử.</p>	<p>- Thể hiện; nhận xét lịch sự.</p>
<p>- Chốt ý, kết luận: Lời cảm ơn chân thành và cử chỉ lễ phép làm ngày Tết thêm ấm áp.</p>	<p>- Lắng nghe, ghi nhớ.</p>

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
4. Vận dụng - trải nghiệm Mục tiêu: Vận dụng cách ứng xử lịch sự trong gia đình.	
- Em sẽ thực hiện điều gì khi nhận quà hoặc lời chúc Tết?	- Em nhận bằng hai tay, cảm ơn và nói lời chúc phù hợp.
- Chốt ý, kết luận: Em cùng giữ gìn nét đẹp văn hóa Tết bằng ứng xử lễ phép.	- Lắng nghe, thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
CHỦ ĐỀ 6: VUI ĐÓN MÙA XUÂN

TUẦN 23 - SINH HOẠT LỚP: SƠ KẾT TUẦN 23 - PHƯƠNG HƯỚNG TUẦN 24

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Tự đánh giá được việc thực hiện nền nếp, học tập và rèn luyện trong tuần 23.
- Tham gia xây dựng phương hướng tuần 24 bằng việc làm cụ thể.
- Thực hành được lời cảm ơn và lời chúc khi nhận quà ngày Tết.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia hoạt động; biết tự nhận xét và điều chỉnh hành vi của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, trao đổi, trình bày ý kiến và phối hợp với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn cách ứng xử phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực tham gia hoạt động, hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, giữ an toàn cho bản thân và tập thể.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: Bảng thi đua; tranh và dải đánh giá cắt từ SGK; bài hát phù hợp chủ đề.
- Học sinh: SGK; thẻ tự đánh giá; nhớ lại việc đã thực hiện trong tuần.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động Mục tiêu: Tạo hứng thú và kết nối học sinh với nội dung hoạt động.	
- Hát và vận động nhẹ theo bài hát “Ngày Tết quê em”.	- Hát và vận động theo nhạc; sẵn sàng tham gia hoạt động.
- Em mong muốn điều gì trong buổi sinh hoạt hôm nay?	- Em mong được chia sẻ, nhận xét và tham gia hoạt động vui vẻ.
- Chốt ý, kết luận: Nội dung bài học hôm nay gắn với những việc em cần biết và thực hiện trong cuộc sống.	- Lắng nghe, sẵn sàng tham gia.
2. Sinh hoạt lớp 2.1. Sơ kết tuần 23 Mục tiêu: Nêu được việc đã làm tốt và việc cần cố gắng trong tuần.	
- Thảo luận theo tổ: tuần qua tổ em đã thực hiện tốt những việc nào?	- Trao đổi trong tổ; thống nhất nội dung báo cáo.
- Tổ em hoặc bản thân em còn cần cố gắng điều gì?	- Nêu việc cần cố gắng: giữ trật tự, đúng giờ, mạnh dạn hoặc giữ vệ sinh.
- Mời đại diện tổ trình bày; tuyên dương và góp ý nhẹ nhàng.	- Đại diện trình bày; lắng nghe, tiếp nhận góp ý.
- Chốt ý, kết luận: Mỗi em phát huy việc tốt và điều chỉnh việc chưa phù hợp.	- Lắng nghe, xác định việc cần cố gắng.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
2. Sinh hoạt lớp 2.2. Phương hướng tuần 24 Mục tiêu: Biết nhiệm vụ trọng tâm và cùng cam kết thực hiện.	
- Nêu nội dung trọng tâm tuần 24: Vui chơi ngày Tết; tiếp tục thực hành ứng xử khi nhận quà.	- Lắng nghe, ghi nhớ nhiệm vụ.
- Thảo luận nhóm 4: lớp/Sao cùng quyết tâm thực hiện việc gì?	- Thảo luận; thống nhất một việc cam kết.
- Mời đại diện nhóm trình bày; thống nhất phương hướng.	- Đại diện trình bày; cùng cam kết thực hiện.
- Chốt ý, kết luận: Tuần mới, các em cùng cố gắng thực hiện nền nếp và nhiệm vụ chủ đề.	- Lắng nghe, thực hiện.
3. Sinh hoạt theo chủ đề Mục tiêu: Thực hành được lời cảm ơn và lời chúc khi nhận quà ngày Tết.	
- Quan sát tranh SGK về tình huống nhận quà; trao đổi nhóm đôi. 	- Quan sát; trao đổi với bạn.
- Khi được người thân mừng tuổi hoặc tặng quà, em sẽ làm gì?	- Em đón nhận bằng hai tay, mỉm cười, cảm ơn và chúc Tết.
- Tổ chức cho một số cặp đóng vai; nhận xét cách nói lời lễ phép.	- Đóng vai; nhận xét bạn.
- Chốt ý, kết luận: Biết cảm ơn và chúc Tết là cách em trân trọng tình yêu thương của người thân.	- Lắng nghe, thực hiện.
4. Đánh giá Mục tiêu: Tự đánh giá kết quả thực hiện nội dung chủ đề theo ba mức trong SGK.	
- Nội dung tự đánh giá: Ứng xử phù hợp khi được nhận quà ngày Tết. 	- Quan sát nội dung đánh giá.
- Chọn một trong ba mức theo SGK: Tốt - Đạt - Cần cố gắng.	- Tự chọn mức phù hợp với việc em đã thực hiện.
- Mời một số em chia sẻ việc đã làm được và điều sẽ cố gắng thêm.	- Chia sẻ trung thực; lắng nghe bạn.
- Chốt ý, kết luận: Mỗi em tiếp tục luyện tập việc làm đúng trong tuần mới.	- Lắng nghe, ghi nhớ.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

CHỦ ĐỀ 6: VUI ĐÓN MÙA XUÂN

TUẦN 24 - SINH HOẠT DƯỚI CỜ: VUI CHƠI NGÀY TẾT

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Hiểu được ý nghĩa của hoạt động dưới cờ theo chủ đề trong tuần.
- Tích cực, tự tin tham gia hoạt động tập thể và biết liên hệ với việc làm của bản thân.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia hoạt động; biết tự nhận xét và điều chỉnh hành vi của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, trao đổi, trình bày ý kiến và phối hợp với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn cách ứng xử phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực tham gia hoạt động, hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, giữ an toàn cho bản thân và tập thể.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: Hệ thống âm thanh; kịch bản hoạt động; tranh minh hoạ đã cắt từ SGK.
- Học sinh: Trang phục gọn gàng; tâm thế tham gia hoạt động.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Nghi lễ chào cờ Mục tiêu: Thực hiện nghiêm túc nghi lễ và nắm được nhiệm vụ tuần mới.	
- Thực hiện nghi lễ chào cờ; lắng nghe nhận xét thi đua và nhiệm vụ tuần mới.	- Tham gia nghiêm túc; lắng nghe và ghi nhớ.
- Cùng hát hoặc nghe bài hát “Sắp đến Tết rồi” để kết nối nội dung hoạt động.	- Hát hoặc lắng nghe; thể hiện thái độ phù hợp.
2. Hoạt động theo chủ đề Mục tiêu: Nhận biết ý nghĩa và tham gia hoạt động dưới cờ.	
- Quan sát tranh minh hoạ về hoạt động “Vui chơi ngày Tết”. 	- Quan sát tranh; nhận biết nội dung hoạt động.
- Ngày Tết, em có thể tham gia hoạt động vui chơi nào?	- Em có thể hát múa, chơi trò chơi dân gian và giao lưu cùng bạn.
- Khi vui chơi, em cần làm gì để an toàn?	- Em thực hiện luật chơi, không chen lấn và tôn trọng bạn.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- Mời một số em/đại diện nhóm trình bày; nhận xét, tuyên dương.	- Trình bày; lắng nghe và cổ vũ bạn.
- Chốt ý, kết luận: Mỗi em cần tham gia hoạt động tập thể tích cực, đúng nội quy và phù hợp với lứa tuổi.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
3. Vận dụng - trải nghiệm Mục tiêu: Nêu được việc bản thân sẽ thực hiện sau hoạt động.	
- Sau hoạt động, em sẽ thực hiện việc gì phù hợp?	- Em nêu một việc làm cụ thể phù hợp với chủ đề.
- Chốt ý, kết luận: Việc làm tốt cần được duy trì trong học tập và cuộc sống.	- Lắng nghe, thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
CHỦ ĐỀ 6: VUI ĐÓN MÙA XUÂN

TUẦN 24 - BÀI 16: ỨNG XỬ KHI ĐƯỢC NHẬN QUÀ NGÀY TẾT (TIẾT 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Cùng cố được cách ứng xử lịch sự khi nhận quà ngày Tết.
- Tự tin tham gia sắm vai, giao lưu và chia sẻ trong hoạt động văn hóa ngày Tết.
- Biết tôn trọng bạn và giữ an toàn khi làm việc theo cặp, nhóm.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia hoạt động; biết tự nhận xét và điều chỉnh hành vi của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, trao đổi, trình bày ý kiến và phối hợp với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn cách ứng xử phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực tham gia hoạt động, hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, giữ an toàn cho bản thân và tập thể.

4. Tích hợp

- **Quyền con người:** Học sinh được bày tỏ ý kiến, được lắng nghe khi làm việc theo cặp/nhóm và được tham gia các hoạt động văn hóa như hát, giao lưu, sắm vai, chia sẻ về phong tục ngày Tết trong môi trường tôn trọng.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: SGK; tranh tình huống; phong bao, hộp quà giả định; thẻ nhận xét.
- Học sinh: SGK; đạo cụ đơn giản để sắm vai.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động Mục tiêu: Tạo hứng thú và kết nối học sinh với nội dung hoạt động.	
- Hát và vận động nhẹ theo bài hát “Sắp đến Tết rồi”.	- Hát và vận động theo nhạc; sẵn sàng tham gia hoạt động.
- Khi vui chơi và giao lưu ngày Tết, em cần cư xử thế nào?	- Em vui vẻ, lịch sự, lắng nghe và tôn trọng mọi người.
- Chốt ý, kết luận: Nội dung bài học hôm nay gắn với những việc em cần biết và thực hiện trong cuộc sống.	- Lắng nghe, sẵn sàng tham gia.
2. Thực hành: Sắm vai ứng xử khi nhận quà Mục tiêu: Thực hiện được cách ứng xử phù hợp trong các tình huống nhận quà.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>- Quan sát tranh, thảo luận nhóm 4 về lời nói và hành động phù hợp khi nhận quà.</p> 	<p>- Quan sát tranh; thảo luận nhóm 4.</p>
<p>- Khi được tặng quà, em có thể bày tỏ cảm xúc của mình không?</p>	<p>- Có; em được nói lời cảm ơn, lời chúc và chia sẻ cảm xúc vui vẻ.</p>
<p>- Khi bạn trình bày cách ứng xử, em cần làm gì?</p>	<p>- Em lắng nghe, không chê cười và nhận xét lịch sự.</p>
<p>- Diễn giải tích hợp Quyền con người: Trong hoạt động ngày Tết, mỗi em được tham gia hát, giao lưu, sắm vai và nói lên suy nghĩ của mình trong môi trường an toàn, tôn trọng. Khi làm việc theo cặp hoặc nhóm, các em cần lắng nghe nhau, không giành phần, không trêu chọc; mỗi bạn đều có cơ hội trình bày. Việc cùng tham gia phong tục Tết vui vẻ, hòa bình giúp các em hiểu và yêu quý nét đẹp văn hóa của gia đình, quê hương.</p>	<p>- Lắng nghe; nêu việc em sẽ làm để tôn trọng bạn trong hoạt động.</p>
<p>- Sắm vai theo nhóm 4: tặng quà, nhận quà, nói lời chúc và nhận xét.</p>	<p>- Phân vai; thực hành lịch sự.</p>
<p>- Mời đại diện nhóm trình bày; nhận xét, tuyên dương.</p>	<p>- Đại diện trình bày; lắng nghe bạn.</p>
<p>- Chốt ý, kết luận: Mỗi bạn được tham gia và bày tỏ; hãy cư xử lịch sự để ngày Tết vui vẻ, ý nghĩa.</p>	<p>- Lắng nghe, ghi nhớ.</p>
<p>3. Vận dụng - trải nghiệm Mục tiêu: Chia sẻ cách ứng xử phù hợp trong ngày Tết.</p>	
<p>- Em sẽ nói gì khi được mừng tuổi hoặc tặng quà trong dịp Tết?</p>	<p>- Em nói lời cảm ơn và chúc người tặng sức khỏe, may mắn.</p>
<p>- Chốt ý, kết luận: Lời nói lễ phép và thái độ trân trọng giúp em giữ gìn nét đẹp ngày Tết.</p>	<p>- Lắng nghe, thực hiện.</p>

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
CHỦ ĐỀ 6: VUI ĐÓN MÙA XUÂN

TUẦN 24 - SINH HOẠT SAO: SƠ KẾT TUẦN 24 - PHƯƠNG HƯỚNG TUẦN 25

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Tự đánh giá được việc thực hiện nền nếp, học tập và rèn luyện trong tuần 24.
- Tham gia xây dựng phương hướng tuần 25 bằng việc làm cụ thể.
- Tham gia giao lưu, sắm vai và chia sẻ cách ứng xử lịch sự khi nhận quà ngày Tết.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia hoạt động; biết tự nhận xét và điều chỉnh hành vi của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, trao đổi, trình bày ý kiến và phối hợp với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn cách ứng xử phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực tham gia hoạt động, hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, giữ an toàn cho bản thân và tập thể.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: Bảng thi đua; tranh và dải đánh giá cắt từ SGK; bài hát phù hợp chủ đề.
- Học sinh: SGK; thẻ tự đánh giá; nhớ lại việc đã thực hiện trong tuần.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động Mục tiêu: Tạo hứng thú và kết nối học sinh với nội dung hoạt động.	
- Hát và vận động nhẹ theo bài hát “Sắp đến Tết rồi”.	- Hát và vận động theo nhạc; sẵn sàng tham gia hoạt động.
- Em mong muốn điều gì trong buổi sinh hoạt hôm nay?	- Em mong được chia sẻ, nhận xét và tham gia hoạt động vui vẻ.
- Chốt ý, kết luận: Nội dung bài học hôm nay gắn với những việc em cần biết và thực hiện trong cuộc sống.	- Lắng nghe, sẵn sàng tham gia.
2. Sinh hoạt Sao 2.1. Sơ kết tuần 24 Mục tiêu: Nêu được việc đã làm tốt và việc cần cố gắng trong tuần.	
- Thảo luận theo tổ: tuần qua tổ em đã thực hiện tốt những việc nào?	- Trao đổi trong tổ; thống nhất nội dung báo cáo.
- Tổ em hoặc bản thân em còn cần cố gắng điều gì?	- Nêu việc cần cố gắng: giữ trật tự, đúng giờ, mạnh dạn hoặc giữ vệ sinh.
- Mời đại diện tổ trình bày; tuyên dương và góp ý nhẹ nhàng.	- Đại diện trình bày; lắng nghe, tiếp nhận góp ý.
- Chốt ý, kết luận: Mỗi em phát huy việc tốt và điều chỉnh việc chưa phù hợp.	- Lắng nghe, xác định việc cần cố gắng.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
2. Sinh hoạt Sao 2.2. Phương hướng tuần 25 Mục tiêu: Biết nhiệm vụ trọng tâm và cùng cam kết thực hiện.	
- Nêu nội dung trọng tâm tuần 25: Trò chơi sinh hoạt cộng đồng; tìm hiểu Hàng xóm nhà em.	- Lắng nghe, ghi nhớ nhiệm vụ.
- Thảo luận nhóm 4: lớp/Sao cùng quyết tâm thực hiện việc gì?	- Thảo luận; thống nhất một việc cam kết.
- Mời đại diện nhóm trình bày; thống nhất phương hướng.	- Đại diện trình bày; cùng cam kết thực hiện.
- Chốt ý, kết luận: Tuần mới, các em cùng cố gắng thực hiện nền nếp và nhiệm vụ chủ đề.	- Lắng nghe, thực hiện.
3. Sinh hoạt theo chủ đề Mục tiêu: Tham gia giao lưu, sắm vai và chia sẻ cách ứng xử lịch sự khi nhận quà ngày Tết.	
- Quan sát tranh SGK về các bạn vui chơi, giao lưu ngày Tết; thảo luận nhóm 4. 	- Quan sát; trao đổi trong nhóm 4.
- Khi tham gia trò chơi hoặc nhận quà ngày Tết, em cần thể hiện điều gì?	- Em vui vẻ, lễ phép, biết cảm ơn và không chen lấn.
- Mời một số nhóm sắm vai tình huống; nhận xét cách ứng xử.	- Sắm vai; lắng nghe nhận xét.
- Chốt ý, kết luận: Vui Tết vẫn mình là biết giữ an toàn, tôn trọng và yêu thương mọi người.	- Lắng nghe, thực hiện.
4. Đánh giá Mục tiêu: Tự đánh giá kết quả thực hiện nội dung chủ đề theo ba mức trong SGK.	
- Nội dung tự đánh giá: Ứng xử phù hợp khi được nhận quà ngày Tết. 	- Quan sát nội dung đánh giá.
- Chọn một trong ba mức theo SGK: Tốt - Đạt - Cần cố gắng.	- Tự chọn mức phù hợp với việc em đã thực hiện.
- Mời một số em chia sẻ việc đã làm được và điều sẽ cố gắng thêm.	- Chia sẻ trung thực; lắng nghe bạn.
- Chốt ý, kết luận: Mỗi em tiếp tục luyện tập việc làm đúng trong tuần mới.	- Lắng nghe, ghi nhớ.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

CHỦ ĐỀ 7: THAM GIA HOẠT ĐỘNG CỘNG ĐỒNG

TUẦN 25 - SINH HOẠT DƯỚI CỜ: TRÒ CHƠI SINH HOẠT CỘNG ĐỒNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Hiểu được ý nghĩa của hoạt động dưới cờ theo chủ đề trong tuần.
- Tích cực, tự tin tham gia hoạt động tập thể và biết liên hệ với việc làm của bản thân.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia hoạt động; biết tự nhận xét và điều chỉnh hành vi của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, trao đổi, trình bày ý kiến và phối hợp với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn cách ứng xử phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực tham gia hoạt động, hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, giữ an toàn cho bản thân và tập thể.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: Hệ thống âm thanh; kịch bản hoạt động; tranh minh họa đã cắt từ SGK.
- Học sinh: Trang phục gọn gàng; tâm thế tham gia hoạt động.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Nghi lễ chào cờ Mục tiêu: Thực hiện nghiêm túc nghi lễ và nắm được nhiệm vụ tuần mới.	
- Thực hiện nghi lễ chào cờ; lắng nghe nhận xét thi đua và nhiệm vụ tuần mới.	- Tham gia nghiêm túc; lắng nghe và ghi nhớ.
- Cùng hát hoặc nghe bài hát “Tập tầm vông” để kết nối nội dung hoạt động.	- Hát hoặc lắng nghe; thể hiện thái độ phù hợp.
2. Hoạt động theo chủ đề Mục tiêu: Nhận biết ý nghĩa và tham gia hoạt động dưới cờ.	
- Quan sát tranh minh họa về hoạt động “Trò chơi sinh hoạt cộng đồng”. 	- Quan sát tranh; nhận biết nội dung hoạt động.
- Trò chơi cộng đồng giúp mọi người như thế nào?	- Giúp mọi người vui vẻ, đoàn kết và cùng tham gia hoạt động chung.
- Khi chơi, em cần tuân thủ điều gì?	- Em lắng nghe hiệu lệnh, giữ an toàn và tôn trọng bạn.
- Mời một số em/đại diện nhóm trình bày; nhận xét, tuyên dương.	- Trình bày; lắng nghe và cổ vũ bạn.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- Chốt ý, kết luận: Mỗi em cần tham gia hoạt động tập thể tích cực, đúng nội quy và phù hợp với lứa tuổi.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
3. Vận dụng - trải nghiệm Mục tiêu: Nêu được việc bản thân sẽ thực hiện sau hoạt động.	
- Sau hoạt động, em sẽ thực hiện việc gì phù hợp?	- Em nêu một việc làm cụ thể phù hợp với chủ đề.
- Chốt ý, kết luận: Việc làm tốt cần được duy trì trong học tập và cuộc sống.	- Lắng nghe, thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
CHỦ ĐỀ 7: THAM GIA HOẠT ĐỘNG CỘNG ĐỒNG
TUẦN 25 - BÀI 17: HÀNG XÓM NHÀ EM (TIẾT 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Biết kể một vài điều về hàng xóm và hoạt động gần gũi ở nơi em sống.
- Nêu được lời nói, việc làm thể hiện sự thân thiện, lễ phép với hàng xóm.
- Biết quan tâm, giúp đỡ người xung quanh bằng việc làm phù hợp với lứa tuổi.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia hoạt động; biết tự nhận xét và điều chỉnh hành vi của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, trao đổi, trình bày ý kiến và phối hợp với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn cách ứng xử phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực tham gia hoạt động, hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, giữ an toàn cho bản thân và tập thể.

4. Tích hợp

- Lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: Giáo dục tình làng nghĩa xóm; biết sống thân thiện, lễ phép, quan tâm, giúp đỡ người xung quanh; hình thành thói quen ứng xử văn minh trong cộng đồng.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: SGK; tranh hoạt động hàng xóm; thẻ tình huống; hình minh họa đã cắt từ SGK.
- Học sinh: SGK; bút màu; nhớ lại việc giao tiếp với hàng xóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động Mục tiêu: Tạo hứng thú và kết nối học sinh với nội dung hoạt động.	
- Hát và vận động nhẹ theo bài hát “Tập tầm vông”.	- Hát và vận động theo nhạc; sẵn sàng tham gia hoạt động.
- Khi gặp cô, chú hàng xóm, em thường làm gì?	- Em chào hỏi lễ phép và cư xử thân thiện.
- Chốt ý, kết luận: Nội dung bài học hôm nay gắn với những việc em cần biết và thực hiện trong cuộc sống.	- Lắng nghe, sẵn sàng tham gia.
2. Khám phá - kết nối: Hàng xóm quanh em Mục tiêu: Nhận biết được cách cư xử thân thiện với hàng xóm.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>- Quan sát tranh, thảo luận nhóm 4 về việc các bạn và người lớn đang làm.</p>  <p>Hoạt động 1: Xác định việc làm thể hiện quan hệ tốt với hàng xóm</p>	<p>- Quan sát tranh; trao đổi trong nhóm 4.</p>
<p>- Bạn nhỏ thể hiện sự lễ phép với hàng xóm như thế nào?</p>	<p>- Bạn chào hỏi, trò chuyện lễ phép và biết quan tâm.</p>
<p>- Khi hàng xóm cần giúp việc vừa sức, em có thể làm gì?</p>	<p>- Em có thể nhặt giúp đồ rơi, gọi người lớn hoặc hỏi thăm lễ phép.</p>
<p>- Vì sao cần sống thân thiện với hàng xóm?</p>	<p>- Vì mọi người sống gần nhau, biết quan tâm sẽ làm khu phố vui vẻ và an toàn hơn.</p>
<p>- Diễn giải tích hợp Lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: Tình làng nghĩa xóm là nét đẹp của người Việt Nam. Học sinh lớp 1 thể hiện điều đó bằng những việc nhỏ như chào hỏi lễ phép, giữ trật tự, không làm phiền người khác, biết hỏi thăm và giúp đỡ trong khả năng của mình. Khi chưa thể tự giúp, các em biết báo cho cha mẹ hoặc người lớn. Cư xử văn minh với hàng xóm giúp cộng đồng gắn bó, yêu thương và an toàn hơn.</p>	<p>- Lắng nghe; nêu một việc thân thiện em sẽ thực hiện với hàng xóm.</p>
<p>- Mời đại diện nhóm trình bày; nhận xét, bổ sung.</p>	<p>- Đại diện trình bày; lắng nghe bạn.</p>
<p>- Chốt ý, kết luận: Lễ phép, thân thiện và biết quan tâm là cách xây dựng tình cảm tốt đẹp với hàng xóm.</p>	<p>- Lắng nghe, ghi nhớ.</p>
<p>3. Thực hành: Lời nói thân thiện với hàng xóm Mục tiêu: Thực hành được lời chào hỏi, cảm ơn và giúp đỡ phù hợp.</p>	
<p>- Làm việc nhóm đôi: sắm vai gặp hàng xóm ở cổng nhà hoặc trong khu phố.</p>	<p>- Sắm vai chào hỏi và trò chuyện lễ phép.</p>
<p>- Khi nhận được sự giúp đỡ của hàng xóm, em nói gì?</p>	<p>- Em nói: “Cháu cảm ơn cô/chú ạ!”</p>
<p>- Mời một số cặp trình bày; nhận xét lời nói, thái độ.</p>	<p>- Trình bày; nhận xét lịch sự.</p>

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- Chốt ý, kết luận: Lời chào và lời cảm ơn giúp mỗi quan hệ hàng xóm thêm thân thiện.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
4. Vận dụng - trải nghiệm Mục tiêu: Thực hiện một việc ứng xử văn minh trong cộng đồng.	
- Em sẽ thực hiện việc gì khi gặp hàng xóm trong tuần tới?	- Em chào hỏi lễ phép, giữ trật tự hoặc giúp việc vừa sức.
- Chốt ý, kết luận: Mỗi việc làm thân thiện đều góp phần xây dựng cộng đồng ấm áp.	- Lắng nghe, thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
CHỦ ĐỀ 7: THAM GIA HOẠT ĐỘNG CỘNG ĐỒNG

TUẦN 25 - SINH HOẠT LỚP: SƠ KẾT TUẦN 25 - PHƯƠNG HƯỚNG TUẦN 26

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Tự đánh giá được việc thực hiện nền nếp, học tập và rèn luyện trong tuần 25.
- Tham gia xây dựng phương hướng tuần 26 bằng việc làm cụ thể.
- Kể được một việc làm thể hiện sự thân thiện, lễ phép với hàng xóm.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia hoạt động; biết tự nhận xét và điều chỉnh hành vi của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, trao đổi, trình bày ý kiến và phối hợp với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn cách ứng xử phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực tham gia hoạt động, hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, giữ an toàn cho bản thân và tập thể.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: Bảng thi đua; tranh và dải đánh giá cắt từ SGK; bài hát phù hợp chủ đề.
- Học sinh: SGK; thẻ tự đánh giá; nhớ lại việc đã thực hiện trong tuần.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động Mục tiêu: Tạo hứng thú và kết nối học sinh với nội dung hoạt động.	
- Hát và vận động nhẹ theo bài hát “Tập tầm vông”.	- Hát và vận động theo nhạc; sẵn sàng tham gia hoạt động.
- Em mong muốn điều gì trong buổi sinh hoạt hôm nay?	- Em mong được chia sẻ, nhận xét và tham gia hoạt động vui vẻ.
- Chốt ý, kết luận: Nội dung bài học hôm nay gắn với những việc em cần biết và thực hiện trong cuộc sống.	- Lắng nghe, sẵn sàng tham gia.
2. Sinh hoạt lớp 2.1. Sơ kết tuần 25 Mục tiêu: Nêu được việc đã làm tốt và việc cần cố gắng trong tuần.	
- Thảo luận theo tổ: tuần qua tổ em đã thực hiện tốt những việc nào?	- Trao đổi trong tổ; thống nhất nội dung báo cáo.
- Tổ em hoặc bản thân em còn cần cố gắng điều gì?	- Nêu việc cần cố gắng: giữ trật tự, đúng giờ, mạnh dạn hoặc giữ vệ sinh.
- Mời đại diện tổ trình bày; tuyên dương và góp ý nhẹ nhàng.	- Đại diện trình bày; lắng nghe, tiếp nhận góp ý.
- Chốt ý, kết luận: Mỗi em phát huy việc tốt và điều chỉnh việc chưa phù hợp.	- Lắng nghe, xác định việc cần cố gắng.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
2. Sinh hoạt lớp 2.2. Phương hướng tuần 26 Mục tiêu: Biết nhiệm vụ trọng tâm và cùng cam kết thực hiện.	
- Nêu nội dung trọng tâm tuần 26: Chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8-3; tiếp tục tìm hiểu Hàng xóm nhà em.	- Lắng nghe, ghi nhớ nhiệm vụ.
- Thảo luận nhóm 4: lớp/Sao cùng quyết tâm thực hiện việc gì?	- Thảo luận; thống nhất một việc cam kết.
- Mời đại diện nhóm trình bày; thống nhất phương hướng.	- Đại diện trình bày; cùng cam kết thực hiện.
- Chốt ý, kết luận: Tuần mới, các em cùng cố gắng thực hiện nền nếp và nhiệm vụ chủ đề.	- Lắng nghe, thực hiện.
3. Sinh hoạt theo chủ đề Mục tiêu: Kể được một việc làm thể hiện sự thân thiện, lễ phép với hàng xóm.	
- Quan sát tranh SGK về các bạn giao lưu trong cộng đồng; thảo luận nhóm đôi. 	- Quan sát; trao đổi với bạn.
- Em biết những người hàng xóm nào gần nhà?	- Em kể tên hoặc mô tả cô, chú, ông, bà hàng xóm mà em biết.
- Em đã làm gì để thể hiện sự thân thiện với hàng xóm?	- Em chào hỏi, giữ trật tự, cảm ơn hoặc giúp việc vừa sức.
- Mời một số em chia sẻ; nhận xét, động viên.	- Trình bày; lắng nghe bạn.
- Chốt ý, kết luận: Biết chào hỏi và quan tâm hàng xóm giúp nơi em sống thêm vui vẻ, đoàn kết.	- Lắng nghe, thực hiện.
4. Đánh giá Mục tiêu: Tự đánh giá kết quả thực hiện nội dung chủ đề theo ba mức trong SGK.	
- Nội dung tự đánh giá: Biết cư xử thân thiện, lễ phép với hàng xóm. 	- Quan sát nội dung đánh giá.
- Chọn một trong ba mức theo SGK: Tốt - Đạt - Cần cố gắng.	- Tự chọn mức phù hợp với việc em đã thực hiện.
- Mời một số em chia sẻ việc đã làm được và điều sẽ cố gắng thêm.	- Chia sẻ trung thực; lắng nghe bạn.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- Chốt ý, kết luận: Mỗi em tiếp tục luyện tập việc làm đúng trong tuần mới.	- Lắng nghe, ghi nhớ.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

CHỦ ĐỀ 7: THAM GIA HOẠT ĐỘNG CỘNG ĐỒNG

TUẦN 26 - SINH HOẠT DƯỚI CỜ: CHÀO MỪNG NGÀY QUỐC TẾ PHỤ NỮ 8-3

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Tham gia nghiêm túc hoạt động sinh hoạt dưới cờ theo chủ đề.
- Nêu được việc làm phù hợp với nội dung hoạt động và lứa tuổi.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia, tự đánh giá và điều chỉnh việc làm của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, lắng nghe, phối hợp và trình bày ý kiến với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Lựa chọn được việc làm phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập, trải nghiệm.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, an toàn và có ích.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: SGK, tranh minh họa đã cắt đúng nội dung từ SGK, thẻ nhiệm vụ, máy tính/máy chiếu khi cần, bài hát phù hợp chủ đề.
- Học sinh: SGK, bút màu, thẻ tự đánh giá; chuẩn bị tâm thế tham gia hoạt động.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Nghi lễ chào cờ Mục tiêu: Thực hiện nghiêm túc nghi lễ và nắm được nhiệm vụ tuần mới.	
- Thực hiện nghi lễ chào cờ; lắng nghe nhận xét thi đua và nhiệm vụ tuần mới.	- Chào cờ nghiêm túc; lắng nghe và ghi nhớ.
- Cùng hát hoặc nghe bài hát “Bông hồng tặng cô” để kết nối chủ đề.	- Hát hoặc lắng nghe; thể hiện thái độ phù hợp.
2. Hoạt động theo chủ đề Mục tiêu: Nhận biết ý nghĩa và tham gia hoạt động dưới cờ.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>- Quan sát tranh minh họa về hoạt động của tuần.</p> 	<p>- Quan sát tranh; nhận biết nội dung hoạt động.</p>
<p>- Em muốn gửi lời chúc gì đến bà, mẹ hoặc cô giáo?</p>	<p>- Em chúc bà, mẹ, cô luôn vui khỏe và hạnh phúc.</p>
<p>- Em có thể làm việc gì để thể hiện yêu thương?</p>	<p>- Em nói lời chúc, giúp việc vừa sức hoặc làm thiệp tặng người thân.</p>
<p>- Mời một số em trình bày; nhận xét, tuyên dương.</p>	<p>- Trình bày; lắng nghe và cổ vũ bạn.</p>
<p>- Chốt ý, kết luận: Mỗi em tích cực tham gia hoạt động tập thể bằng việc làm phù hợp, an toàn.</p>	<p>- Lắng nghe, ghi nhớ.</p>
<p>3. Vận dụng - trải nghiệm Mục tiêu: Nêu được việc sẽ thực hiện sau hoạt động.</p>	
<p>- Sau hoạt động, em sẽ làm việc gì cụ thể?</p>	<p>- Nêu một việc phù hợp với chủ đề.</p>
<p>- Chốt ý, kết luận: Việc làm tốt cần được thực hiện thường xuyên.</p>	<p>- Lắng nghe, thực hiện.</p>

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

CHỦ ĐỀ 7: THAM GIA HOẠT ĐỘNG CỘNG ĐỒNG

TUẦN 26 - BÀI 17: HÀNG XÓM NHÀ EM (TIẾT 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Kể được hoạt động cộng đồng đã tham gia và nêu được việc làm tốt với hàng xóm.
- Biết trao đổi, trình bày ý kiến và thực hiện việc làm phù hợp với nội dung bài học.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia, tự đánh giá và điều chỉnh việc làm của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, lắng nghe, phối hợp và trình bày ý kiến với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Lựa chọn được việc làm phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập, trải nghiệm.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, an toàn và có ích.

4. Tích hợp

- Tích hợp lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: Giáo dục học sinh biết sống thân thiện, đoàn kết, tôn trọng và giúp đỡ những người xung quanh nơi cư trú; hình thành thói quen ứng xử lễ phép, văn minh, có trách nhiệm trong cộng đồng.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: SGK, tranh minh họa đã cắt đúng nội dung từ SGK, thẻ nhiệm vụ, máy tính/máy chiếu khi cần, bài hát phù hợp chủ đề.
- Học sinh: SGK, bút màu, thẻ tự đánh giá; chuẩn bị tâm thế tham gia hoạt động.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động Mục tiêu: Tạo tâm thế vui vẻ, kết nối học sinh với nội dung hoạt động.	
- Hát và vận động nhẹ theo bài hát “Lớp chúng ta đoàn kết”.	- Hát và vận động theo nhạc; sẵn sàng tham gia.
- Nội dung bài hát gợi em nghĩ đến việc làm nào?	- Em nêu việc làm phù hợp với chủ đề bài học.
- Chốt ý, kết luận: Hoạt động hôm nay giúp các em biết việc cần làm phù hợp trong cuộc sống.	- Lắng nghe, sẵn sàng tham gia.
2. Khám phá - kết nối Mục tiêu: Kể được hoạt động cộng đồng đã tham gia và nêu được việc làm tốt với hàng xóm.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>- Quan sát tranh trong SGK, thảo luận nhóm 4 theo các câu hỏi của cô.</p> <p>Đại 17: Hàng xóm nhà em</p> <p>Hoạt động 1: Xác định việc làm thể hiện quan hệ tốt với hàng xóm</p>  <p>Chào chào ông ạ!</p> <p>Mẹ để con mang sang cho bác già!</p> <p>Chào hỏi lễ phép</p> <p>Giúp đỡ hàng xóm</p> <p>Quen làm, thăm hỏi hàng xóm</p> <p>Thru vật nuôi nhà hàng xóm</p>	<p>- Quan sát tranh; thảo luận trong nhóm 4.</p>
- Các bạn trong tranh đang làm gì cùng hàng xóm?	- Các bạn chào hỏi, giúp đỡ và tham gia việc chung ở nơi sống.
- Em đã từng làm việc tốt nào với hàng xóm?	- Em chào hỏi, nhất giúp đỡ rơi hoặc giữ trật tự, vệ sinh chung.
- Vì sao em cần lễ phép, thân thiện và biết giúp đỡ hàng xóm?	- Vì hàng xóm là những người sống gần gũi, cần quan tâm và tôn trọng nhau.
- Diễn giải tích hợp: Tích hợp lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: Giáo dục học sinh biết sống thân thiện, đoàn kết, tôn trọng và giúp đỡ những người xung quanh nơi cư trú; hình thành thói quen ứng xử lễ phép, văn minh, có trách nhiệm trong cộng đồng.	- Lắng nghe; nêu lại điều em cần thực hiện.
- Mời đại diện nhóm trình bày; nhận xét, bổ sung.	- Đại diện trình bày; nhóm khác bổ sung.
- Chốt ý, kết luận: Kể được hoạt động cộng đồng đã tham gia và nêu được việc làm tốt với hàng xóm.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
3. Thực hành Mục tiêu: Thực hành xử lý hoặc trình bày nội dung bài học.	
- Thảo luận nhóm đôi và sắm vai lời chào, lời cảm ơn với hàng xóm.	- Sắm vai; nói lời lễ phép, thân thiện.
- Mời một số em/nhóm thể hiện; nhận xét, động viên.	- Trình bày hoặc thực hiện; lắng nghe nhận xét.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- Chốt ý, kết luận: Các em thực hiện việc làm đúng bằng thái độ tự giác và lễ phép.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
4. Vận dụng - trải nghiệm Mục tiêu: Vận dụng bài học vào việc làm gần gũi.	
- Thực hiện một việc nhỏ phù hợp để thể hiện tình làng nghĩa xóm.	- Chào hỏi hoặc giúp đỡ việc vừa sức theo hướng dẫn của người lớn.
- Chốt ý, kết luận: Em tiếp tục thực hiện việc tốt trong học tập và cuộc sống.	- Lắng nghe, thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHỦ ĐỀ 7: THAM GIA HOẠT ĐỘNG CỘNG ĐỒNG

TUẦN 26 - SINH HOẠT LỚP: SƠ KẾT TUẦN 26 - PHƯƠNG HƯỚNG TUẦN 27

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Tự đánh giá được việc thực hiện nền nếp, học tập và rèn luyện trong tuần 26.
- Biết chia sẻ việc tốt đã làm với hàng xóm và ứng xử lễ phép với mọi người nơi em sống.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia, tự đánh giá và điều chỉnh việc làm của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, lắng nghe, phối hợp và trình bày ý kiến với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Lựa chọn được việc làm phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập, trải nghiệm.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, an toàn và có ích.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: SGK, tranh minh hoạ đã cắt đúng nội dung từ SGK, thẻ nhiệm vụ, máy tính/máy chiếu khi cần, bài hát phù hợp chủ đề.
- Học sinh: SGK, bút màu, thẻ tự đánh giá; chuẩn bị tâm thế tham gia hoạt động.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động Mục tiêu: Tạo tâm thế vui vẻ, kết nối học sinh với nội dung hoạt động.	
- Hát và vận động nhẹ theo bài hát “Bông hồng tặng cô”.	- Hát và vận động theo nhạc; sẵn sàng tham gia.
- Em mong muốn điều gì trong buổi sinh hoạt hôm nay?	- Em mong được chia sẻ, nhận xét và tham gia hoạt động vui vẻ.
- Chốt ý, kết luận: Hoạt động hôm nay giúp các em biết việc cần làm phù hợp trong cuộc sống.	- Lắng nghe, sẵn sàng tham gia.
2. Sinh hoạt lớp 2.1. Sơ kết tuần 26 Mục tiêu: Nêu được việc đã làm tốt và việc cần cố gắng trong tuần.	
- Trao đổi theo tổ: tuần qua tổ em đã làm tốt điều gì?	- Trao đổi; thống nhất nội dung báo cáo.
- Tổ em hoặc bản thân em cần cố gắng điều gì?	- Nêu việc cần cố gắng trong tuần tới.
- Mời đại diện tổ trình bày; tuyên dương và góp ý nhẹ nhàng.	- Đại diện tổ trình bày; lắng nghe góp ý.
- Chốt ý, kết luận: Mỗi em phát huy việc tốt và điều chỉnh việc chưa phù hợp.	- Lắng nghe, ghi nhớ.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
2. Sinh hoạt lớp 2.2. Phương hướng tuần 27 Mục tiêu: Nắm được nhiệm vụ trọng tâm và cùng cam kết thực hiện.	
- Nêu nhiệm vụ trọng tâm: Tham gia phong trào Em làm kế hoạch nhỏ; biết làm việc tốt vì tập thể.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
- Thảo luận nhóm 4: lớp/Sao cùng quyết tâm thực hiện việc gì?	- Thảo luận; thống nhất một việc cam kết.
- Mời đại diện nhóm trình bày; thống nhất phương hướng.	- Đại diện trình bày; cùng cam kết thực hiện.
- Chốt ý, kết luận: Cùng cố gắng thực hiện nề nếp và nhiệm vụ chủ đề.	- Lắng nghe, thực hiện.
3. Sinh hoạt theo chủ đề Mục tiêu: Biết chia sẻ việc tốt đã làm với hàng xóm và ứng xử lễ phép với mọi người nơi em sống.	
- Quan sát tranh sinh hoạt lớp/Sao trong SGK, trao đổi theo nhóm đôi hoặc nhóm 4. 	- Quan sát tranh; trao đổi cùng bạn.
- Bạn nhỏ trong tranh đang nói gì với người hàng xóm?	- Bạn nhỏ lễ phép chào người lớn.
- Em sẽ nói lời gì khi gặp hàng xóm?	- Em chào hỏi lễ phép và hỏi thăm phù hợp.
- Mời đại diện trình bày; nhận xét, tuyên dương.	- Đại diện trình bày; lắng nghe bạn.
- Chốt ý, kết luận: Biết chia sẻ việc tốt đã làm với hàng xóm và ứng xử lễ phép với mọi người nơi em sống.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
4. Đánh giá Mục tiêu: Tự đánh giá mức độ thực hiện nội dung chủ đề theo SGK.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<ul style="list-style-type: none"> - Nội dung tự đánh giá: Biết những việc nên làm đối với hàng xóm.  <p>Đánh giá: Biết những việc nên làm đối với hàng xóm theo các mức độ: 😊 😐 😞</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát nội dung đánh giá.
<ul style="list-style-type: none"> - Chọn một trong ba mức theo SGK: Tốt - Đạt - Cần cố gắng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tự chọn mức phù hợp với việc em đã thực hiện.
<ul style="list-style-type: none"> - Mời một số em chia sẻ việc đã làm được và điều sẽ cố gắng thêm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Chia sẻ trung thực; lắng nghe bạn.
<ul style="list-style-type: none"> - Chốt ý, kết luận: Mỗi em tiếp tục thực hiện việc làm đúng trong thời gian tới. 	<ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe, ghi nhớ.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

CHỦ ĐỀ 7: THAM GIA HOẠT ĐỘNG CỘNG ĐỒNG

TUẦN 27 - SINH HOẠT DƯỚI CỜ: EM LÀM KẾ HOẠCH NHỎ

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Tham gia nghiêm túc hoạt động sinh hoạt dưới cờ theo chủ đề.
- Nêu được việc làm phù hợp với nội dung hoạt động và lứa tuổi.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia, tự đánh giá và điều chỉnh việc làm của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, lắng nghe, phối hợp và trình bày ý kiến với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Lựa chọn được việc làm phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập, trải nghiệm.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, an toàn và có ích.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: SGK, tranh minh họa đã cắt đúng nội dung từ SGK, thẻ nhiệm vụ, máy tính/máy chiếu khi cần, bài hát phù hợp chủ đề.
- Học sinh: SGK, bút màu, thẻ tự đánh giá; chuẩn bị tâm thế tham gia hoạt động.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Nghi lễ chào cờ Mục tiêu: Thực hiện nghiêm túc nghi lễ và nắm được nhiệm vụ tuần mới.	
<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện nghi lễ chào cờ; lắng nghe nhận xét thi đua và nhiệm vụ tuần mới. 	<ul style="list-style-type: none"> - Chào cờ nghiêm túc; lắng nghe và ghi nhớ.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- Cùng hát hoặc nghe bài hát “Em làm kế hoạch nhỏ” để kết nối chủ đề.	- Hát hoặc lắng nghe; thể hiện thái độ phù hợp.
2. Hoạt động theo chủ đề Mục tiêu: Nhận biết ý nghĩa và tham gia hoạt động dưới cờ.	
- Quan sát tranh minh họa về hoạt động của tuần. 	- Quan sát tranh; nhận biết nội dung hoạt động.
- Kế hoạch nhỏ gồm những việc nào phù hợp với học sinh lớp 1?	- Thu gom giấy vụn, chai nhựa sạch hoặc giữ sạch lớp học.
- Việc nhỏ mang lại ý nghĩa gì?	- Giúp môi trường sạch hơn và góp phần làm việc tốt.
- Mời một số em trình bày; nhận xét, tuyên dương.	- Trình bày; lắng nghe và cổ vũ bạn.
- Chốt ý, kết luận: Mỗi em tích cực tham gia hoạt động tập thể bằng việc làm phù hợp, an toàn.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
3. Vận dụng - trải nghiệm Mục tiêu: Nêu được việc sẽ thực hiện sau hoạt động.	
- Sau hoạt động, em sẽ làm việc gì cụ thể?	- Nêu một việc phù hợp với chủ đề.
- Chốt ý, kết luận: Việc làm tốt cần được thực hiện thường xuyên.	- Lắng nghe, thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

CHỦ ĐỀ 7: THAM GIA HOẠT ĐỘNG CỘNG ĐỒNG

TUẦN 27 - BÀI 18: EM THAM GIA CÁC HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI (TIẾT 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Nhận biết và tham gia được một số hoạt động xã hội phù hợp với học sinh lớp 1.
- Biết trao đổi, trình bày ý kiến và thực hiện việc làm phù hợp với nội dung bài học.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia, tự đánh giá và điều chỉnh việc làm của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, lắng nghe, phối hợp và trình bày ý kiến với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Lựa chọn được việc làm phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập, trải nghiệm.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, an toàn và có ích.

4. Tích hợp

- Tích hợp lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: Giáo dục học sinh biết yêu thương con người, sống có trách nhiệm với cộng đồng, biết quan tâm và giúp đỡ người có hoàn cảnh khó khăn bằng những việc làm phù hợp với lứa tuổi; bồi dưỡng tinh thần tương thân tương ái và lối sống đẹp.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: SGK, tranh minh hoạ đã cắt đúng nội dung từ SGK, thẻ nhiệm vụ, máy tính/máy chiếu khi cần, bài hát phù hợp chủ đề.
- Học sinh: SGK, bút màu, thẻ tự đánh giá; chuẩn bị tâm thế tham gia hoạt động.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động Mục tiêu: Tạo tâm thế vui vẻ, kết nối học sinh với nội dung hoạt động.	
- Hát và vận động nhẹ theo bài hát “Lớp chúng ta đoàn kết”.	- Hát và vận động theo nhạc; sẵn sàng tham gia.
- Nội dung bài hát gợi em nghĩ đến việc làm nào?	- Em nêu việc làm phù hợp với chủ đề bài học.
- Chốt ý, kết luận: Hoạt động hôm nay giúp các em biết việc cần làm phù hợp trong cuộc sống.	- Lắng nghe, sẵn sàng tham gia.
2. Khám phá - kết nối Mục tiêu: Nhận biết và tham gia được một số hoạt động xã hội phù hợp với học sinh lớp 1.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>- Quan sát tranh trong SGK, thảo luận nhóm 4 theo các câu hỏi của cô.</p> <p>Bài 18: Em tham gia các hoạt động xã hội</p> <p>Hoạt động 1: Thảo luận cùng bạn để trả lời câu hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> Những hoạt động xã hội dưới đây mang lại lợi ích gì? Em có thể tham gia hoạt động xã hội nào? <div style="display: flex; justify-content: space-around; align-items: flex-end;"> <div style="text-align: center;">  <p>1</p> <p>Dành một phần tiền mừng tuổi để tặng bạn có hoàn cảnh khó khăn</p> </div> <div style="text-align: center;">  <p>2</p> <p>Nhặt rác ở nơi công cộng</p> </div> </div>	<p>- Quan sát tranh; thảo luận trong nhóm 4.</p>
- Các bạn trong tranh đang tham gia hoạt động nào?	- Các bạn quyên góp, thăm hỏi hoặc làm việc giúp ích cho mọi người.
- Hoạt động nào em có thể tham gia?	- Em có thể gom giấy vụn, góp đồ dùng còn tốt hoặc giúp bạn.
- Vì sao tham gia hoạt động xã hội là việc làm đẹp?	- Vì việc làm đó thể hiện yêu thương, đoàn kết và trách nhiệm với mọi người.
- Diễn giải tích hợp: Tích hợp lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: Giáo dục học sinh biết yêu thương con người, sống có trách nhiệm với cộng đồng, biết quan tâm và giúp đỡ người có hoàn cảnh khó khăn bằng những việc làm phù hợp với lứa tuổi; bồi dưỡng tình thân tương thân tương ái và lối sống đẹp.	- Lắng nghe; nêu lại điều em cần thực hiện.
- Mời đại diện nhóm trình bày; nhận xét, bổ sung.	- Đại diện trình bày; nhóm khác bổ sung.
- Chốt ý, kết luận: Nhận biết và tham gia được một số hoạt động xã hội phù hợp với học sinh lớp 1.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
3. Thực hành Mục tiêu: Thực hành xử lý hoặc trình bày nội dung bài học.	
- Nhóm 4 lựa chọn một việc nhỏ có thể thực hiện ở lớp và trình bày cách làm.	- Thảo luận; trình bày việc nhóm chọn.
- Mời một số em/nhóm thể hiện; nhận xét, động viên.	- Trình bày hoặc thực hiện; lắng nghe nhận xét.
- Chốt ý, kết luận: Các em thực hiện việc làm đúng bằng thái độ tự giác và lễ phép.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
4. Vận dụng - trải nghiệm Mục tiêu: Vận dụng bài học vào việc làm gần gũi.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- Cùng lớp hưởng ứng một việc làm xã hội phù hợp.	- Thực hiện việc làm nhỏ theo hướng dẫn.
- Chốt ý, kết luận: Em tiếp tục thực hiện việc tốt trong học tập và cuộc sống.	- Lắng nghe, thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

CHỦ ĐỀ 7: THAM GIA HOẠT ĐỘNG CỘNG ĐỒNG

TUẦN 27 - SINH HOẠT LỚP: SƠ KẾT TUẦN 27 - PHƯƠNG HƯỚNG TUẦN 28

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Tự đánh giá được việc thực hiện nền nếp, học tập và rèn luyện trong tuần 27.
- Nêu được việc em sẽ tham gia để hưởng ứng phong trào kế hoạch nhỏ của lớp.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia, tự đánh giá và điều chỉnh việc làm của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, lắng nghe, phối hợp và trình bày ý kiến với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Lựa chọn được việc làm phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập, trải nghiệm.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, an toàn và có ích.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: SGK, tranh minh họa đã cắt đúng nội dung từ SGK, thẻ nhiệm vụ, máy tính/máy chiếu khi cần, bài hát phù hợp chủ đề.
- Học sinh: SGK, bút màu, thẻ tự đánh giá; chuẩn bị tâm thế tham gia hoạt động.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động Mục tiêu: Tạo tâm thế vui vẻ, kết nối học sinh với nội dung hoạt động.	
- Hát và vận động nhẹ theo bài hát “Lớp chúng ta đoàn kết”.	- Hát và vận động theo nhạc; sẵn sàng tham gia.
- Em mong muốn điều gì trong buổi sinh hoạt hôm nay?	- Em mong được chia sẻ, nhận xét và tham gia hoạt động vui vẻ.
- Chốt ý, kết luận: Hoạt động hôm nay giúp các em biết việc cần làm phù hợp trong cuộc sống.	- Lắng nghe, sẵn sàng tham gia.
2. Sinh hoạt lớp 2.1. Sơ kết tuần 27 Mục tiêu: Nêu được việc đã làm tốt và việc cần cố gắng trong tuần.	
- Trao đổi theo tổ: tuần qua tổ em đã làm tốt điều gì?	- Trao đổi; thống nhất nội dung báo cáo.
- Tổ em hoặc bản thân em cần cố gắng điều gì?	- Nêu việc cần cố gắng trong tuần tới.
- Mời đại diện tổ trình bày; tuyên dương và góp ý nhẹ nhàng.	- Đại diện tổ trình bày; lắng nghe góp ý.
- Chốt ý, kết luận: Mỗi em phát huy việc tốt và điều chỉnh việc chưa phù hợp.	- Lắng nghe, ghi nhớ.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
2. Sinh hoạt lớp 2.2. Phương hướng tuần 28 Mục tiêu: Nắm được nhiệm vụ trọng tâm và cùng cam kết thực hiện.	
- Nêu nhiệm vụ trọng tâm: Hưởng ứng Tuổi nhỏ làm việc nhỏ - Nuôi heo đất giúp bạn đến trường.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
- Thảo luận nhóm 4: lớp/Sao cùng quyết tâm thực hiện việc gì?	- Thảo luận; thống nhất một việc cam kết.
- Mời đại diện nhóm trình bày; thống nhất phương hướng.	- Đại diện trình bày; cùng cam kết thực hiện.
- Chốt ý, kết luận: Cùng cố gắng thực hiện nề nếp và nhiệm vụ chủ đề.	- Lắng nghe, thực hiện.
3. Sinh hoạt theo chủ đề Mục tiêu: Nêu được việc em sẽ tham gia để hưởng ứng phong trào kế hoạch nhỏ của lớp.	
- Quan sát tranh sinh hoạt lớp/Sao trong SGK, trao đổi theo nhóm đôi hoặc nhóm 4. 	- Quan sát tranh; trao đổi cùng bạn.
- Trong tranh, các bạn đang chia sẻ điều gì?	- Các bạn chia sẻ việc làm nhỏ sẽ thực hiện.
- Em sẽ đóng góp việc gì cho kế hoạch nhỏ?	- Em gom giấy báo cũ hoặc chai nhựa sạch theo hướng dẫn.
- Mời đại diện trình bày; nhận xét, tuyên dương.	- Đại diện trình bày; lắng nghe bạn.
- Chốt ý, kết luận: Nêu được việc em sẽ tham gia để hưởng ứng phong trào kế hoạch nhỏ của lớp.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
4. Đánh giá Mục tiêu: Tự đánh giá mức độ thực hiện nội dung chủ đề theo SGK.	
- Nội dung tự đánh giá: Tham gia được hoạt động xã hội phù hợp với lứa tuổi.  Đánh giá: Biết những hoạt động xã hội em có thể tham gia theo các mức độ: 😊 😐 😞	- Quan sát nội dung đánh giá.
- Chọn một trong ba mức theo SGK: Tốt - Đạt - Cần cố gắng.	- Tự chọn mức phù hợp với việc em đã thực hiện.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- Mời một số em chia sẻ việc đã làm được và điều sẽ cố gắng thêm.	- Chia sẻ trung thực; lắng nghe bạn.
- Chốt ý, kết luận: Mỗi em tiếp tục thực hiện việc làm đúng trong thời gian tới.	- Lắng nghe, ghi nhớ.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

CHỦ ĐỀ 7: THAM GIA HOẠT ĐỘNG CỘNG ĐỒNG

TUẦN 28 - SINH HOẠT DƯỚI CỜ: TUỔI NHỎ LÀM VIỆC NHỎ - NUÔI HEO ĐẤT GIÚP BẠN ĐẾN TRƯỜNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Tham gia nghiêm túc hoạt động sinh hoạt dưới cờ theo chủ đề.
- Nêu được việc làm phù hợp với nội dung hoạt động và lứa tuổi.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia, tự đánh giá và điều chỉnh việc làm của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, lắng nghe, phối hợp và trình bày ý kiến với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Lựa chọn được việc làm phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập, trải nghiệm.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, an toàn và có ích.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: SGK, tranh minh họa đã cắt đúng nội dung từ SGK, thẻ nhiệm vụ, máy tính/máy chiếu khi cần, bài hát phù hợp chủ đề.
- Học sinh: SGK, bút màu, thẻ tự đánh giá; chuẩn bị tâm thế tham gia hoạt động.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Nghi lễ chào cờ Mục tiêu: Thực hiện nghiêm túc nghi lễ và nắm được nhiệm vụ tuần mới.	
- Thực hiện nghi lễ chào cờ; lắng nghe nhận xét thi đua và nhiệm vụ tuần mới.	- Chào cờ nghiêm túc; lắng nghe và ghi nhớ.
- Cùng hát hoặc nghe bài hát “Lớp chúng ta đoàn kết” để kết nối chủ đề.	- Hát hoặc lắng nghe; thể hiện thái độ phù hợp.
2. Hoạt động theo chủ đề Mục tiêu: Nhận biết ý nghĩa và tham gia hoạt động dưới cờ.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>- Quan sát tranh minh họa về hoạt động của tuần.</p>  <p>– Múa hát lập thể theo chủ đề “Tuổi nhỏ làm việc nhỏ” – Tích cực hưởng ứng hoạt động từ thiện của nhà trường</p>	<p>- Quan sát tranh; nhận biết nội dung hoạt động.</p>
<p>- Nuôi heo đất để giúp bạn có ý nghĩa gì?</p>	<p>- Giúp bạn khó khăn có thêm đồ dùng và được động viên.</p>
<p>- Em tham gia như thế nào cho phù hợp?</p>	<p>- Em tiết kiệm nhỏ theo sự đồng ý của gia đình, không so bì.</p>
<p>- Mời một số em trình bày; nhận xét, tuyên dương.</p>	<p>- Trình bày; lắng nghe và cổ vũ bạn.</p>
<p>- Chốt ý, kết luận: Mỗi em tích cực tham gia hoạt động tập thể bằng việc làm phù hợp, an toàn.</p>	<p>- Lắng nghe, ghi nhớ.</p>
<p>3. Vận dụng - trải nghiệm Mục tiêu: Nêu được việc sẽ thực hiện sau hoạt động.</p>	
<p>- Sau hoạt động, em sẽ làm việc gì cụ thể?</p>	<p>- Nêu một việc phù hợp với chủ đề.</p>
<p>- Chốt ý, kết luận: Việc làm tốt cần được thực hiện thường xuyên.</p>	<p>- Lắng nghe, thực hiện.</p>

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

CHỦ ĐỀ 7: THAM GIA HOẠT ĐỘNG CỘNG ĐỒNG

TUẦN 28 - BÀI 18: EM THAM GIA CÁC HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI (TIẾP)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Biết lựa chọn cách giúp đỡ người khó khăn bằng việc làm vừa sức, chân thành.
- Biết trao đổi, trình bày ý kiến và thực hiện việc làm phù hợp với nội dung bài học.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia, tự đánh giá và điều chỉnh việc làm của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, lắng nghe, phối hợp và trình bày ý kiến với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Lựa chọn được việc làm phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập, trải nghiệm.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, an toàn và có ích.

4. Tích hợp

- Tích hợp lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: Giáo dục học sinh biết yêu thương con người, sống có trách nhiệm với cộng đồng, biết quan tâm và giúp đỡ người có hoàn cảnh khó khăn bằng những việc làm phù hợp với lứa tuổi; bồi dưỡng tinh thần tương thân tương ái và lối sống đẹp.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: SGK, tranh minh họa đã cắt đúng nội dung từ SGK, thẻ nhiệm vụ, máy tính/máy chiếu khi cần, bài hát phù hợp chủ đề.
- Học sinh: SGK, bút màu, thẻ tự đánh giá; chuẩn bị tâm thế tham gia hoạt động.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động Mục tiêu: Tạo tâm thế vui vẻ, kết nối học sinh với nội dung hoạt động.	
- Hát và vận động nhẹ theo bài hát “Bầu và bí”.	- Hát và vận động theo nhạc; sẵn sàng tham gia.
- Nội dung bài hát gợi em nghĩ đến việc làm nào?	- Em nêu việc làm phù hợp với chủ đề bài học.
- Chốt ý, kết luận: Hoạt động hôm nay giúp các em biết việc cần làm phù hợp trong cuộc sống.	- Lắng nghe, sẵn sàng tham gia.
2. Khám phá - kết nối Mục tiêu: Biết lựa chọn cách giúp đỡ người khó khăn bằng việc làm vừa sức, chân thành.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>- Quan sát tranh trong SGK, thảo luận nhóm 4 theo các câu hỏi của cô.</p>  <p>Bài 18: Em tham gia các hoạt động xã hội (tiếp)</p> <p>Hoạt động 3: Xử lý tình huống</p> <p>Giúp đỡ bạn có hoàn cảnh khó khăn</p> <p>Giúp đỡ bạn vùng bị lũ lụt</p>	<p>- Quan sát tranh; thảo luận trong nhóm 4.</p>
- Khi thấy bạn cần giúp đỡ, các bạn trong tranh đã làm gì?	- Các bạn quan tâm, chia sẻ hoặc tặng đồ dùng phù hợp.
- Khi giúp bạn, em cần có thái độ như thế nào?	- Em chân thành, tôn trọng, không chê bai hoặc kể chuyện riêng của bạn.
- Mời đại diện nhóm trình bày; nhận xét, bổ sung.	- Đại diện trình bày; nhóm khác bổ sung.
- Chốt ý, kết luận: Biết lựa chọn cách giúp đỡ người khó khăn bằng việc làm vừa sức, chân thành.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
3. Thực hành Mục tiêu: Thực hành xử lý hoặc trình bày nội dung bài học.	
- Nhóm đôi lựa chọn lời nói phù hợp khi tặng một món đồ dùng cho bạn.	- Sắm vai trao quà và nói lời thân thiện.
- Vì sao khi giúp bạn, em không được khoe khoang hoặc làm bạn ngại?	- Vì giúp đỡ cần xuất phát từ yêu thương và tôn trọng bạn.
- Diễn giải tích hợp: Tích hợp lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: Giáo dục học sinh biết yêu thương con người, sống có trách nhiệm với cộng đồng, biết quan tâm và giúp đỡ người có hoàn cảnh khó khăn bằng những việc làm phù hợp với lứa tuổi; bồi dưỡng tinh thần tương thân tương ái và lối sống đẹp.	- Lắng nghe; thực hiện theo hướng dẫn.
- Mời một số em/nhóm thể hiện; nhận xét, động viên.	- Trình bày hoặc thực hiện; lắng nghe nhận xét.
- Chốt ý, kết luận: Các em thực hiện việc làm đúng bằng thái độ tự giác và lễ phép.	- Lắng nghe, ghi nhớ.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
4. Vận dụng - trải nghiệm Mục tiêu: Vận dụng bài học vào việc làm gần gũi.	
- Nêu một việc em có thể làm để giúp người khác.	- Chia sẻ đồ dùng còn tốt hoặc đồng viên bạn.
- Chốt ý, kết luận: Em tiếp tục thực hiện việc tốt trong học tập và cuộc sống.	- Lắng nghe, thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

CHỦ ĐỀ 7: THAM GIA HOẠT ĐỘNG CỘNG ĐỒNG

TUẦN 28 - SINH HOẠT SAO: SƠ KẾT TUẦN 28 - PHƯƠNG HƯỚNG TUẦN 29

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Tự đánh giá được việc thực hiện nền nếp, học tập và rèn luyện trong tuần 28.
- Chia sẻ được việc làm yêu thương, giúp đỡ bạn và cam kết thực hiện trong tuần tới.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia, tự đánh giá và điều chỉnh việc làm của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, lắng nghe, phối hợp và trình bày ý kiến với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Lựa chọn được việc làm phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập, trải nghiệm.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, an toàn và có ích.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: SGK, tranh minh hoạ đã cắt đúng nội dung từ SGK, thẻ nhiệm vụ, máy tính/máy chiếu khi cần, bài hát phù hợp chủ đề.
- Học sinh: SGK, bút màu, thẻ tự đánh giá; chuẩn bị tâm thế tham gia hoạt động.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động Mục tiêu: Tạo tâm thế vui vẻ, kết nối học sinh với nội dung hoạt động.	
- Hát và vận động nhẹ theo bài hát “Bầu và bí”.	- Hát và vận động theo nhạc; sẵn sàng tham gia.
- Em mong muốn điều gì trong buổi sinh hoạt hôm nay?	- Em mong được chia sẻ, nhận xét và tham gia hoạt động vui vẻ.
- Chốt ý, kết luận: Hoạt động hôm nay giúp các em biết việc cần làm phù hợp trong cuộc sống.	- Lắng nghe, sẵn sàng tham gia.
2. Sinh hoạt Sao 2.1. Sơ kết tuần 28 Mục tiêu: Nêu được việc đã làm tốt và việc cần cố gắng trong tuần.	
- Trao đổi theo tổ: tuần qua tổ em đã làm tốt điều gì?	- Trao đổi; thống nhất nội dung báo cáo.
- Tổ em hoặc bản thân em cần cố gắng điều gì?	- Nêu việc cần cố gắng trong tuần tới.
- Mời đại diện tổ trình bày; tuyên dương và góp ý nhẹ nhàng.	- Đại diện tổ trình bày; lắng nghe góp ý.
- Chốt ý, kết luận: Mỗi em phát huy việc tốt và điều chỉnh việc chưa phù hợp.	- Lắng nghe, ghi nhớ.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
2. Sinh hoạt Sao 2.2. Phương hướng tuần 29 Mục tiêu: Nắm được nhiệm vụ trọng tâm và cùng cam kết thực hiện.	
- Nêu nhiệm vụ trọng tâm: Chăm sóc vườn cây trường em; tìm hiểu thiên nhiên quê hương.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
- Thảo luận nhóm 4: lớp/Sao cùng quyết tâm thực hiện việc gì?	- Thảo luận; thống nhất một việc cam kết.
- Mời đại diện nhóm trình bày; thống nhất phương hướng.	- Đại diện trình bày; cùng cam kết thực hiện.
- Chốt ý, kết luận: Cùng cố gắng thực hiện nề nếp và nhiệm vụ chủ đề.	- Lắng nghe, thực hiện.
3. Sinh hoạt theo chủ đề Mục tiêu: Chia sẻ được việc làm yêu thương, giúp đỡ bạn và cam kết thực hiện trong tuần tới.	
- Quan sát tranh sinh hoạt lớp/Sao trong SGK, trao đổi theo nhóm đôi hoặc nhóm 4. 	- Quan sát tranh; trao đổi cùng bạn.
- Em đã tham gia việc làm nhỏ nào để giúp bạn?	- Em gom giấy, tiết kiệm nhỏ hoặc chia sẻ đồ dùng phù hợp.
- Khi bạn nhận giúp đỡ, em nói gì?	- Em nói lời thân thiện và tôn trọng bạn.
- Mời đại diện trình bày; nhận xét, tuyên dương.	- Đại diện trình bày; lắng nghe bạn.
- Chốt ý, kết luận: Chia sẻ được việc làm yêu thương, giúp đỡ bạn và cam kết thực hiện trong tuần tới.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
4. Đánh giá Mục tiêu: Tự đánh giá mức độ thực hiện nội dung chủ đề theo SGK.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<ul style="list-style-type: none"> Nội dung tự đánh giá: Tham gia hoạt động xã hội và biết giúp đỡ người có hoàn cảnh khó khăn.  <p>Đánh giá: Thực hiện được việc làm phù hợp để giúp đỡ bạn có hoàn cảnh khó khăn theo các mức độ: 😊 😊 😊</p>	<ul style="list-style-type: none"> Quan sát nội dung đánh giá.
<ul style="list-style-type: none"> Chọn một trong ba mức theo SGK: Tốt - Đạt - Cần cố gắng. 	<ul style="list-style-type: none"> Tự chọn mức phù hợp với việc em đã thực hiện.
<ul style="list-style-type: none"> Mời một số em chia sẻ việc đã làm được và điều sẽ cố gắng thêm. 	<ul style="list-style-type: none"> Chia sẻ trung thực; lắng nghe bạn.
<ul style="list-style-type: none"> Chốt ý, kết luận: Mỗi em tiếp tục thực hiện việc làm đúng trong thời gian tới. 	<ul style="list-style-type: none"> Lắng nghe, ghi nhớ.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHỦ ĐỀ 8: QUÊ HƯƠNG TƯƠI ĐẸP

TUẦN 29 - SINH HOẠT DƯỚI CỜ: CHĂM SÓC VƯỜN CÂY NHÀ TRƯỜNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Tham gia nghiêm túc hoạt động sinh hoạt dưới cờ theo chủ đề.
- Nêu được việc làm phù hợp với nội dung hoạt động và lứa tuổi.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia, tự đánh giá và điều chỉnh việc làm của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, lắng nghe, phối hợp và trình bày ý kiến với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Lựa chọn được việc làm phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập, trải nghiệm.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, an toàn và có ích.

4. Tích hợp

- Tích hợp Bảo vệ môi trường: Giáo dục học sinh biết yêu thiên nhiên, cây xanh và cảnh đẹp quê hương; hình thành thói quen giữ vệ sinh, chăm sóc cây, bỏ rác đúng nơi quy định và không làm hư hại môi trường.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: SGK, tranh minh họa đã cắt đúng nội dung từ SGK, thẻ nhiệm vụ, máy tính/máy chiếu khi cần, bài hát phù hợp chủ đề.
- Học sinh: SGK, bút màu, thẻ tự đánh giá; chuẩn bị tâm thế tham gia hoạt động.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Nghi lễ chào cờ Mục tiêu: Thực hiện nghiêm túc nghi lễ và nắm được nhiệm vụ tuần mới.	
- Thực hiện nghi lễ chào cờ; lắng nghe nhận xét thi đua và nhiệm vụ tuần mới.	- Chào cờ nghiêm túc; lắng nghe và ghi nhớ.
- Cùng hát hoặc nghe bài hát “Em yêu cây xanh” để kết nối chủ đề.	- Hát hoặc lắng nghe; thể hiện thái độ phù hợp.
2. Hoạt động theo chủ đề Mục tiêu: Nhận biết ý nghĩa và tham gia hoạt động dưới cờ.	
- Quan sát tranh minh họa về hoạt động của tuần. 	- Quan sát tranh; nhận biết nội dung hoạt động.
- Các bạn chăm sóc cây bằng những việc gì?	- Các bạn tưới cây, nhổ cỏ, nhặt lá khô.
- Việc nào không nên làm với cây?	- Không bẻ cành, ngắt lá hoặc dẫm lên bồn hoa.
- Vì sao em cần thực hiện việc làm này trong cuộc sống hằng ngày?	- Em thực hiện để thể hiện trách nhiệm với bản thân, mọi người và môi trường.
- Diễn giải tích hợp: Tích hợp Bảo vệ môi trường: Giáo dục học sinh biết yêu thiên nhiên, cây xanh và cảnh đẹp quê hương; hình thành thói quen giữ vệ sinh, chăm sóc cây, bỏ rác đúng nơi quy định và không làm hư hại môi trường.	- Lắng nghe; nêu lại một việc em sẽ thực hiện.
- Mời một số em trình bày; nhận xét, tuyên dương.	- Trình bày; lắng nghe và cổ vũ bạn.
- Chốt ý, kết luận: Mỗi em tích cực tham gia hoạt động tập thể bằng việc làm phù hợp, an toàn.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
3. Vận dụng - trải nghiệm Mục tiêu: Nêu được việc sẽ thực hiện sau hoạt động.	
- Sau hoạt động, em sẽ làm việc gì cụ thể?	- Nêu một việc phù hợp với chủ đề.
- Chốt ý, kết luận: Việc làm tốt cần được thực hiện thường xuyên.	- Lắng nghe, thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHỦ ĐỀ 8: QUÊ HƯƠNG TƯƠI ĐẸP

TUẦN 29 - BÀI 19: THIÊN NHIÊN TƯƠI ĐẸP QUÊ EM (TIẾT 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Kể tên được một số cây, cảnh đẹp thiên nhiên nơi em sống và bày tỏ tình yêu thiên nhiên.
- Biết trao đổi, trình bày ý kiến và thực hiện việc làm phù hợp với nội dung bài học.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia, tự đánh giá và điều chỉnh việc làm của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, lắng nghe, phối hợp và trình bày ý kiến với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Lựa chọn được việc làm phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập, trải nghiệm.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, an toàn và có ích.

4. Tích hợp

- Tích hợp Bảo vệ môi trường: Giáo dục học sinh biết yêu thiên nhiên, cây xanh và cảnh đẹp quê hương; hình thành thói quen giữ vệ sinh, chăm sóc cây, bỏ rác đúng nơi quy định và không làm hư hại môi trường.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: SGK, tranh minh hoạ đã cắt đúng nội dung từ SGK, thẻ nhiệm vụ, máy tính/máy chiếu khi cần, bài hát phù hợp chủ đề.
- Học sinh: SGK, bút màu, thẻ tự đánh giá; chuẩn bị tâm thế tham gia hoạt động.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động Mục tiêu: Tạo tâm thế vui vẻ, kết nối học sinh với nội dung hoạt động.	
- Hát và vận động nhẹ theo bài hát “Em yêu cây xanh”.	- Hát và vận động theo nhạc; sẵn sàng tham gia.
- Nội dung bài hát gợi em nghĩ đến việc làm nào?	- Em nêu việc làm phù hợp với chủ đề bài học.
- Chốt ý, kết luận: Hoạt động hôm nay giúp các em biết việc cần làm phù hợp trong cuộc sống.	- Lắng nghe, sẵn sàng tham gia.
2. Khám phá - kết nối Mục tiêu: Kể tên được một số cây, cảnh đẹp thiên nhiên nơi em sống và bày tỏ tình yêu thiên nhiên.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>- Quan sát tranh trong SGK, thảo luận nhóm 4 theo các câu hỏi của cô.</p> 	<p>- Quan sát tranh; thảo luận trong nhóm 4.</p>
- Em nhìn thấy cảnh vật nào trong tranh?	- Em thấy cây xanh, mặt nước, núi hoặc cánh đồng đẹp.
- Cảnh đẹp thiên nhiên làm em cảm thấy thế nào?	- Em cảm thấy vui, yêu quý và tự hào về quê hương.
- Muốn cảnh đẹp quê em luôn xanh, sạch, em cần làm gì?	- Em giữ vệ sinh, chăm sóc cây và không làm hại thiên nhiên.
- Diễn giải tích hợp: Tích hợp Bảo vệ môi trường: Giáo dục học sinh biết yêu thiên nhiên, cây xanh và cảnh đẹp quê hương; hình thành thói quen giữ vệ sinh, chăm sóc cây, bỏ rác đúng nơi quy định và không làm hư hại môi trường.	- Lắng nghe; nêu lại điều em cần thực hiện.
- Mời đại diện nhóm trình bày; nhận xét, bổ sung.	- Đại diện trình bày; nhóm khác bổ sung.
- Chốt ý, kết luận: Kể tên được một số cây, cảnh đẹp thiên nhiên nơi em sống và bày tỏ tình yêu thiên nhiên.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
3. Thực hành Mục tiêu: Thực hành xử lý hoặc trình bày nội dung bài học.	
- Nhóm 4 lựa chọn một cảnh đẹp hoặc cây quen thuộc để giới thiệu.	- Thảo luận; đại diện giới thiệu tên và đặc điểm.
- Mời một số em/nhóm thể hiện; nhận xét, động viên.	- Trình bày hoặc thực hiện; lắng nghe nhận xét.
- Chốt ý, kết luận: Các em thực hiện việc làm đúng bằng thái độ tự giác và lễ phép.	- Lắng nghe, ghi nhớ.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
4. Vận dụng - trải nghiệm Mục tiêu: Vận dụng bài học vào việc làm gần gũi.	
- Thực hiện một việc nhỏ để chăm sóc thiên nhiên quanh em.	- Tưới cây, nhặt lá hoặc không xả rác.
- Chốt ý, kết luận: Em tiếp tục thực hiện việc tốt trong học tập và cuộc sống.	- Lắng nghe, thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHỦ ĐỀ 8: QUÊ HƯƠNG TƯƠI ĐẸP

TUẦN 29 - SINH HOẠT LỚP: SƠ KẾT TUẦN 29 - PHƯƠNG HƯỚNG TUẦN 30

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Tự đánh giá được việc thực hiện nền nếp, học tập và rèn luyện trong tuần 29.
- Biết tham gia chăm sóc cây xanh và bảo vệ cảnh quan trường học.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia, tự đánh giá và điều chỉnh việc làm của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, lắng nghe, phối hợp và trình bày ý kiến với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Lựa chọn được việc làm phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập, trải nghiệm.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, an toàn và có ích.

4. Tích hợp

- Tích hợp Bảo vệ môi trường: Giáo dục học sinh biết yêu thiên nhiên, cây xanh và cảnh đẹp quê hương; hình thành thói quen giữ vệ sinh, chăm sóc cây, bỏ rác đúng nơi quy định và không làm hư hại môi trường.

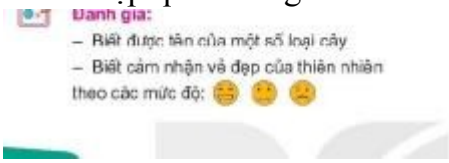
II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: SGK, tranh minh hoạ đã cắt đúng nội dung từ SGK, thẻ nhiệm vụ, máy tính/máy chiếu khi cần, bài hát phù hợp chủ đề.
- Học sinh: SGK, bút màu, thẻ tự đánh giá; chuẩn bị tâm thế tham gia hoạt động.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động Mục tiêu: Tạo tâm thế vui vẻ, kết nối học sinh với nội dung hoạt động.	
- Hát và vận động nhẹ theo bài hát “Em yêu cây xanh”.	- Hát và vận động theo nhạc; sẵn sàng tham gia.
- Em mong muốn điều gì trong buổi sinh hoạt hôm nay?	- Em mong được chia sẻ, nhận xét và tham gia hoạt động vui vẻ.
- Chốt ý, kết luận: Hoạt động hôm nay giúp các em biết việc cần làm phù hợp trong cuộc sống.	- Lắng nghe, sẵn sàng tham gia.
2. Sinh hoạt lớp 2.1. Sơ kết tuần 29 Mục tiêu: Nêu được việc đã làm tốt và việc cần cố gắng trong tuần.	
- Trao đổi theo tổ: tuần qua tổ em đã làm tốt điều gì?	- Trao đổi; thống nhất nội dung báo cáo.
- Tổ em hoặc bản thân em cần cố gắng điều gì?	- Nêu việc cần cố gắng trong tuần tới.
- Mời đại diện tổ trình bày; tuyên dương và góp ý nhẹ nhàng.	- Đại diện tổ trình bày; lắng nghe góp ý.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- Chốt ý, kết luận: Mỗi em phát huy việc tốt và điều chỉnh việc chưa phù hợp.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
2. Sinh hoạt lớp 2.2. Phương hướng tuần 30 Mục tiêu: Nắm được nhiệm vụ trọng tâm và cùng cam kết thực hiện.	
- Nêu nhiệm vụ trọng tâm: Tập làm hướng dẫn viên du lịch; giới thiệu cảnh đẹp quê em.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
- Thảo luận nhóm 4: lớp/Sao cùng quyết tâm thực hiện việc gì?	- Thảo luận; thống nhất một việc cam kết.
- Mời đại diện nhóm trình bày; thống nhất phương hướng.	- Đại diện trình bày; cùng cam kết thực hiện.
- Chốt ý, kết luận: Cùng cố gắng thực hiện nền nếp và nhiệm vụ chủ đề.	- Lắng nghe, thực hiện.
3. Sinh hoạt theo chủ đề Mục tiêu: Biết tham gia chăm sóc cây xanh và bảo vệ cảnh quan trường học.	
- Quan sát tranh sinh hoạt lớp/Sao trong SGK, trao đổi theo nhóm đôi hoặc nhóm 4. 	- Quan sát tranh; trao đổi cùng bạn.
- Em đã làm việc gì để chăm sóc cây trong trường?	- Em tưới cây, nhặt lá hoặc nhắc bạn không bẻ cành.
- Vì sao lớp mình cần cùng bảo vệ cây?	- Vì cây giúp trường xanh, đẹp và không khí trong lành.
- Việc làm của em có ý nghĩa gì đối với môi trường hoặc cộng đồng?	- Việc làm giúp mọi người sống vui vẻ, môi trường sạch, đẹp hơn.
- Diễn giải tích hợp: Tích hợp Bảo vệ môi trường: Giáo dục học sinh biết yêu thiên nhiên, cây xanh và cảnh đẹp quê hương; hình thành thói quen giữ vệ sinh, chăm sóc cây, bỏ rác đúng nơi quy định và không làm hư hại môi trường.	- Lắng nghe; cam kết thực hiện một việc phù hợp.
- Mời đại diện trình bày; nhận xét, tuyên dương.	- Đại diện trình bày; lắng nghe bạn.
- Chốt ý, kết luận: Biết tham gia chăm sóc cây xanh và bảo vệ cảnh quan trường học.	- Lắng nghe, ghi nhớ.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
4. Đánh giá Mục tiêu: Tự đánh giá mức độ thực hiện nội dung chủ đề theo SGK.	
- Nội dung tự đánh giá: Yêu quý thiên nhiên, cây cối và cảnh đẹp quê hương. 	- Quan sát nội dung đánh giá.
- Chọn một trong ba mức theo SGK: Tốt - Đạt - Cần cố gắng.	- Tự chọn mức phù hợp với việc em đã thực hiện.
- Mời một số em chia sẻ việc đã làm được và điều sẽ cố gắng thêm.	- Chia sẻ trung thực; lắng nghe bạn.
- Chốt ý, kết luận: Mỗi em tiếp tục thực hiện việc làm đúng trong thời gian tới.	- Lắng nghe, ghi nhớ.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHỦ ĐỀ 8: QUÊ HƯƠNG TƯƠI ĐẸP

TUẦN 30 - SINH HOẠT DƯỚI CỜ: EM TẬP LÀM HƯỚNG DẪN VIÊN DU LỊCH I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Tham gia nghiêm túc hoạt động sinh hoạt dưới cờ theo chủ đề.
- Nêu được việc làm phù hợp với nội dung hoạt động và lứa tuổi.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia, tự đánh giá và điều chỉnh việc làm của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, lắng nghe, phối hợp và trình bày ý kiến với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Lựa chọn được việc làm phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập, trải nghiệm.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, an toàn và có ích.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: SGK, tranh minh họa đã cắt đúng nội dung từ SGK, thẻ nhiệm vụ, máy tính/máy chiếu khi cần, bài hát phù hợp chủ đề.
- Học sinh: SGK, bút màu, thẻ tự đánh giá; chuẩn bị tâm thế tham gia hoạt động.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Nghi lễ chào cờ Mục tiêu: Thực hiện nghiêm túc nghi lễ và nắm được nhiệm vụ tuần mới.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- Thực hiện nghi lễ chào cờ; lắng nghe nhận xét thi đua và nhiệm vụ tuần mới.	- Chào cờ nghiêm túc; lắng nghe và ghi nhớ.
- Cùng hát hoặc nghe bài hát “Quê hương tươi đẹp” để kết nối chủ đề.	- Hát hoặc lắng nghe; thể hiện thái độ phù hợp.
2. Hoạt động theo chủ đề Mục tiêu: Nhận biết ý nghĩa và tham gia hoạt động dưới cờ.	
- Quan sát tranh minh họa về hoạt động của tuần. 	- Quan sát tranh; nhận biết nội dung hoạt động.
- Em muốn giới thiệu cảnh đẹp nào ở quê em?	- Em muốn giới thiệu công viên, dòng sông, cánh đồng hoặc cảnh đẹp em biết.
- Khi giới thiệu, em cần nói như thế nào?	- Em nói to, rõ ràng, lễ phép và ngắn gọn.
- Mời một số em trình bày; nhận xét, tuyên dương.	- Trình bày; lắng nghe và cổ vũ bạn.
- Chốt ý, kết luận: Mỗi em tích cực tham gia hoạt động tập thể bằng việc làm phù hợp, an toàn.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
3. Vận dụng - trải nghiệm Mục tiêu: Nêu được việc sẽ thực hiện sau hoạt động.	
- Sau hoạt động, em sẽ làm việc gì cụ thể?	- Nêu một việc phù hợp với chủ đề.
- Chốt ý, kết luận: Việc làm tốt cần được thực hiện thường xuyên.	- Lắng nghe, thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHỦ ĐỀ 8: QUÊ HƯƠNG TƯƠI ĐẸP

TUẦN 30 - BÀI 19: THIÊN NHIÊN TƯƠI ĐẸP QUÊ EM (TIẾP)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Giới thiệu được một cảnh đẹp quê em và nêu được việc làm giữ gìn cảnh đẹp đó.
- Biết trao đổi, trình bày ý kiến và thực hiện việc làm phù hợp với nội dung bài học.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia, tự đánh giá và điều chỉnh việc làm của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, lắng nghe, phối hợp và trình bày ý kiến với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Lựa chọn được việc làm phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập, trải nghiệm.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, an toàn và có ích.

4. Tích hợp

- Tích hợp NLS 1.1.CB1a: Học sinh bước đầu xác định thông tin cần tìm về cảnh đẹp quê hương và quan sát hình ảnh/video hoặc từ khóa ngắn do giáo viên hướng dẫn để biết tên cảnh đẹp, đặc điểm nổi bật, hoạt động của người dân nơi đó.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: SGK, tranh minh hoạ đã cắt đúng nội dung từ SGK, thẻ nhiệm vụ, máy tính/máy chiếu khi cần, bài hát phù hợp chủ đề.
- Học sinh: SGK, bút màu, thẻ tự đánh giá; chuẩn bị tâm thế tham gia hoạt động.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động Mục tiêu: Tạo tâm thế vui vẻ, kết nối học sinh với nội dung hoạt động.	
- Hát và vận động nhẹ theo bài hát “Quê hương tươi đẹp”.	- Hát và vận động theo nhạc; sẵn sàng tham gia.
- Nội dung bài hát gợi em nghĩ đến việc làm nào?	- Em nêu việc làm phù hợp với chủ đề bài học.
- Chốt ý, kết luận: Hoạt động hôm nay giúp các em biết việc cần làm phù hợp trong cuộc sống.	- Lắng nghe, sẵn sàng tham gia.
2. Khám phá - kết nối Mục tiêu: Giới thiệu được một cảnh đẹp quê em và nêu được việc làm giữ gìn cảnh đẹp đó.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>- Quan sát tranh trong SGK, thảo luận nhóm 4 theo các câu hỏi của cô.</p> <p> Hoạt động 3: Thảo luận với bạn để tìm hiểu cảnh đẹp thiên nhiên nơi em sống:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên của cảnh đẹp thiên nhiên - Người dân quê em thường có hoạt động gì tại đó? <p></p> <p>Hoạt động 4: Sắm vai hướng dẫn viên du lịch để giới thiệu về một cảnh đẹp quê hương em</p> <p></p>	<p>- Quan sát tranh; thảo luận trong nhóm 4.</p>
- Các bạn trong tranh đang giới thiệu điều gì?	- Các bạn đang giới thiệu cảnh đẹp của quê hương.
- Khi đến tham quan cảnh đẹp, em cần làm gì?	- Em giữ trật tự, không xả rác và không làm hư hại cây cối.
- Mời đại diện nhóm trình bày; nhận xét, bổ sung.	- Đại diện trình bày; nhóm khác bổ sung.
- Chốt ý, kết luận: Giới thiệu được một cảnh đẹp quê em và nêu được việc làm giữ gìn cảnh đẹp đó.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
3. Thực hành Mục tiêu: Thực hành xử lí hoặc trình bày nội dung bài học.	
- Cá nhân chọn một bức tranh cảnh đẹp và tập nói 2-3 câu giới thiệu.	- Chuẩn bị và trình bày lời giới thiệu.
- Em cần tìm thông tin gì trước khi giới thiệu một cảnh đẹp?	- Em cần biết tên cảnh đẹp, đặc điểm nổi bật và hoạt động phù hợp ở nơi đó.
- Diễn giải tích hợp: Tích hợp NLS 1.1.CB1a: Học sinh bước đầu xác định thông tin cần tìm về cảnh đẹp quê hương và quan sát hình ảnh/video hoặc từ khóa ngắn do giáo viên hướng dẫn để biết tên cảnh đẹp, đặc điểm nổi bật, hoạt động của người dân nơi đó.	- Lắng nghe; thực hiện theo hướng dẫn.
- Mời một số em/nhóm thể hiện; nhận xét, động viên.	- Trình bày hoặc thực hiện; lắng nghe nhận xét.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- Chốt ý, kết luận: Các em thực hiện việc làm đúng bằng thái độ tự giác và lễ phép.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
4. Vận dụng - trải nghiệm Mục tiêu: Vận dụng bài học vào việc làm gần gũi.	
- Kể với người thân một cảnh đẹp em đã học.	- Giới thiệu cảnh đẹp và nhắc việc giữ gìn.
- Chốt ý, kết luận: Em tiếp tục thực hiện việc tốt trong học tập và cuộc sống.	- Lắng nghe, thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHỦ ĐỀ 8: QUÊ HƯƠNG TƯƠI ĐẸP

TUẦN 30 - SINH HOẠT SAO: SƠ KẾT TUẦN 30 - PHƯƠNG HƯỚNG TUẦN 31

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Tự đánh giá được việc thực hiện nền nếp, học tập và rèn luyện trong tuần 30.
- Tự tin giới thiệu ngắn gọn một cảnh đẹp quê hương và thể hiện thái độ yêu quý cảnh đẹp.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia, tự đánh giá và điều chỉnh việc làm của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, lắng nghe, phối hợp và trình bày ý kiến với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Lựa chọn được việc làm phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập, trải nghiệm.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, an toàn và có ích.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: SGK, tranh minh hoạ đã cắt đúng nội dung từ SGK, thẻ nhiệm vụ, máy tính/máy chiếu khi cần, bài hát phù hợp chủ đề.
- Học sinh: SGK, bút màu, thẻ tự đánh giá; chuẩn bị tâm thế tham gia hoạt động.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động Mục tiêu: Tạo tâm thế vui vẻ, kết nối học sinh với nội dung hoạt động.	
- Hát và vận động nhẹ theo bài hát “Quê hương tươi đẹp”.	- Hát và vận động theo nhạc; sẵn sàng tham gia.
- Em mong muốn điều gì trong buổi sinh hoạt hôm nay?	- Em mong được chia sẻ, nhận xét và tham gia hoạt động vui vẻ.
- Chốt ý, kết luận: Hoạt động hôm nay giúp các em biết việc cần làm phù hợp trong cuộc sống.	- Lắng nghe, sẵn sàng tham gia.
2. Sinh hoạt Sao 2.1. Sơ kết tuần 30 Mục tiêu: Nêu được việc đã làm tốt và việc cần cố gắng trong tuần.	
- Trao đổi theo tổ: tuần qua tổ em đã làm tốt điều gì?	- Trao đổi; thống nhất nội dung báo cáo.
- Tổ em hoặc bản thân em cần cố gắng điều gì?	- Nêu việc cần cố gắng trong tuần tới.
- Mời đại diện tổ trình bày; tuyên dương và góp ý nhẹ nhàng.	- Đại diện tổ trình bày; lắng nghe góp ý.
- Chốt ý, kết luận: Mỗi em phát huy việc tốt và điều chỉnh việc chưa phù hợp.	- Lắng nghe, ghi nhớ.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
2. Sinh hoạt Sao 2.2. Phương hướng tuần 31 Mục tiêu: Nắm được nhiệm vụ trọng tâm và cùng cam kết thực hiện.	
- Nêu nhiệm vụ trọng tâm: Hát ca ngợi cảnh đẹp quê hương; bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
- Thảo luận nhóm 4: lớp/Sao cùng quyết tâm thực hiện việc gì?	- Thảo luận; thống nhất một việc cam kết.
- Mời đại diện nhóm trình bày; thống nhất phương hướng.	- Đại diện trình bày; cùng cam kết thực hiện.
- Chốt ý, kết luận: Cùng cố gắng thực hiện nền nếp và nhiệm vụ chủ đề.	- Lắng nghe, thực hiện.
3. Sinh hoạt theo chủ đề Mục tiêu: Tự tin giới thiệu ngắn gọn một cảnh đẹp quê hương và thể hiện thái độ yêu quý cảnh đẹp.	
- Quan sát tranh sinh hoạt lớp/Sao trong SGK, trao đổi theo nhóm đôi hoặc nhóm 4.  <p>– Tham gia triển lãm thiếp, tranh vẽ cảnh đẹp thiên nhiên quê em – Giới thiệu sản phẩm của em (thiếp, tranh vẽ) với các bạn trong</p>	- Quan sát tranh; trao đổi cùng bạn.
- Em sẽ giới thiệu cảnh đẹp nào với các bạn?	- Em giới thiệu tên cảnh đẹp và điều em yêu thích.
- Em nhắc mọi người làm gì khi tham quan?	- Em nhắc giữ vệ sinh và bảo vệ cây xanh.
- Mời đại diện trình bày; nhận xét, tuyên dương.	- Đại diện trình bày; lắng nghe bạn.
- Chốt ý, kết luận: Tự tin giới thiệu ngắn gọn một cảnh đẹp quê hương và thể hiện thái độ yêu quý cảnh đẹp.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
4. Đánh giá Mục tiêu: Tự đánh giá mức độ thực hiện nội dung chủ đề theo SGK.	
- Nội dung tự đánh giá: Giới thiệu được cảnh đẹp thiên nhiên nơi em sống.  <p>Đánh giá: Biết và giới thiệu được cảnh đẹp quê hương theo các mức độ: 😊 😐 😞</p>	- Quan sát nội dung đánh giá.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- Chọn một trong ba mức theo SGK: Tốt - Đạt - Cần cố gắng.	- Tự chọn mức phù hợp với việc em đã thực hiện.
- Mời một số em chia sẻ việc đã làm được và điều sẽ cố gắng thêm.	- Chia sẻ trung thực; lắng nghe bạn.
- Chốt ý, kết luận: Mỗi em tiếp tục thực hiện việc làm đúng trong thời gian tới.	- Lắng nghe, ghi nhớ.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHỦ ĐỀ 8: QUÊ HƯƠNG TƯƠI ĐẸP

TUẦN 31 - SINH HOẠT DƯỚI CỜ: HÁT CA NGÔI CẢNH ĐẸP QUÊ HƯƠNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Tham gia nghiêm túc hoạt động sinh hoạt dưới cờ theo chủ đề.
- Nêu được việc làm phù hợp với nội dung hoạt động và lứa tuổi.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia, tự đánh giá và điều chỉnh việc làm của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, lắng nghe, phối hợp và trình bày ý kiến với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Lựa chọn được việc làm phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập, trải nghiệm.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, an toàn và có ích.

4. Tích hợp

- Tích hợp Bảo vệ môi trường: Giáo dục học sinh biết yêu thiên nhiên, cây xanh và cảnh đẹp quê hương; hình thành thói quen giữ vệ sinh, chăm sóc cây, bỏ rác đúng nơi quy định và không làm hư hại môi trường.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: SGK, tranh minh hoạ đã cắt đúng nội dung từ SGK, thẻ nhiệm vụ, máy tính/máy chiếu khi cần, bài hát phù hợp chủ đề.
- Học sinh: SGK, bút màu, thẻ tự đánh giá; chuẩn bị tâm thế tham gia hoạt động.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Nghi lễ chào cờ Mục tiêu: Thực hiện nghiêm túc nghi lễ và nắm được nhiệm vụ tuần mới.	
- Thực hiện nghi lễ chào cờ; lắng nghe nhận xét thi đua và nhiệm vụ tuần mới.	- Chào cờ nghiêm túc; lắng nghe và ghi nhớ.
- Cùng hát hoặc nghe bài hát “Quê hương tươi đẹp” để kết nối chủ đề.	- Hát hoặc lắng nghe; thể hiện thái độ phù hợp.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
2. Hoạt động theo chủ đề Mục tiêu: Nhận biết ý nghĩa và tham gia hoạt động dưới cờ.	
- Quan sát tranh minh họa về hoạt động của tuần. 	- Quan sát tranh; nhận biết nội dung hoạt động.
- Qua bài hát, em cảm nhận quê hương như thế nào?	- Quê hương đẹp, gần gũi và đáng yêu.
- Em làm gì để cảnh đẹp luôn xanh sạch?	- Em không xả rác và biết chăm sóc cây xanh.
- Vì sao em cần thực hiện việc làm này trong cuộc sống hằng ngày?	- Em thực hiện để thể hiện trách nhiệm với bản thân, mọi người và môi trường.
- Diễn giải tích hợp: Tích hợp Bảo vệ môi trường: Giáo dục học sinh biết yêu thiên nhiên, cây xanh và cảnh đẹp quê hương; hình thành thói quen giữ vệ sinh, chăm sóc cây, bỏ rác đúng nơi quy định và không làm hư hại môi trường.	- Lắng nghe; nêu lại một việc em sẽ thực hiện.
- Mời một số em trình bày; nhận xét, tuyên dương.	- Trình bày; lắng nghe và cổ vũ bạn.
- Chốt ý, kết luận: Mỗi em tích cực tham gia hoạt động tập thể bằng việc làm phù hợp, an toàn.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
3. Vận dụng - trải nghiệm Mục tiêu: Nêu được việc sẽ thực hiện sau hoạt động.	
- Sau hoạt động, em sẽ làm việc gì cụ thể?	- Nêu một việc phù hợp với chủ đề.
- Chốt ý, kết luận: Việc làm tốt cần được thực hiện thường xuyên.	- Lắng nghe, thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHỦ ĐỀ 8: QUÊ HƯƠNG TƯƠI ĐẸP

TUẦN 31 - BÀI 20: EM BẢO VỆ CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN (TIẾT 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Nêu được việc cần làm để bảo vệ cây xanh, nguồn nước và cảnh đẹp thiên nhiên.
- Biết trao đổi, trình bày ý kiến và thực hiện việc làm phù hợp với nội dung bài học.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia, tự đánh giá và điều chỉnh việc làm của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, lắng nghe, phối hợp và trình bày ý kiến với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Lựa chọn được việc làm phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập, trải nghiệm.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, an toàn và có ích.

4. Tích hợp

- Tích hợp Bảo vệ môi trường: Giáo dục học sinh biết yêu thiên nhiên, cây xanh và cảnh đẹp quê hương; hình thành thói quen giữ vệ sinh, chăm sóc cây, bỏ rác đúng nơi quy định và không làm hư hại môi trường.
- Tích hợp NLS 3.1.CB1a: Dưới sự hướng dẫn của giáo viên, học sinh lựa chọn ảnh hoặc biểu tượng phù hợp để tạo thông điệp ngắn nhắc bạn bảo vệ cảnh quan thiên nhiên; không tự ý đăng ảnh có thông tin riêng tư.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: SGK, tranh minh họa đã cắt đúng nội dung từ SGK, thẻ nhiệm vụ, máy tính/máy chiếu khi cần, bài hát phù hợp chủ đề.
- Học sinh: SGK, bút màu, thẻ tự đánh giá; chuẩn bị tâm thế tham gia hoạt động.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động Mục tiêu: Tạo tâm thế vui vẻ, kết nối học sinh với nội dung hoạt động.	
- Hát và vận động nhẹ theo bài hát “Em yêu cây xanh”.	- Hát và vận động theo nhạc; sẵn sàng tham gia.
- Nội dung bài hát gợi em nghĩ đến việc làm nào?	- Em nêu việc làm phù hợp với chủ đề bài học.
- Chốt ý, kết luận: Hoạt động hôm nay giúp các em biết việc cần làm phù hợp trong cuộc sống.	- Lắng nghe, sẵn sàng tham gia.
2. Khám phá - kết nối Mục tiêu: Nêu được việc cần làm để bảo vệ cây xanh, nguồn nước và cảnh đẹp thiên nhiên.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>- Quan sát tranh trong SGK, thảo luận nhóm 4 theo các câu hỏi của cô.</p> <p> Bài 20: Em bảo vệ cảnh quan thiên nhiên</p> <p>Hoạt động 1: Thảo luận cùng bạn để trả lời câu hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các bạn trong tranh đang làm gì? - Việc làm đó có lợi ích gì? 	<p>- Quan sát tranh; thảo luận trong nhóm 4.</p>
- Các bạn trong tranh đang thực hiện việc gì?	- Các bạn chăm sóc cây và giữ gìn cảnh quan.
- Hành động nào giúp bảo vệ thiên nhiên?	- Tưới cây, nhặt rác, không bẻ cành và không xả rác.
- Vì sao em cần bảo vệ cây xanh và nguồn nước?	- Vì thiên nhiên làm quê hương đẹp và giúp cuộc sống khỏe mạnh.
- Diễn giải tích hợp: Tích hợp Bảo vệ môi trường: Giáo dục học sinh biết yêu thiên nhiên, cây xanh và cảnh đẹp quê hương; hình thành thói quen giữ vệ sinh, chăm sóc cây, bỏ rác đúng nơi quy định và không làm hư hại môi trường.	- Lắng nghe; nêu lại điều em cần thực hiện.
- Mời đại diện nhóm trình bày; nhận xét, bổ sung.	- Đại diện trình bày; nhóm khác bổ sung.
- Chốt ý, kết luận: Nêu được việc cần làm để bảo vệ cây xanh, nguồn nước và cảnh đẹp thiên nhiên.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
3. Thực hành Mục tiêu: Thực hành xử lý hoặc trình bày nội dung bài học.	
- Nhóm 4 phân loại thẻ hành động thành Nên làm và Không nên làm.	- Phân loại thẻ; giải thích lựa chọn.
- Mời một số em/nhóm thể hiện; nhận xét, động viên.	- Trình bày hoặc thực hiện; lắng nghe nhận xét.
- Chốt ý, kết luận: Các em thực hiện việc làm đúng bằng thái độ tự giác và lễ phép.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
4. Vận dụng - trải nghiệm Mục tiêu: Vận dụng bài học vào việc làm gần gũi.	
- Tạo một lời nhắc ngắn bảo vệ cảnh quan.	- Nêu lời nhắc: Bỏ rác đúng chỗ; bảo vệ cây xanh.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- Dưới hướng dẫn của cô, em chọn hình ảnh hoặc biểu tượng nào để làm lời nhắc bảo vệ thiên nhiên?	- Em chọn hình thùng rác, cây xanh hoặc giọt nước phù hợp.
- Diễn giải tích hợp: Tích hợp NLS 3.1.CB1a: Dưới sự hướng dẫn của giáo viên, học sinh lựa chọn ảnh hoặc biểu tượng phù hợp để tạo thông điệp ngắn nhắc bạn bảo vệ cảnh quan thiên nhiên; không tự ý đăng ảnh có thông tin riêng tư.	- Lắng nghe; nêu việc sẽ thực hiện.
- Chốt ý, kết luận: Em tiếp tục thực hiện việc tốt trong học tập và cuộc sống.	- Lắng nghe, thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHỦ ĐỀ 8: QUÊ HƯƠNG TƯƠI ĐẸP

TUẦN 31 - SINH HOẠT LỚP: SƠ KẾT TUẦN 31 - PHƯƠNG HƯỚNG TUẦN 32

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Tự đánh giá được việc thực hiện nền nếp, học tập và rèn luyện trong tuần 31.
- Chia sẻ được việc làm bảo vệ thiên nhiên ở trường hoặc ở nhà.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia, tự đánh giá và điều chỉnh việc làm của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, lắng nghe, phối hợp và trình bày ý kiến với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Lựa chọn được việc làm phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập, trải nghiệm.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, an toàn và có ích.

4. Tích hợp

- Tích hợp Bảo vệ môi trường: Giáo dục học sinh biết yêu thiên nhiên, cây xanh và cảnh đẹp quê hương; hình thành thói quen giữ vệ sinh, chăm sóc cây, bỏ rác đúng nơi quy định và không làm hư hại môi trường.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: SGK, tranh minh hoạ đã cắt đúng nội dung từ SGK, thẻ nhiệm vụ, máy tính/máy chiếu khi cần, bài hát phù hợp chủ đề.
- Học sinh: SGK, bút màu, thẻ tự đánh giá; chuẩn bị tâm thế tham gia hoạt động.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động Mục tiêu: Tạo tâm thế vui vẻ, kết nối học sinh với nội dung hoạt động.	
- Hát và vận động nhẹ theo bài hát “Em yêu cây xanh”.	- Hát và vận động theo nhạc; sẵn sàng tham gia.
- Em mong muốn điều gì trong buổi sinh hoạt hôm nay?	- Em mong được chia sẻ, nhận xét và tham gia hoạt động vui vẻ.
- Chốt ý, kết luận: Hoạt động hôm nay giúp các em biết việc cần làm phù hợp trong cuộc sống.	- Lắng nghe, sẵn sàng tham gia.
2. Sinh hoạt lớp 2.1. Sơ kết tuần 31 Mục tiêu: Nêu được việc đã làm tốt và việc cần cố gắng trong tuần.	
- Trao đổi theo tổ: tuần qua tổ em đã làm tốt điều gì?	- Trao đổi; thống nhất nội dung báo cáo.
- Tổ em hoặc bản thân em cần cố gắng điều gì?	- Nêu việc cần cố gắng trong tuần tới.
- Mời đại diện tổ trình bày; tuyên dương và góp ý nhẹ nhàng.	- Đại diện tổ trình bày; lắng nghe góp ý.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- Chốt ý, kết luận: Mỗi em phát huy việc tốt và điều chỉnh việc chưa phù hợp.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
2. Sinh hoạt lớp 2.2. Phương hướng tuần 32 Mục tiêu: Nắm được nhiệm vụ trọng tâm và cùng cam kết thực hiện.	
- Nêu nhiệm vụ trọng tâm: Tham gia Ngày hội sách; tiếp tục bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
- Thảo luận nhóm 4: lớp/Sao cùng quyết tâm thực hiện việc gì?	- Thảo luận; thống nhất một việc cam kết.
- Mời đại diện nhóm trình bày; thống nhất phương hướng.	- Đại diện trình bày; cùng cam kết thực hiện.
- Chốt ý, kết luận: Cùng cố gắng thực hiện nề nếp và nhiệm vụ chủ đề.	- Lắng nghe, thực hiện.
3. Sinh hoạt theo chủ đề Mục tiêu: Chia sẻ được việc làm bảo vệ thiên nhiên ở trường hoặc ở nhà.	
- Quan sát tranh sinh hoạt lớp/Sao trong SGK, trao đổi theo nhóm đôi hoặc nhóm 4. 	- Quan sát tranh; trao đổi cùng bạn.
- Em đã thực hiện việc gì để bảo vệ cảnh quan?	- Em tưới cây, nhặt rác hoặc giữ sạch khu vực sinh hoạt.
- Em sẽ nhắc bạn điều gì?	- Em nhắc bạn không xả rác và không làm hại cây.
- Việc làm của em có ý nghĩa gì đối với môi trường hoặc cộng đồng?	- Việc làm giúp mọi người sống vui vẻ, môi trường sạch, đẹp hơn.
- Diễn giải tích hợp: Tích hợp Bảo vệ môi trường: Giáo dục học sinh biết yêu thiên nhiên, cây xanh và cảnh đẹp quê hương; hình thành thói quen giữ vệ sinh, chăm sóc cây, bỏ rác đúng nơi quy định và không làm hư hại môi trường.	- Lắng nghe; cam kết thực hiện một việc phù hợp.
- Mời đại diện trình bày; nhận xét, tuyên dương.	- Đại diện trình bày; lắng nghe bạn.
- Chốt ý, kết luận: Chia sẻ được việc làm bảo vệ thiên nhiên ở trường hoặc ở nhà.	- Lắng nghe, ghi nhớ.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
4. Đánh giá Mục tiêu: Tự đánh giá mức độ thực hiện nội dung chủ đề theo SGK.	
- Nội dung tự đánh giá: Biết thực hiện việc làm bảo vệ thiên nhiên.  <p>Đánh giá: Biết được những việc cần làm để bảo vệ thiên nhiên theo các mức độ: 😊 😐 😞</p>	- Quan sát nội dung đánh giá.
- Chọn một trong ba mức theo SGK: Tốt - Đạt - Cần cố gắng.	- Tự chọn mức phù hợp với việc em đã thực hiện.
- Mời một số em chia sẻ việc đã làm được và điều sẽ cố gắng thêm.	- Chia sẻ trung thực; lắng nghe bạn.
- Chốt ý, kết luận: Mỗi em tiếp tục thực hiện việc làm đúng trong thời gian tới.	- Lắng nghe, ghi nhớ.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHỦ ĐỀ 8: QUÊ HƯƠNG TƯƠI ĐẸP

TUẦN 32 - SINH HOẠT DƯỚI CỜ: NGÀY HỘI SÁCH TRƯỜNG EM

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Tham gia nghiêm túc hoạt động sinh hoạt dưới cờ theo chủ đề.
- Nêu được việc làm phù hợp với nội dung hoạt động và lứa tuổi.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia, tự đánh giá và điều chỉnh việc làm của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, lắng nghe, phối hợp và trình bày ý kiến với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Lựa chọn được việc làm phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập, trải nghiệm.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, an toàn và có ích.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: SGK, tranh minh họa đã cắt đúng nội dung từ SGK, thẻ nhiệm vụ, máy tính/máy chiếu khi cần, bài hát phù hợp chủ đề.
- Học sinh: SGK, bút màu, thẻ tự đánh giá; chuẩn bị tâm thế tham gia hoạt động.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Nghi lễ chào cờ Mục tiêu: Thực hiện nghiêm túc nghi lễ và nắm được nhiệm vụ tuần mới.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- Thực hiện nghi lễ chào cờ; lắng nghe nhận xét thi đua và nhiệm vụ tuần mới.	- Chào cờ nghiêm túc; lắng nghe và ghi nhớ.
- Cùng hát hoặc nghe bài hát “Sách bút thân yêu ơi” để kết nối chủ đề.	- Hát hoặc lắng nghe; thể hiện thái độ phù hợp.
2. Hoạt động theo chủ đề Mục tiêu: Nhận biết ý nghĩa và tham gia hoạt động dưới cờ.	
- Quan sát tranh minh họa về hoạt động của tuần. 	- Quan sát tranh; nhận biết nội dung hoạt động.
- Em có thể góp sách như thế nào?	- Em góp sách còn sạch, phù hợp với lứa tuổi theo hướng dẫn.
- Em muốn đọc sách về nội dung gì?	- Em muốn đọc sách về cây cối, con vật hoặc thiên nhiên.
- Mời một số em trình bày; nhận xét, tuyên dương.	- Trình bày; lắng nghe và cổ vũ bạn.
- Chốt ý, kết luận: Mỗi em tích cực tham gia hoạt động tập thể bằng việc làm phù hợp, an toàn.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
3. Vận dụng - trải nghiệm Mục tiêu: Nêu được việc sẽ thực hiện sau hoạt động.	
- Sau hoạt động, em sẽ làm việc gì cụ thể?	- Nêu một việc phù hợp với chủ đề.
- Chốt ý, kết luận: Việc làm tốt cần được thực hiện thường xuyên.	- Lắng nghe, thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHỦ ĐỀ 8: QUÊ HƯƠNG TƯƠI ĐẸP

TUẦN 32 - BÀI 20: EM BẢO VỆ CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN (TIẾT 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Nhận xét được hành động đúng, chưa đúng đối với cảnh quan và thực hiện việc bảo vệ thiên nhiên.
- Biết trao đổi, trình bày ý kiến và thực hiện việc làm phù hợp với nội dung bài học.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia, tự đánh giá và điều chỉnh việc làm của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, lắng nghe, phối hợp và trình bày ý kiến với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Lựa chọn được việc làm phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập, trải nghiệm.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, an toàn và có ích.

4. Tích hợp

- Tích hợp Bảo vệ môi trường: Giáo dục học sinh biết yêu thiên nhiên, cây xanh và cảnh đẹp quê hương; hình thành thói quen giữ vệ sinh, chăm sóc cây, bỏ rác đúng nơi quy định và không làm hư hại môi trường.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: SGK, tranh minh hoạ đã cắt đúng nội dung từ SGK, thẻ nhiệm vụ, máy tính/máy chiếu khi cần, bài hát phù hợp chủ đề.
- Học sinh: SGK, bút màu, thẻ tự đánh giá; chuẩn bị tâm thế tham gia hoạt động.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động Mục tiêu: Tạo tâm thế vui vẻ, kết nối học sinh với nội dung hoạt động.	
- Hát và vận động nhẹ theo bài hát “Em yêu cây xanh”.	- Hát và vận động theo nhạc; sẵn sàng tham gia.
- Nội dung bài hát gợi em nghĩ đến việc làm nào?	- Em nêu việc làm phù hợp với chủ đề bài học.
- Chốt ý, kết luận: Hoạt động hôm nay giúp các em biết việc cần làm phù hợp trong cuộc sống.	- Lắng nghe, sẵn sàng tham gia.
2. Khám phá - kết nối Mục tiêu: Nhận xét được hành động đúng, chưa đúng đối với cảnh quan và thực hiện việc bảo vệ thiên nhiên.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>- Quan sát tranh trong SGK, thảo luận nhóm 4 theo các câu hỏi của cô.</p>  <p>Bài 20: Em bảo vệ cảnh quan thiên nhiên (tiếp)</p> <p>Hoạt động 3: Sắm vai xử lý tình huống</p> <p>Em thấy cây đang bị héo.</p> <p>Em thấy bạn khắc hình lên cây.</p>	<p>- Quan sát tranh; thảo luận trong nhóm 4.</p>
- Hành động nào trong tranh là việc nên làm?	- Chăm sóc cây, nhặt rác và giữ sạch cảnh quan là việc nên làm.
- Hành động nào không nên làm?	- Bẻ cành, vứt rác hoặc làm hỏng bồn hoa là việc không nên làm.
- Mời đại diện nhóm trình bày; nhận xét, bổ sung.	- Đại diện trình bày; nhóm khác bổ sung.
- Chốt ý, kết luận: Nhận xét được hành động đúng, chưa đúng đối với cảnh quan và thực hiện việc bảo vệ thiên nhiên.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
3. Thực hành Mục tiêu: Thực hành xử lý hoặc trình bày nội dung bài học.	
- Nhóm đôi sắm vai nhắc bạn khi bạn định bẻ cành hoặc xả rác.	- Sắm vai; nói lời nhắc nhẹ nhàng.
- Khi thấy bạn làm hại cây, em cần nói gì để vừa bảo vệ cây vừa tôn trọng bạn?	- Em nhẹ nhàng nói: Bạn đừng bẻ cành, mình cùng giữ cây xanh nhé.
- Diễn giải tích hợp: Tích hợp Bảo vệ môi trường: Giáo dục học sinh biết yêu thiên nhiên, cây xanh và cảnh đẹp quê hương; hình thành thói quen giữ vệ sinh, chăm sóc cây, bỏ rác đúng nơi quy định và không làm hư hại môi trường.	- Lắng nghe; thực hiện theo hướng dẫn.
- Mời một số em/nhóm thể hiện; nhận xét, động viên.	- Trình bày hoặc thực hiện; lắng nghe nhận xét.
- Chốt ý, kết luận: Các em thực hiện việc làm đúng bằng thái độ tự giác và lễ phép.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
4. Vận dụng - trải nghiệm Mục tiêu: Vận dụng bài học vào việc làm gần gũi.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- Thực hiện một việc bảo vệ cây hoặc khu vực học tập.	- Nhặt rác đúng chỗ hoặc chăm sóc cây theo hướng dẫn.
- Chốt ý, kết luận: Em tiếp tục thực hiện việc tốt trong học tập và cuộc sống.	- Lắng nghe, thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHỦ ĐỀ 8: QUÊ HƯƠNG TƯƠI ĐẸP

TUẦN 32 - SINH HOẠT SAO: SƠ KẾT TUẦN 32 - PHƯƠNG HƯỚNG TUẦN 33

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Tự đánh giá được việc thực hiện nền nếp, học tập và rèn luyện trong tuần 32.
- Chia sẻ được việc làm tốt để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên và lan tỏa đến bạn.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia, tự đánh giá và điều chỉnh việc làm của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, lắng nghe, phối hợp và trình bày ý kiến với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Lựa chọn được việc làm phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập, trải nghiệm.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, an toàn và có ích.

4. Tích hợp

- Tích hợp Bảo vệ môi trường: Giáo dục học sinh biết yêu thiên nhiên, cây xanh và cảnh đẹp quê hương; hình thành thói quen giữ vệ sinh, chăm sóc cây, bỏ rác đúng nơi quy định và không làm hư hại môi trường.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: SGK, tranh minh hoạ đã cắt đúng nội dung từ SGK, thẻ nhiệm vụ, máy tính/máy chiếu khi cần, bài hát phù hợp chủ đề.
- Học sinh: SGK, bút màu, thẻ tự đánh giá; chuẩn bị tâm thế tham gia hoạt động.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động Mục tiêu: Tạo tâm thế vui vẻ, kết nối học sinh với nội dung hoạt động.	
- Hát và vận động nhẹ theo bài hát “Sách bút thân yêu ơi”.	- Hát và vận động theo nhạc; sẵn sàng tham gia.
- Em mong muốn điều gì trong buổi sinh hoạt hôm nay?	- Em mong được chia sẻ, nhận xét và tham gia hoạt động vui vẻ.
- Chốt ý, kết luận: Hoạt động hôm nay giúp các em biết việc cần làm phù hợp trong cuộc sống.	- Lắng nghe, sẵn sàng tham gia.
2. Sinh hoạt Sao 2.1. Sơ kết tuần 32 Mục tiêu: Nêu được việc đã làm tốt và việc cần cố gắng trong tuần.	
- Trao đổi theo tổ: tuần qua tổ em đã làm tốt điều gì?	- Trao đổi; thống nhất nội dung báo cáo.
- Tổ em hoặc bản thân em cần cố gắng điều gì?	- Nêu việc cần cố gắng trong tuần tới.
- Mời đại diện tổ trình bày; tuyên dương và góp ý nhẹ nhàng.	- Đại diện tổ trình bày; lắng nghe góp ý.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- Chốt ý, kết luận: Mỗi em phát huy việc tốt và điều chỉnh việc chưa phù hợp.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
2. Sinh hoạt Sao 2.2. Phương hướng tuần 33 Mục tiêu: Nắm được nhiệm vụ trọng tâm và cùng cam kết thực hiện.	
- Nêu nhiệm vụ trọng tâm: Thân thiện với môi trường; giữ gìn môi trường sạch, đẹp.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
- Thảo luận nhóm 4: lớp/Sao cùng quyết tâm thực hiện việc gì?	- Thảo luận; thống nhất một việc cam kết.
- Mời đại diện nhóm trình bày; thống nhất phương hướng.	- Đại diện trình bày; cùng cam kết thực hiện.
- Chốt ý, kết luận: Cùng cố gắng thực hiện nền nếp và nhiệm vụ chủ đề.	- Lắng nghe, thực hiện.
3. Sinh hoạt theo chủ đề Mục tiêu: Chia sẻ được việc làm tốt để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên và lan tỏa đến bạn.	
- Quan sát tranh sinh hoạt lớp/Sao trong SGK, trao đổi theo nhóm đôi hoặc nhóm 4. 	- Quan sát tranh; trao đổi cùng bạn.
- Cuốn sách hoặc bức tranh thiên nhiên gợi em làm việc gì?	- Em yêu cây xanh, giữ vệ sinh và bảo vệ cảnh đẹp.
- Em muốn chia sẻ việc làm tốt nào với bạn?	- Em nhắc bạn bỏ rác đúng nơi hoặc cùng tưới cây.
- Việc làm của em có ý nghĩa gì đối với môi trường hoặc cộng đồng?	- Việc làm giúp mọi người sống vui vẻ, môi trường sạch, đẹp hơn.
- Diễn giải tích hợp: Tích hợp Bảo vệ môi trường: Giáo dục học sinh biết yêu thiên nhiên, cây xanh và cảnh đẹp quê hương; hình thành thói quen giữ vệ sinh, chăm sóc cây, bỏ rác đúng nơi quy định và không làm hư hại môi trường.	- Lắng nghe; cam kết thực hiện một việc phù hợp.
- Mời đại diện trình bày; nhận xét, tuyên dương.	- Đại diện trình bày; lắng nghe bạn.
- Chốt ý, kết luận: Chia sẻ được việc làm tốt để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên và lan tỏa đến bạn.	- Lắng nghe, ghi nhớ.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
4. Đánh giá Mục tiêu: Tự đánh giá mức độ thực hiện nội dung chủ đề theo SGK.	
- Nội dung tự đánh giá: Biết bảo vệ cảnh quan thiên nhiên bằng hành động phù hợp.  <p>Đánh giá: Thực hiện được việc làm để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên theo các mức độ: 😊 😐 😞</p>	- Quan sát nội dung đánh giá.
- Chọn một trong ba mức theo SGK: Tốt - Đạt - Cần cố gắng.	- Tự chọn mức phù hợp với việc em đã thực hiện.
- Mời một số em chia sẻ việc đã làm được và điều sẽ cố gắng thêm.	- Chia sẻ trung thực; lắng nghe bạn.
- Chốt ý, kết luận: Mỗi em tiếp tục thực hiện việc làm đúng trong thời gian tới.	- Lắng nghe, ghi nhớ.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHỦ ĐỀ 9: EM BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

TUẦN 33 - SINH HOẠT DƯỚI CỜ: THÂN THIỆN VỚI MÔI TRƯỜNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Tham gia nghiêm túc hoạt động sinh hoạt dưới cờ theo chủ đề.
- Nêu được việc làm phù hợp với nội dung hoạt động và lứa tuổi.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia, tự đánh giá và điều chỉnh việc làm của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, lắng nghe, phối hợp và trình bày ý kiến với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Lựa chọn được việc làm phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập, trải nghiệm.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, an toàn và có ích.

4. Tích hợp

- Tích hợp Bảo vệ môi trường: Giáo dục học sinh biết yêu thiên nhiên, cây xanh và cảnh đẹp quê hương; hình thành thói quen giữ vệ sinh, chăm sóc cây, bỏ rác đúng nơi quy định và không làm hư hại môi trường.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: SGK, tranh minh họa đã cắt đúng nội dung từ SGK, thẻ nhiệm vụ, máy tính/máy chiếu khi cần, bài hát phù hợp chủ đề.
- Học sinh: SGK, bút màu, thẻ tự đánh giá; chuẩn bị tâm thế tham gia hoạt động.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Nghi lễ chào cờ Mục tiêu: Thực hiện nghiêm túc nghi lễ và nắm được nhiệm vụ tuần mới.	
- Thực hiện nghi lễ chào cờ; lắng nghe nhận xét thi đua và nhiệm vụ tuần mới.	- Chào cờ nghiêm túc; lắng nghe và ghi nhớ.
- Cùng hát hoặc nghe bài hát “Em yêu cây xanh” để kết nối chủ đề.	- Hát hoặc lắng nghe; thể hiện thái độ phù hợp.
2. Hoạt động theo chủ đề Mục tiêu: Nhận biết ý nghĩa và tham gia hoạt động dưới cờ.	
- Quan sát tranh minh họa về hoạt động của tuần. 	- Quan sát tranh; nhận biết nội dung hoạt động.
- Ngày hội sách giúp em học thêm điều gì về môi trường?	- Em biết yêu thiên nhiên, giữ sách và giữ vệ sinh.
- Em sẽ làm gì để trường sạch đẹp hơn?	- Em bỏ rác đúng nơi và giữ sạch lớp học.
- Vì sao em cần thực hiện việc làm này trong cuộc sống hằng ngày?	- Em thực hiện để thể hiện trách nhiệm với bản thân, mọi người và môi trường.
- Diễn giải tích hợp: Tích hợp Bảo vệ môi trường: Giáo dục học sinh biết yêu thiên nhiên, cây xanh và cảnh đẹp quê hương; hình thành thói quen giữ vệ sinh, chăm sóc cây, bỏ rác đúng nơi quy định và không làm hư hại môi trường.	- Lắng nghe; nêu lại một việc em sẽ thực hiện.
- Mời một số em trình bày; nhận xét, tuyên dương.	- Trình bày; lắng nghe và cổ vũ bạn.
- Chốt ý, kết luận: Mỗi em tích cực tham gia hoạt động tập thể bằng việc làm phù hợp, an toàn.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
3. Vận dụng - trải nghiệm Mục tiêu: Nêu được việc sẽ thực hiện sau hoạt động.	
- Sau hoạt động, em sẽ làm việc gì cụ thể?	- Nêu một việc phù hợp với chủ đề.
- Chốt ý, kết luận: Việc làm tốt cần được thực hiện thường xuyên.	- Lắng nghe, thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHỦ ĐỀ 9: EM BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

TUẦN 33 - BÀI 21: GIỮ GÌN MÔI TRƯỜNG SẠCH, ĐẸP (TIẾT 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Kể được một số địa điểm sạch, đẹp và nêu được tác hại của việc vứt rác bừa bãi.
- Biết trao đổi, trình bày ý kiến và thực hiện việc làm phù hợp với nội dung bài học.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia, tự đánh giá và điều chỉnh việc làm của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, lắng nghe, phối hợp và trình bày ý kiến với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Lựa chọn được việc làm phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập, trải nghiệm.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, an toàn và có ích.

4. Tích hợp

- Tích hợp Bảo vệ môi trường: Giáo dục học sinh biết yêu thiên nhiên, cây xanh và cảnh đẹp quê hương; hình thành thói quen giữ vệ sinh, chăm sóc cây, bỏ rác đúng nơi quy định và không làm hư hại môi trường.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: SGK, tranh minh hoạ đã cắt đúng nội dung từ SGK, thẻ nhiệm vụ, máy tính/máy chiếu khi cần, bài hát phù hợp chủ đề.
- Học sinh: SGK, bút màu, thẻ tự đánh giá; chuẩn bị tâm thế tham gia hoạt động.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động Mục tiêu: Tạo tâm thế vui vẻ, kết nối học sinh với nội dung hoạt động.	
- Hát và vận động nhẹ theo bài hát “Em yêu cây xanh”.	- Hát và vận động theo nhạc; sẵn sàng tham gia.
- Nội dung bài hát gợi em nghĩ đến việc làm nào?	- Em nêu việc làm phù hợp với chủ đề bài học.
- Chốt ý, kết luận: Hoạt động hôm nay giúp các em biết việc cần làm phù hợp trong cuộc sống.	- Lắng nghe, sẵn sàng tham gia.
2. Khám phá - kết nối Mục tiêu: Kể được một số địa điểm sạch, đẹp và nêu được tác hại của việc vứt rác bừa bãi.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>- Quan sát tranh trong SGK, thảo luận nhóm 4 theo các câu hỏi của cô.</p> <p> Hoạt động 1: Kể về những địa điểm sạch, đẹp ở địa phương em</p> <p></p> <p>Hoạt động 2: Nêu tác hại của việc vứt rác và chất thải bừa bãi ở nơi em sống</p> <p></p>	<p>- Quan sát tranh; thảo luận trong nhóm 4.</p>
- Địa điểm nào trong tranh sạch, đẹp?	- Nơi có cây xanh, sạch rác và được giữ gìn là sạch, đẹp.
- Rác vứt bừa bãi gây tác hại gì?	- Làm nơi sống bẩn, có mùi hôi và ảnh hưởng sức khỏe.
- Em có đồng tình với việc xả rác bừa bãi không? Vì sao?	- Em không đồng tình vì làm bẩn môi trường và ảnh hưởng mọi người.
- Diễn giải tích hợp: Tích hợp Bảo vệ môi trường: Giáo dục học sinh biết yêu thiên nhiên, cây xanh và cảnh đẹp quê hương; hình thành thói quen giữ vệ sinh, chăm sóc cây, bỏ rác đúng nơi quy định và không làm hư hại môi trường.	- Lắng nghe; nêu lại điều em cần thực hiện.
- Mời đại diện nhóm trình bày; nhận xét, bổ sung.	- Đại diện trình bày; nhóm khác bổ sung.
- Chốt ý, kết luận: Kể được một số địa điểm sạch, đẹp và nêu được tác hại của việc vứt rác bừa bãi.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
3. Thực hành Mục tiêu: Thực hành xử lý hoặc trình bày nội dung bài học.	
- Nhóm 4 quan sát tranh và nêu việc cần làm để giữ nơi công cộng sạch đẹp.	- Thảo luận; đại diện trình bày.
- Mời một số em/nhóm thể hiện; nhận xét, động viên.	- Trình bày hoặc thực hiện; lắng nghe nhận xét.
- Chốt ý, kết luận: Các em thực hiện việc làm đúng bằng thái độ tự giác và lễ phép.	- Lắng nghe, ghi nhớ.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
4. Vận dụng - trải nghiệm Mục tiêu: Vận dụng bài học vào việc làm gần gũi.	
- Nêu một việc em sẽ làm từ hôm nay.	- Em bỏ rác đúng nơi và nhắc bạn cùng giữ vệ sinh.
- Chốt ý, kết luận: Em tiếp tục thực hiện việc tốt trong học tập và cuộc sống.	- Lắng nghe, thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHỦ ĐỀ 9: EM BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

TUẦN 33 - SINH HOẠT LỚP: SƠ KẾT TUẦN 33 - PHƯƠNG HƯỚNG TUẦN 34

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Tự đánh giá được việc thực hiện nền nếp, học tập và rèn luyện trong tuần 33.
- Biết bày tỏ cảm xúc khi thấy rác vứt bừa bãi và cam kết giữ vệ sinh môi trường.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia, tự đánh giá và điều chỉnh việc làm của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, lắng nghe, phối hợp và trình bày ý kiến với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Lựa chọn được việc làm phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập, trải nghiệm.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, an toàn và có ích.

4. Tích hợp

- Tích hợp Bảo vệ môi trường: Giáo dục học sinh biết yêu thiên nhiên, cây xanh và cảnh đẹp quê hương; hình thành thói quen giữ vệ sinh, chăm sóc cây, bỏ rác đúng nơi quy định và không làm hư hại môi trường.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: SGK, tranh minh hoạ đã cắt đúng nội dung từ SGK, thẻ nhiệm vụ, máy tính/máy chiếu khi cần, bài hát phù hợp chủ đề.
- Học sinh: SGK, bút màu, thẻ tự đánh giá; chuẩn bị tâm thế tham gia hoạt động.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động Mục tiêu: Tạo tâm thế vui vẻ, kết nối học sinh với nội dung hoạt động.	
- Hát và vận động nhẹ theo bài hát “Em yêu cây xanh”.	- Hát và vận động theo nhạc; sẵn sàng tham gia.
- Em mong muốn điều gì trong buổi sinh hoạt hôm nay?	- Em mong được chia sẻ, nhận xét và tham gia hoạt động vui vẻ.
- Chốt ý, kết luận: Hoạt động hôm nay giúp các em biết việc cần làm phù hợp trong cuộc sống.	- Lắng nghe, sẵn sàng tham gia.
2. Sinh hoạt lớp 2.1. Sơ kết tuần 33 Mục tiêu: Nêu được việc đã làm tốt và việc cần cố gắng trong tuần.	
- Trao đổi theo tổ: tuần qua tổ em đã làm tốt điều gì?	- Trao đổi; thống nhất nội dung báo cáo.
- Tổ em hoặc bản thân em cần cố gắng điều gì?	- Nêu việc cần cố gắng trong tuần tới.
- Mời đại diện tổ trình bày; tuyên dương và góp ý nhẹ nhàng.	- Đại diện tổ trình bày; lắng nghe góp ý.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- Chốt ý, kết luận: Mỗi em phát huy việc tốt và điều chỉnh việc chưa phù hợp.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
2. Sinh hoạt lớp 2.2. Phương hướng tuần 34 Mục tiêu: Nắm được nhiệm vụ trọng tâm và cùng cam kết thực hiện.	
- Nêu nhiệm vụ trọng tâm: Mừng sinh nhật Bác Hồ; tiếp tục giữ gìn môi trường sạch, đẹp.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
- Thảo luận nhóm 4: lớp/Sao cùng quyết tâm thực hiện việc gì?	- Thảo luận; thống nhất một việc cam kết.
- Mời đại diện nhóm trình bày; thống nhất phương hướng.	- Đại diện trình bày; cùng cam kết thực hiện.
- Chốt ý, kết luận: Cùng cố gắng thực hiện nền nếp và nhiệm vụ chủ đề.	- Lắng nghe, thực hiện.
3. Sinh hoạt theo chủ đề Mục tiêu: Biết bày tỏ cảm xúc khi thấy rác vứt bừa bãi và cam kết giữ vệ sinh môi trường.	
- Quan sát tranh sinh hoạt lớp/Sao trong SGK, trao đổi theo nhóm đôi hoặc nhóm 4. 	- Quan sát tranh; trao đổi cùng bạn.
- Khi nhìn thấy rác vứt bừa bãi, em cảm thấy thế nào?	- Em thấy buồn và muốn môi trường sạch hơn.
- Em có thể làm gì phù hợp?	- Em bỏ rác đúng nơi hoặc báo người lớn khi cần.
- Việc làm của em có ý nghĩa gì đối với môi trường hoặc cộng đồng?	- Việc làm giúp mọi người sống vui vẻ, môi trường sạch, đẹp hơn.
- Diễn giải tích hợp: Tích hợp Bảo vệ môi trường: Giáo dục học sinh biết yêu thiên nhiên, cây xanh và cảnh đẹp quê hương; hình thành thói quen giữ vệ sinh, chăm sóc cây, bỏ rác đúng nơi quy định và không làm hư hại môi trường.	- Lắng nghe; cam kết thực hiện một việc phù hợp.
- Mời đại diện trình bày; nhận xét, tuyên dương.	- Đại diện trình bày; lắng nghe bạn.
- Chốt ý, kết luận: Biết bày tỏ cảm xúc khi thấy rác vứt bừa bãi và cam kết giữ vệ sinh môi trường.	- Lắng nghe, ghi nhớ.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
4. Đánh giá Mục tiêu: Tự đánh giá mức độ thực hiện nội dung chủ đề theo SGK.	
- Nội dung tự đánh giá: Biết địa điểm sạch, đẹp và tác hại của việc vứt rác bừa bãi.  Đánh giá: - Biết được những địa điểm sạch, đẹp ở địa phương - Biết được tác hại của việc vứt rác bừa bãi theo các mức độ: 😊 😐 😞	- Quan sát nội dung đánh giá.
- Chọn một trong ba mức theo SGK: Tốt - Đạt - Cần cố gắng.	- Tự chọn mức phù hợp với việc em đã thực hiện.
- Mời một số em chia sẻ việc đã làm được và điều sẽ cố gắng thêm.	- Chia sẻ trung thực; lắng nghe bạn.
- Chốt ý, kết luận: Mỗi em tiếp tục thực hiện việc làm đúng trong thời gian tới.	- Lắng nghe, ghi nhớ.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHỦ ĐỀ 9: EM BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

TUẦN 34 - SINH HOẠT DƯỚI CỜ: MỪNG SINH NHẬT BÁC HỒ, MỪNG ĐỘI TA TRƯỞNG THÀNH

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Tham gia nghiêm túc hoạt động sinh hoạt dưới cờ theo chủ đề.
- Nêu được việc làm phù hợp với nội dung hoạt động và lứa tuổi.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia, tự đánh giá và điều chỉnh việc làm của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, lắng nghe, phối hợp và trình bày ý kiến với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Lựa chọn được việc làm phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập, trải nghiệm.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, an toàn và có ích.

4. Tích hợp

- Tích hợp Bảo vệ môi trường: Giáo dục học sinh biết yêu thiên nhiên, cây xanh và cảnh đẹp quê hương; hình thành thói quen giữ vệ sinh, chăm sóc cây, bỏ rác đúng nơi quy định và không làm hư hại môi trường.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: SGK, tranh minh họa đã cắt đúng nội dung từ SGK, thẻ nhiệm vụ, máy tính/máy chiếu khi cần, bài hát phù hợp chủ đề.
- Học sinh: SGK, bút màu, thẻ tự đánh giá; chuẩn bị tâm thế tham gia hoạt động.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Nghi lễ chào cờ Mục tiêu: Thực hiện nghiêm túc nghi lễ và nắm được nhiệm vụ tuần mới.	
- Thực hiện nghi lễ chào cờ; lắng nghe nhận xét thi đua và nhiệm vụ tuần mới.	- Chào cờ nghiêm túc; lắng nghe và ghi nhớ.
- Cùng hát hoặc nghe bài hát “Ai yêu Bác Hồ Chí Minh hơn thiếu niên nhi đồng” để kết nối chủ đề.	- Hát hoặc lắng nghe; thể hiện thái độ phù hợp.
2. Hoạt động theo chủ đề Mục tiêu: Nhận biết ý nghĩa và tham gia hoạt động dưới cờ.	
- Quan sát tranh minh họa về hoạt động của tuần. <small>— Giới thiệu tranh vẽ bảo vệ môi trường quê em</small> 	- Quan sát tranh; nhận biết nội dung hoạt động.
- Em thể hiện kính yêu Bác Hồ bằng việc làm nào?	- Em chăm ngoan, giữ vệ sinh và làm việc tốt.
- Bảo vệ môi trường có phải việc làm theo lời Bác không?	- Có; em giữ lớp, trường và quê hương sạch đẹp.
- Vì sao em cần thực hiện việc làm này trong cuộc sống hằng ngày?	- Em thực hiện để thể hiện trách nhiệm với bản thân, mọi người và môi trường.
- Diễn giải tích hợp: Tích hợp Bảo vệ môi trường: Giáo dục học sinh biết yêu thiên nhiên, cây xanh và cảnh đẹp quê hương; hình thành thói quen giữ vệ sinh, chăm sóc cây, bỏ rác đúng nơi quy định và không làm hư hại môi trường.	- Lắng nghe; nêu lại một việc em sẽ thực hiện.
- Mời một số em trình bày; nhận xét, tuyên dương.	- Trình bày; lắng nghe và cổ vũ bạn.
- Chốt ý, kết luận: Mỗi em tích cực tham gia hoạt động tập thể bằng việc làm phù hợp, an toàn.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
3. Vận dụng - trải nghiệm Mục tiêu: Nêu được việc sẽ thực hiện sau hoạt động.	
- Sau hoạt động, em sẽ làm việc gì cụ thể?	- Nêu một việc phù hợp với chủ đề.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- Chốt ý, kết luận: Việc làm tốt cần được thực hiện thường xuyên.	- Lắng nghe, thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHỦ ĐỀ 9: EM BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

TUẦN 34 - BÀI 21: GIỮ GÌN MÔI TRƯỜNG SẠCH, ĐẸP (TIẾT 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Đề xuất được việc làm bảo vệ môi trường ở nơi chưa sạch, đẹp và nhận xét hành động đúng, chưa đúng.
- Biết trao đổi, trình bày ý kiến và thực hiện việc làm phù hợp với nội dung bài học.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia, tự đánh giá và điều chỉnh việc làm của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, lắng nghe, phối hợp và trình bày ý kiến với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Lựa chọn được việc làm phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập, trải nghiệm.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, an toàn và có ích.

4. Tích hợp

- Tích hợp Bảo vệ môi trường: Giáo dục học sinh biết yêu thiên nhiên, cây xanh và cảnh đẹp quê hương; hình thành thói quen giữ vệ sinh, chăm sóc cây, bỏ rác đúng nơi quy định và không làm hư hại môi trường.
- Tích hợp AI 1.D2.1: Học sinh nhận biết máy thông minh có thể nhận diện, phân loại hình ảnh; quan sát giáo viên minh họa nhận diện rác giấy, chai nhựa, lá cây để thảo luận cách bỏ rác đúng nơi quy định.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: SGK, tranh minh họa đã cắt đúng nội dung từ SGK, thẻ nhiệm vụ, máy tính/máy chiếu khi cần, bài hát phù hợp chủ đề.
- Học sinh: SGK, bút màu, thẻ tự đánh giá; chuẩn bị tâm thế tham gia hoạt động.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động Mục tiêu: Tạo tâm thế vui vẻ, kết nối học sinh với nội dung hoạt động.	
- Hát và vận động nhẹ theo bài hát “Em yêu cây xanh”.	- Hát và vận động theo nhạc; sẵn sàng tham gia.
- Nội dung bài hát gợi em nghĩ đến việc làm nào?	- Em nêu việc làm phù hợp với chủ đề bài học.
- Chốt ý, kết luận: Hoạt động hôm nay giúp các em biết việc cần làm phù hợp trong cuộc sống.	- Lắng nghe, sẵn sàng tham gia.
2. Khám phá - kết nối Mục tiêu: Đề xuất được việc làm bảo vệ môi trường ở nơi chưa sạch, đẹp và nhận xét hành động đúng, chưa đúng.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>- Quan sát tranh trong SGK, thảo luận nhóm 4 theo các câu hỏi của cô.</p> <p> Hoạt động 3: Kể về một vài địa điểm chưa sạch, đẹp ở quê em và đề xuất những việc em cần làm để bảo vệ môi trường.</p>  <p> Hoạt động 4: Nhận xét hành động của các bạn dưới đây:</p> 	<p>- Quan sát tranh; thảo luận trong nhóm 4.</p>
- Trong tranh, nơi nào cần được làm sạch?	- Bãi biển hoặc khu vực có rác cần được thu gom.
- Bạn quét sân trường là hành động đúng hay chưa đúng?	- Đó là hành động đúng, giúp môi trường sạch đẹp.
- Em cần làm gì khi thấy nơi công cộng còn rác?	- Em nhặt rác an toàn theo hướng dẫn, bỏ đúng nơi và nhắc bạn giữ sạch.
- Diễn giải tích hợp: Tích hợp Bảo vệ môi trường: Giáo dục học sinh biết yêu thiên nhiên, cây xanh và cảnh đẹp quê hương; hình thành thói quen giữ vệ sinh, chăm sóc cây, bỏ rác đúng nơi quy định và không làm hư hại môi trường.	- Lắng nghe; nêu lại điều em cần thực hiện.
- Mời đại diện nhóm trình bày; nhận xét, bổ sung.	- Đại diện trình bày; nhóm khác bổ sung.
- Chốt ý, kết luận: Đề xuất được việc làm bảo vệ môi trường ở nơi chưa sạch, đẹp và nhận xét hành động đúng, chưa đúng.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
3. Thực hành Mục tiêu: Thực hành xử lý hoặc trình bày nội dung bài học.	
- Nhóm 4 chọn loại rác giấy, chai nhựa, lá cây và nêu nơi bỏ phù hợp.	- Phân loại rác theo hướng dẫn; trình bày kết quả.
- Máy thông minh cô giới thiệu có thể hỗ trợ nhận biết những loại rác nào?	- Máy có thể gợi ý nhận biết rác giấy, chai nhựa hoặc lá cây qua hình ảnh.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- Diễn giải tích hợp: Tích hợp AI 1.D2.1: Học sinh nhận biết máy thông minh có thể nhận diện, phân loại hình ảnh; quan sát giáo viên minh họa nhận diện rác giấy, chai nhựa, lá cây để thảo luận cách bỏ rác đúng nơi quy định.	- Lắng nghe; thực hiện theo hướng dẫn.
- Mời một số em/nhóm thể hiện; nhận xét, động viên.	- Trình bày hoặc thực hiện; lắng nghe nhận xét.
- Chốt ý, kết luận: Các em thực hiện việc làm đúng bằng thái độ tự giác và lễ phép.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
4. Vận dụng - trải nghiệm Mục tiêu: Vận dụng bài học vào việc làm gần gũi.	
- Tham gia vệ sinh góc lớp hoặc nhắc bạn bỏ rác đúng nơi.	- Thực hiện việc vừa sức, an toàn.
- Chốt ý, kết luận: Em tiếp tục thực hiện việc tốt trong học tập và cuộc sống.	- Lắng nghe, thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHỦ ĐỀ 9: EM BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

TUẦN 34 - SINH HOẠT SAO: SƠ KẾT TUẦN 34 - PHƯƠNG HƯỚNG TUẦN 35

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Tự đánh giá được việc thực hiện nền nếp, học tập và rèn luyện trong tuần 34.
- Biết đọc thơ, hát về Bác Hồ và tham gia giữ vệ sinh môi trường bằng việc làm cụ thể.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia, tự đánh giá và điều chỉnh việc làm của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, lắng nghe, phối hợp và trình bày ý kiến với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Lựa chọn được việc làm phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập, trải nghiệm.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, an toàn và có ích.

4. Tích hợp

- Tích hợp Bảo vệ môi trường: Giáo dục học sinh biết yêu thiên nhiên, cây xanh và cảnh đẹp quê hương; hình thành thói quen giữ vệ sinh, chăm sóc cây, bỏ rác đúng nơi quy định và không làm hư hại môi trường.

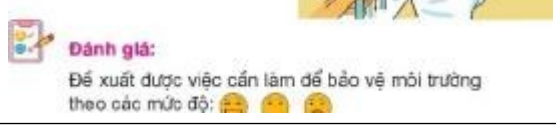
II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: SGK, tranh minh hoạ đã cắt đúng nội dung từ SGK, thẻ nhiệm vụ, máy tính/máy chiếu khi cần, bài hát phù hợp chủ đề.
- Học sinh: SGK, bút màu, thẻ tự đánh giá; chuẩn bị tâm thế tham gia hoạt động.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động Mục tiêu: Tạo tâm thế vui vẻ, kết nối học sinh với nội dung hoạt động.	
- Hát và vận động nhẹ theo bài hát “Ai yêu Bác Hồ Chí Minh hơn thiếu niên nhi đồng”.	- Hát và vận động theo nhạc; sẵn sàng tham gia.
- Em mong muốn điều gì trong buổi sinh hoạt hôm nay?	- Em mong được chia sẻ, nhận xét và tham gia hoạt động vui vẻ.
- Chốt ý, kết luận: Hoạt động hôm nay giúp các em biết việc cần làm phù hợp trong cuộc sống.	- Lắng nghe, sẵn sàng tham gia.
2. Sinh hoạt Sao 2.1. Sơ kết tuần 34 Mục tiêu: Nêu được việc đã làm tốt và việc cần cố gắng trong tuần.	
- Trao đổi theo tổ: tuần qua tổ em đã làm tốt điều gì?	- Trao đổi; thống nhất nội dung báo cáo.
- Tổ em hoặc bản thân em cần cố gắng điều gì?	- Nêu việc cần cố gắng trong tuần tới.
- Mời đại diện tổ trình bày; tuyên dương và góp ý nhẹ nhàng.	- Đại diện tổ trình bày; lắng nghe góp ý.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- Chốt ý, kết luận: Mỗi em phát huy việc tốt và điều chỉnh việc chưa phù hợp.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
2. Sinh hoạt Sao 2.2. Phương hướng tuần 35 Mục tiêu: Nắm được nhiệm vụ trọng tâm và cùng cam kết thực hiện.	
- Nêu nhiệm vụ trọng tâm: Tham gia lễ tổng kết; cam kết bảo vệ môi trường trong dịp hè.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
- Thảo luận nhóm 4: lớp/Sao cùng quyết tâm thực hiện việc gì?	- Thảo luận; thống nhất một việc cam kết.
- Mời đại diện nhóm trình bày; thống nhất phương hướng.	- Đại diện trình bày; cùng cam kết thực hiện.
- Chốt ý, kết luận: Cùng cố gắng thực hiện nền nếp và nhiệm vụ chủ đề.	- Lắng nghe, thực hiện.
3. Sinh hoạt theo chủ đề Mục tiêu: Biết đọc thơ, hát về Bác Hồ và tham gia giữ vệ sinh môi trường bằng việc làm cụ thể.	
- Quan sát tranh sinh hoạt lớp/Sao trong SGK, trao đổi theo nhóm đôi hoặc nhóm 4. 	- Quan sát tranh; trao đổi cùng bạn.
- Em đã làm việc gì để giữ vệ sinh lớp học hoặc sân trường?	- Em trực nhật, nhặt rác hoặc bỏ rác đúng nơi.
- Việc giữ môi trường sạch đẹp thể hiện điều gì?	- Thể hiện em chăm ngoan và biết làm theo lời Bác.
- Việc làm của em có ý nghĩa gì đối với môi trường hoặc cộng đồng?	- Việc làm giúp mọi người sống vui vẻ, môi trường sạch, đẹp hơn.
- Diễn giải tích hợp: Tích hợp Bảo vệ môi trường: Giáo dục học sinh biết yêu thiên nhiên, cây xanh và cảnh đẹp quê hương; hình thành thói quen giữ vệ sinh, chăm sóc cây, bỏ rác đúng nơi quy định và không làm hư hại môi trường.	- Lắng nghe; cam kết thực hiện một việc phù hợp.
- Mời đại diện trình bày; nhận xét, tuyên dương.	- Đại diện trình bày; lắng nghe bạn.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- Chốt ý, kết luận: Biết đọc thơ, hát về Bác Hồ và tham gia giữ vệ sinh môi trường bằng việc làm cụ thể.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
4. Đánh giá Mục tiêu: Tự đánh giá mức độ thực hiện nội dung chủ đề theo SGK.	
- Nội dung tự đánh giá: Đề xuất được việc cần làm để bảo vệ môi trường. 	- Quan sát nội dung đánh giá.
- Chọn một trong ba mức theo SGK: Tốt - Đạt - Cần cố gắng.	- Tự chọn mức phù hợp với việc em đã thực hiện.
- Mời một số em chia sẻ việc đã làm được và điều sẽ cố gắng thêm.	- Chia sẻ trung thực; lắng nghe bạn.
- Chốt ý, kết luận: Mỗi em tiếp tục thực hiện việc làm đúng trong thời gian tới.	- Lắng nghe, ghi nhớ.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHỦ ĐỀ 9: EM BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

TUẦN 35 - SINH HOẠT DƯỚI CỜ: LỄ TỔNG KẾT NĂM HỌC

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Tham gia nghiêm túc hoạt động sinh hoạt dưới cờ theo chủ đề.
- Nêu được việc làm phù hợp với nội dung hoạt động và lứa tuổi.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia, tự đánh giá và điều chỉnh việc làm của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, lắng nghe, phối hợp và trình bày ý kiến với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Lựa chọn được việc làm phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập, trải nghiệm.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, an toàn và có ích.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: SGK, tranh minh họa đã cắt đúng nội dung từ SGK, thẻ nhiệm vụ, máy tính/máy chiếu khi cần, bài hát phù hợp chủ đề.
- Học sinh: SGK, bút màu, thẻ tự đánh giá; chuẩn bị tâm thế tham gia hoạt động.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Nghi lễ chào cờ Mục tiêu: Thực hiện nghiêm túc nghi lễ và nắm được nhiệm vụ tuần mới.	
- Thực hiện nghi lễ chào cờ; lắng nghe nhận xét thi đua và nhiệm vụ tuần mới.	- Chào cờ nghiêm túc; lắng nghe và ghi nhớ.
- Cùng hát hoặc nghe bài hát “Tạm biệt búp bê thân yêu” để kết nối chủ đề.	- Hát hoặc lắng nghe; thể hiện thái độ phù hợp.
2. Hoạt động theo chủ đề Mục tiêu: Nhận biết ý nghĩa và tham gia hoạt động dưới cờ.	
- Quan sát tranh minh họa về hoạt động của tuần. 	- Quan sát tranh; nhận biết nội dung hoạt động.
- Em cảm thấy thế nào sau một năm học?	- Em vui, tự hào và nhớ thầy cô, bạn bè.
- Trong hè, em cần thực hiện điều gì?	- Em nghỉ hè an toàn, giữ vệ sinh và làm việc tốt.
- Mời một số em trình bày; nhận xét, tuyên dương.	- Trình bày; lắng nghe và cổ vũ bạn.
- Chốt ý, kết luận: Mỗi em tích cực tham gia hoạt động tập thể bằng việc làm phù hợp, an toàn.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
3. Vận dụng - trải nghiệm Mục tiêu: Nêu được việc sẽ thực hiện sau hoạt động.	
- Sau hoạt động, em sẽ làm việc gì cụ thể?	- Nêu một việc phù hợp với chủ đề.
- Chốt ý, kết luận: Việc làm tốt cần được thực hiện thường xuyên.	- Lắng nghe, thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHỦ ĐỀ 9: EM BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

TUẦN 35 - BÀI 21: GIỮ GÌN MÔI TRƯỜNG SẠCH, ĐẸP (TIẾT 3)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Thực hiện và cam kết được một số việc bảo vệ môi trường trong dịp nghỉ hè.
- Biết trao đổi, trình bày ý kiến và thực hiện việc làm phù hợp với nội dung bài học.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia, tự đánh giá và điều chỉnh việc làm của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, lắng nghe, phối hợp và trình bày ý kiến với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Lựa chọn được việc làm phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập, trải nghiệm.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, an toàn và có ích.

4. Tích hợp

- Tích hợp Bảo vệ môi trường: Giáo dục học sinh biết yêu thiên nhiên, cây xanh và cảnh đẹp quê hương; hình thành thói quen giữ vệ sinh, chăm sóc cây, bỏ rác đúng nơi quy định và không làm hư hại môi trường.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: SGK, tranh minh hoạ đã cắt đúng nội dung từ SGK, thẻ nhiệm vụ, máy tính/máy chiếu khi cần, bài hát phù hợp chủ đề.
- Học sinh: SGK, bút màu, thẻ tự đánh giá; chuẩn bị tâm thế tham gia hoạt động.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động Mục tiêu: Tạo tâm thế vui vẻ, kết nối học sinh với nội dung hoạt động.	
- Hát và vận động nhẹ theo bài hát “Em yêu cây xanh”.	- Hát và vận động theo nhạc; sẵn sàng tham gia.
- Nội dung bài hát gợi em nghĩ đến việc làm nào?	- Em nêu việc làm phù hợp với chủ đề bài học.
- Chốt ý, kết luận: Hoạt động hôm nay giúp các em biết việc cần làm phù hợp trong cuộc sống.	- Lắng nghe, sẵn sàng tham gia.
2. Khám phá - kết nối Mục tiêu: Thực hiện và cam kết được một số việc bảo vệ môi trường trong dịp nghỉ hè.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>- Quan sát tranh trong SGK, thảo luận nhóm 4 theo các câu hỏi của cô.</p> <p> Bài 21: Giữ gìn môi trường sạch, đẹp (tiếp)</p> <p> Hoạt động 5: Sắm vai xử lý tình huống</p>  <p>Hoạt động 6:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tập vận động người thân, bạn bè bảo vệ môi trường quê em - Viết thông điệp bảo vệ môi trường 	<p>- Quan sát tranh; thảo luận trong nhóm 4.</p>
- Các bạn trong tranh đang làm việc gì để bảo vệ môi trường?	- Các bạn bỏ rác đúng nơi, giữ sạch nơi vui chơi và tham gia hoạt động bổ ích.
- Trong hè, em có thể làm gì để môi trường sạch đẹp?	- Em không xả rác, tiết kiệm nước, chăm sóc cây và giữ sạch nơi vui chơi.
- Vì sao nghỉ hè em vẫn cần bảo vệ môi trường?	- Vì môi trường sạch giúp em và mọi người vui chơi khỏe mạnh, an toàn.
- Diễn giải tích hợp: Tích hợp Bảo vệ môi trường: Giáo dục học sinh biết yêu thiên nhiên, cây xanh và cảnh đẹp quê hương; hình thành thói quen giữ vệ sinh, chăm sóc cây, bỏ rác đúng nơi quy định và không làm hư hại môi trường.	- Lắng nghe; nêu lại điều em cần thực hiện.
- Mời đại diện nhóm trình bày; nhận xét, bổ sung.	- Đại diện trình bày; nhóm khác bổ sung.
- Chốt ý, kết luận: Thực hiện và cam kết được một số việc bảo vệ môi trường trong dịp nghỉ hè.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
3. Thực hành Mục tiêu: Thực hành xử lý hoặc trình bày nội dung bài học.	
- Nhóm 4 lập cam kết hè xanh bằng 2-3 việc làm vừa sức.	- Thảo luận; đại diện đọc cam kết.
- Mời một số em/nhóm thể hiện; nhận xét, động viên.	- Trình bày hoặc thực hiện; lắng nghe nhận xét.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- Chốt ý, kết luận: Các em thực hiện việc làm đúng bằng thái độ tự giác và lễ phép.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
4. Vận dụng - trải nghiệm Mục tiêu: Vận dụng bài học vào việc làm gần gũi.	
- Thực hiện cam kết cùng gia đình trong dịp hè.	- Thực hiện việc phù hợp và nhắc người thân cùng giữ vệ sinh.
- Chốt ý, kết luận: Em tiếp tục thực hiện việc tốt trong học tập và cuộc sống.	- Lắng nghe, thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
CHỦ ĐỀ 9: EM BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
TUẦN 35 - SINH HOẠT LỚP - TỔNG KẾT NĂM HỌC: SƠ KẾT TUẦN 35 -
PHƯƠNG HƯỚNG TUẦN HẸ

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Tự đánh giá được việc thực hiện nền nếp, học tập và rèn luyện trong tuần 35.
- Chia sẻ được việc sẽ thực hiện để có kì nghỉ hè bổ ích và bảo vệ môi trường.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tham gia, tự đánh giá và điều chỉnh việc làm của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, lắng nghe, phối hợp và trình bày ý kiến với bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Lựa chọn được việc làm phù hợp trong tình huống gần gũi.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và chia sẻ với mọi người.
- Chăm chỉ: Tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập, trải nghiệm.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm đúng, an toàn và có ích.

4. Tích hợp

- Tích hợp Bảo vệ môi trường: Giáo dục học sinh biết yêu thiên nhiên, cây xanh và cảnh đẹp quê hương; hình thành thói quen giữ vệ sinh, chăm sóc cây, bỏ rác đúng nơi quy định và không làm hư hại môi trường.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: SGK, tranh minh hoạ đã cắt đúng nội dung từ SGK, thẻ nhiệm vụ, máy tính/máy chiếu khi cần, bài hát phù hợp chủ đề.
- Học sinh: SGK, bút màu, thẻ tự đánh giá; chuẩn bị tâm thế tham gia hoạt động.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động Mục tiêu: Tạo tâm thế vui vẻ, kết nối học sinh với nội dung hoạt động.	
- Hát và vận động nhẹ theo bài hát “Tạm biệt búp bê thân yêu”.	- Hát và vận động theo nhạc; sẵn sàng tham gia.
- Em mong muốn điều gì trong buổi sinh hoạt hôm nay?	- Em mong được chia sẻ, nhận xét và tham gia hoạt động vui vẻ.
- Chốt ý, kết luận: Hoạt động hôm nay giúp các em biết việc cần làm phù hợp trong cuộc sống.	- Lắng nghe, sẵn sàng tham gia.
2. Sinh hoạt lớp - Tổng kết năm học 2.1. Sơ kết tuần 35 Mục tiêu: Nêu được việc đã làm tốt và việc cần cố gắng trong tuần.	
- Trao đổi theo tổ: tuần qua tổ em đã làm tốt điều gì?	- Trao đổi; thống nhất nội dung báo cáo.
- Tổ em hoặc bản thân em cần cố gắng điều gì?	- Nêu việc cần cố gắng trong tuần tới.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- Mời đại diện tổ trình bày; tuyên dương và góp ý nhẹ nhàng.	- Đại diện tổ trình bày; lắng nghe góp ý.
- Chốt ý, kết luận: Mỗi em phát huy việc tốt và điều chỉnh việc chưa phù hợp.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
2. Sinh hoạt lớp - Tổng kết năm học 2.2. Phương hướng tuần hè Mục tiêu: Nắm được nhiệm vụ trọng tâm và cùng cam kết thực hiện.	
- Nêu nhiệm vụ trọng tâm: Nghỉ hè an toàn, bổ ích; tiếp tục thực hiện việc làm bảo vệ môi trường.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
- Thảo luận nhóm 4: lớp/Sao cùng quyết tâm thực hiện việc gì?	- Thảo luận; thống nhất một việc cam kết.
- Mời đại diện nhóm trình bày; thống nhất phương hướng.	- Đại diện trình bày; cùng cam kết thực hiện.
- Chốt ý, kết luận: Cùng cố gắng thực hiện nền nếp và nhiệm vụ chủ đề.	- Lắng nghe, thực hiện.
3. Sinh hoạt theo chủ đề Mục tiêu: Chia sẻ được việc sẽ thực hiện để có kì nghỉ hè bổ ích và bảo vệ môi trường.	
- Quan sát tranh sinh hoạt lớp/Sao trong SGK, trao đổi theo nhóm đôi hoặc nhóm 4. 	- Quan sát tranh; trao đổi cùng bạn.
- Em mong muốn làm việc gì trong kì nghỉ hè?	- Em vui chơi an toàn, giúp gia đình và tham gia hoạt động bổ ích.
- Em cam kết bảo vệ môi trường bằng việc nào?	- Em bỏ rác đúng nơi, tiết kiệm nước và giữ sạch khu vui chơi.
- Việc làm của em có ý nghĩa gì đối với môi trường hoặc cộng đồng?	- Việc làm giúp mọi người sống vui vẻ, môi trường sạch, đẹp hơn.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- Diễn giải tích hợp: Tích hợp Bảo vệ môi trường: Giáo dục học sinh biết yêu thiên nhiên, cây xanh và cảnh đẹp quê hương; hình thành thói quen giữ vệ sinh, chăm sóc cây, bỏ rác đúng nơi quy định và không làm hư hại môi trường.	- Lắng nghe; cam kết thực hiện một việc phù hợp.
- Mời đại diện trình bày; nhận xét, tuyên dương.	- Đại diện trình bày; lắng nghe bạn.
- Chốt ý, kết luận: Chia sẻ được việc sẽ thực hiện để có kì nghỉ hè bổ ích và bảo vệ môi trường.	- Lắng nghe, ghi nhớ.
4. Đánh giá Mục tiêu: Tự đánh giá mức độ thực hiện nội dung chủ đề theo SGK.	
- Nội dung tự đánh giá: Thực hiện được một số việc bảo vệ môi trường.  Đánh giá: Thực hiện được một số việc để bảo vệ môi trường theo các mức độ: 😊 😐 😞	- Quan sát nội dung đánh giá.
- Chọn một trong ba mức theo SGK: Tốt - Đạt - Cần cố gắng.	- Tự chọn mức phù hợp với việc em đã thực hiện.
- Mời một số em chia sẻ việc đã làm được và điều sẽ cố gắng thêm.	- Chia sẻ trung thực; lắng nghe bạn.
- Chốt ý, kết luận: Mỗi em tiếp tục thực hiện việc làm đúng trong thời gian tới.	- Lắng nghe, ghi nhớ.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....